

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO
SƯU TẬP

Năm Bính Ngọ - 1966

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người , Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thương-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.
Suy giảm tội cùng thông suốt lý,
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sám kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trược, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mầu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,
Đi đêm chẳng sợ rớt hầm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương

Thiên-Lý Bửu-Tòa

THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chư tín hữu và chư tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1)- Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2) - Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hường đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3) - Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chư quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chư độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chư tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phạm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

MỤC LỤC

- 1) Khai Xuân
Thiên Lý Đàn 20-1-1966
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế)
- 2) Chúc Xuân
Vĩnh Nguyên Tự 21-1-1966
(Tiền Bối Đại-Đạo)
- 3) Luận Đạo khuyến tu
Trúc Lâm Thiền Điện 22-1-1966
(Di-Lạc Thiên-Tôn)
- 4) Tình thương dân tộc
Trúc Lâm Thiền Điện 22-1-1966
(Phan Thanh Giản)
- 5) Chứng lễ Khai Xuân
Thánh Thất Bình Hòa 23-1-1966
(Quan-Âm Bồ-Tát
& Giáo Tông Nguyễn Ngọc Tương)
- 6) Xuân về cảnh cũ
Liên Hoa Cửu Cung 24-1-1966
(Quan-Thánh Đế-Quân
& Thiện-Pháp Nguyễn Bửu Tài)
- 7) Chứng lễ Khai Xuân
Thánh Thất Bàu Sen 24-1-1966
(Gia Tô Giáo Chủ)
- 8) Nỗi lòng Đạo Đức
Ngọc Minh Đài 25-1-1966
(Khương Thái Công & Thượng Hoài Thanh
& Cao Triều Phát)
- 9) Kim ngôn Từ Mẫu

- Thánh Thất Tân Định 26-1-1966
(Diêu-Trì Kim-Mẫu và chư Tiên Nương)
- 10) Hội Đồng Tiền Bối
Thiên Lý Đàn 4-2-1966
 - 11) Tình Tạo Hóa
Thiên Lý Đàn 4-2-1966
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế)
 - 12) Giải thích danh từ
"Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý" 4-3-1966
(Ngôi Hai Giáo Chủ)
 - 13) Giải thích danh từ
"Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý" 22-3-1966
(Ngôi Hai Giáo Chủ)
 - 14) Thức tỉnh mộng trần
Ngọc Minh Đài 5-4-1966
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
 - 15) Pháp lý người tu
& Vững lập trường chánh tâm hành Đạo
Ngọc Minh Đài 3-6-1966
(Đông Phương Chương Quán
& Diêu-Trì Kim-Mẫu)
 - 16) Giác & Mê - Ngọc Minh Đài 27-6-1966
(Hiển Thế Đạo Nhơn)
 - 17) Bản chất người tu
Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý 2-7-1966
(Vân Hương Thánh Mẫu)
 - 18) Thu về nhắn bạn nữ lưu
Thánh Thất Tân Định 29-9-1966
(Chư Thánh Nữ & Tiên Nương
& Diêu-Trì Kim-Mẫu)
 - 19) Định nghĩa Cao Thượng Bửu Tòa

- & Đòi người và sự nghiệp
Cao Thượng Bửu Tòa 2-10-1966
(Đông Thăng Chơn Như
& Cao Triều Trực)
- 20) Huấn từ Văn Tuyên Phủ
Thanh An Tự 2-11-1966
- 21) Bốn Nguyên Chơn Tánh
Ngọc Minh Đài 26-11-1966
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 22) Tránh nghiệp trái oan
Ngọc Minh Đài 26-12-1966
(Vân Hương Thánh Mẫu)
- 23) Khắc Phục Bản Tâm
Ngọc Minh Đài 11-1-1967
(Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn)
- 24) Tỉnh giấc Nam kha
Thiên Lý Đàn 5-2-1967
(Lý Giáo Tông)
- 25) Mở rộng tình thương
& Vun quén mầm non
Ngọc Minh Đài 8-2-1967
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
& Cao Triều Phát)

1.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời, 29 tháng Chạp Ất Tỵ (20-01-1966)

THƯỢNG PHẨM Cao Huỳnh Cư, Tệ Huynh chào chư Thiên-mạng, chào chư liệt vị, chào hiền đệ hiền muội đàn trung.

Hèn lâu vắng bóng, nhân tiết Xuân về, một phen hội hiệp, Tệ Huynh ghi lại một vài vần thơ để tỏ niềm hoài cảm.

THI:

Chí có Xuân thì biết thường Xuân,
Xuân còn nhớ lại cảnh năm Dân,
Lưng trời Bạch Hạc bay vi vút,
Mặt đất Thần Tiên luận nghĩa ân,
Mở khóa người đời tìm Thánh Đức,
Trau gươm kẻ sĩ học hiền nhân,
Thiên Đàng lòng vẫn bâng khuâng nhớ,
Trần thế còn chững khách thường Xuân?

Tệ Huynh báo tin có HỘ-PHÁP lâm đàn, xin chào chung toàn cả đàn trung, Tệ Huynh xin kiếu, thăng.

(Tiếp điển:)

Phạm Công Tắc, Bàn-Đạo chào chư Thiên-mạng, chào liệt vị lưỡng ban.

Bàn-Đạo tạm tiếp điển quang để mừng chư Thiên-mạng đã làm một việc mà Bàn-Đạo hằng mong muốn và toàn Đạo đang mong muốn.

Đây là Bàn-Đạo cùng Thượng-Phẩm đến viếng để khích lệ chư Thiên-mạng trên đường hành hóa độ nhơn, và Bàn-Đạo sẽ đến Đầu-Xuất Cung để hợp Quần Tiên hầu hoạch định những đường lối phò trợ chư Thiên-mạng và tất cả đạo tâm trong lúc trùng

hung chánh pháp.

Đây CHI-TÔN sắp ngự, hẹn sẽ gặp lại sau,
Bần-Đạo mừng tất cả trung đàn một mùa Xuân thành
công rực rỡ. Bần-Đạo chào chung, tiếp điển, thăng.

(Tiếp điển:)

Bạch-Hạc Đồng-Tử, Tiểu Thánh chào chư
Thiên mạng, chào liệt vị lưỡng ban. Báo tin có Đức
TỬ-PHỤ giá lâm, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp,
Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu, thăng.

(Tiếp điển:)

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ KIM VIẾT
CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG, Thầy các
con, Thầy mừng các con.

Mặc dầu thời cuộc tang thương, thế trần biến
đổi, Thầy cũng dành riêng một mùa Xuân ấm áp với
vẻ đẹp thiên nhiên để bù sót lại những lúc Đông tàn
giá rét, nắng Hạ đốt thiêu, mưa Thu ẩm đạm. Thầy
đến với các con một mùa Xuân mới. Các con hãy vui
vẻ thường Xuân, đem Đạo Thầy truyền bá khắp nơi,
đem hột giống lành gieo rải lan tràn, và đem ân lành
phổ cập cho tất cả con cái của Thầy cho chúng hiểu
được lý Đạo, trở về nguyên lý hiệp nhứt cùng Thầy
hầu tái lập cõi đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Thầy đến với các con trong một mùa Xuân
mà lòng người tan tác, non nước suy vong, sanh linh
đồ thán! Ôi! đó cũng là căn nghiệp chúng-sanh.

Các con hãy hưởng một cái Xuân đầy ý nghĩa
và nhân đạo. Đêm nay, các con hãy thường Xuân đi,
để rồi ngày mai đồng cất lên vai một nhiệm vụ của
Thầy phát ban và của nhơn sanh đưa tới từ khi Thầy
đến lập Đạo tại thế gian này.

Rồi đây, Thầy sẽ cho Phật Tiên Thánh Thần
đến giúp đỡ các con trong một mùa Xuân hành Đạo.
Các con hãy làm sao cho con cái của Thầy hiểu biết
được tình thương của Thầy là tình thương Tạo Hóa
đương nhiên. Khi chúng hiểu được là hiểu thông lý
Đạo và luật đương nhiên của đất trời.

Thầy ban ơn các con một mùa Xuân.

THI:

*Xuân sắc thiên nhiên vẻ lịch xinh,
Xuân phong đưa đón khắp toàn linh,
Xuân hoa rực rỡ muôn màu đẹp,
Xuân cảnh thanh tao một tiếng kinh.
Xuân nhứt nhứt tâm tình Tạo Hóa,
Xuân niên niên tải nghĩa quần sinh,
Xuân xuân con hỡi! mùa Xuân Đạo,
Xuân Đạo về mới dứt chiến chinh.*

Thầy miễn lễ, các con an tọa.

BÀI:

*Đông quân điểm cảnh mai hé nhụy,
Viện Như Lai hoan hỷ nghinh Xuân,
Tam dương thoai khí vân vân,
Bá hoa đua nở gót lân ra vào.
Canh thâm nghe Thầy trao Thiên-ý,
Tân Xuân này khắc kỷ tri tâm,
Gia môn đạo đức vững cầm,
Tánh linh Thầy phú con tâm lý sâu.
Ngọc với đá rồi sau sẽ rõ,
Thố với hồ nào có khác chi,
Tương lai trước đã định kỳ,
Hoan tâm hành Đạo rộng suy mới tường.
Hồi tường lại Thầy thương con trẻ,*

Xuân về đây Xuân sẽ ra đi,
 Kiến cơ con hỡi tu trì,
 Ca ngâm đạo đức đỡ khi rối loạn.
 Trung nhứt vốn con đàng kết quả,
 Sĩ nông công cổ giả giai đồng,
 Cao siêu đắc nhứt đắc trung,
 Túy tinh Đạo lý hiểu thông Thiên Đình.
 Tử sanh vốn lộ trình nhân thế,
 Đoạt huyền vi thoát lệ tử sanh,
 Đài Tiên ngộ Lão Trường Canh,
 Ngọc thiền bộ bộ khinh khinh phi phàm.
 Nguyên nhân hỡi! kỳ tam mở rộng,
 Khôi nguyên dành đức trọng lẫn tài,
 Thượng Ngươn Thánh Đức phục lai,
 Bôi tên địa phú, liên đài hóa thân.

NGÂM:

Xuân Xuân Thầy đến đêm Xuân,
 Thấy con chí nguyện Thầy mừng biết bao,
 Thương nhau cổ xúy phong trào,
 Cơ Quan qui Đạo cho mau đắc thành.
 Nhứt thời tuế nguyệt xây quanh,
 Công cao Thầy sẽ để dành ân con,
 Thương nhau méo sửa ra tròn,
 Thương nhau khế ớt bỏ hòn cũng ngon.

2.- CHƯ VỊ TIỀN BỐI CHÚC XUÂN

VĨNH NGUYỄN TỰ (Long An), Ngộ thời, mừng
 1 tháng Giêng Bính Ngọ (21-1-1966)

Kim Vân Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư
 Thiên mạng, chư liệt vị trung đàn. Tiểu Thánh báo

tin, có Đức Như-Ý Đạo-Thoàn Chơn-Nhơn giáng đàn.
 Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu,
 thăng.

(Tiếp điểm:)

NHƯ-Ý ĐẠO-THOÀN CHƠN-NHƠN, Bàn
 Đạo chào chư Thiên mạng, chào chư hiền đệ, hiền
 muội đàn trung.

THI:

Cảnh cũ đàn Xuân viếng bạn lành,
 Xuân lai mừng khắp cả em anh,
 Tân Xuân phơi phơi tâm hành Đạo,
 Xuân lập công to cốt để dành.

...

Dành khi được đặng trình cõi thượng,
 Là một ngày hết vương nợ trần,
 Công đây quả đủ bản thân,
 Trùng hoan huynh đệ thường xuân miên trường.
 Chúc huynh đệ trên đường hành đạo,
 Nương núp nhau thiện bảo kỳ công,
 Chung vai sứ mạng gánh gồng,
 Hoàn toàn nhiệm vụ ân hồng Thầy ban.

...

Chúc xuân tạm gởi mấy hàng,
 Rán lo công quả trùng hoan một ngày.

Chư Thiên mạng, hiền đệ, hiền muội hãy
 nghiêm chỉnh tiếp các bậc tiền bối khai đạo sẽ tuần tự
 giáng đàn, Bàn Đạo chào chung, xin phục hồi Tiên
 Cảnh, thăng.

(Tiếp điểm:)

NGỌC-LỊCH-NGUYỆT, Bàn Đạo chào chư
 Thiên mạng, chào hiền đệ, hiền muội đấng đấng.

BÀI:

Xuân ra hành đạo giúp đời,
 Xuân làm công việc đất Trời Phật Tiên,
 Chúc xuân tất cả bạn hiền,
 Đủ đầy hạnh phúc trong niên Ngọ này.
 Kết đoàn tay nắm chặt tay,
 Cơ quan chấn chỉnh gặp ngày vinh quang.
 Xuân vui tạm chúc mấy hàng,
 Tiếp chư Tiên Bối giáng đàn, xin thăng.

(Tiếp điển:)

Thượng-Trung-Nhật, Tệ Huynh chào chư hiền đệ, hiền muội. Nhân tiết Xuân về, Tệ Huynh tạm trở lại cảnh xưa cũng nơi này làm căn cứ điểm tạo điều kiện mở đạo Cao Đài. Nhìn thấy hiền đệ, hiền muội đã nối chí hướng tiếp tục sự nghiệp hành đạo giúp đời, Tệ Huynh vui mừng khôn xiết.

THI:

Mừng nhau cầu chúc tạm đôi vắn,
 Hành đạo giúp đời mới gọi Xuân,
 Xuân đến với đời, đời hạnh phúc,
 Xuân lai cõi tục, tục vui mừng.
 Xuân này gánh Đạo hai chơn bước,
 Xuân tới cứu đời đôi mắt rưng,
 Xuân nữa Xuân đi Xuân hạnh phúc,
 Là ngày thành Đạo mới trùng hưng.

Hiền đệ, hiền muội thành tâm tiếp điển. Có Thượng Phẩm lâm đàn, Tệ Huynh xin kiếu, thăng.

(Tiếp điển:)

THƯỢNG-PHẨM Cao-Quỳnh-Cư, Tệ Huynh chào chư hiền đệ, chư hiền muội.

Thừa lúc Xuân sang, cõi trần hoàn im tiếng

động, Tệ Huynh tạm về để đôi hàng chúc Xuân trong tình đồng nhiệm vụ.

THI:

Xuân đến chúc nhau hưởng phước Trời,
 Xuân đi thăm viếng khắp nơi nơi,
 Xuân không phân biệt sang hèn đó,
 Xuân chúc mọi người được thành thời.

Có Hộ-Pháp lâm đàn, chào chung đệ muội, xin thăng.

(Tiếp điển:)

HỘ-PHÁP Phạm-Công-Tắc, Bàn Đạo chào mừng chư hướng đạo, chào chư hiền hữu, hiền muội. Nhân tiết Xuân về, Bàn-Đạo chúc cầu:

Xuân đến muôn nhà hưởng phước duyên,
 Xuân đem hạnh phúc đến muôn miền,
 Xuân không phân biệt vàng đen trắng,
 Xuân Đạo huy hoàng vĩnh viễn miền.

Có Tiếp-Pháp lâm đàn, Bàn Đạo xin chào chung, thăng.

(Tiếp điển:)

TIẾP-PHÁP Trương-Văn-Tràng, Tệ Huynh chào mừng chư hiền hữu, hiền đệ, hiền muội.

THI:

Kẻ ở người đi gẫm cũng buồn,
 Xét ra mỗi phận mỗi vai tuồng,
 Miễn sao sứ mạng nơi trần thế,
 Hành đạo phải hành chẳng nói suông.

Có Hiền Huynh Phan-Thanh sắp đến. Tệ Huynh xin kiếu, thăng.

(Tiếp điển:)

Phan-Thanh, Tệ Đệ mừng hiền huynh Huệ-

Lương.

THI:

*Nhớ lại năm xưa cũng cảnh trần,
Cùng nhau siết chặt mối tình thân,
Chung vai gánh vác cơ quan Đạo,
Thành bại sợ lo biết mấy lần.*

Có Lê-Kim-Ty đến. Tệ Đệ xin kiếu từ, thăng.
(Tiếp điểm:)

Lê-Kim-Ty, nhân tiết Xuân về, Tệ Huynh để
vài hàng kỷ niệm tặng chung trong tình đồng đạo,
đồng chí hướng.

*Nay về chốn Tiên Tòa cảnh cũ,
Tệ Huynh nào vui thú chi đâu,
Nhiệm vụ xưa mấy lúc dãi dàu,
Chưa thành đạt lòng này còn luyến tiếc.
Cùng các Đấng Tệ Huynh lãnh việc,
Khắp Âu Châu tùy lúc độ người đời,
Cho họ tường giáo lý Đạo Trời,
Miền Đông Á một ngày xán lạn.*

Có chơn linh Nguyễn-Trung-Hậu đến, Tệ
Huynh xin kiếu, thăng.

(Tiếp điểm:)

Nguyễn-Trung-Hậu chào chư Thiên Mạng,
chư hướng đạo Cao Đài.

THI:

*Một kiếp phù sanh chẳng bấy lâu
Loay hoay tóc bạc phủ lên đầu,
Việc đời mê mế chưa thu xếp,
Cái chết kề bên nghĩ phát rầu!*

Tệ Huynh xin từ già chung chư liệt vị, chư
hiền hữu, hiền muội, xin kiếu, thăng.

3.- LUẬN ĐẠO KHUYẾN TU

Trúc Lâm Thiên Điện (Vĩnh Long), Ngọ thời
mùng 2 tháng Giêng, Bính Ngọ (22-1-1966)

THI:

*HỘ đàn Thiên Điện lễ Khai Xuân,
PHÁP nhiệm truyền ban độ thế trần,
GIÀ già chơn tâm thâm vọng niệm,
LAM giang mặc mặc đức Tiên chân.*

HỘ PHÁP GIÀ LAM, Ta chào chư Thiên
Mạng, chư liệt vị thiện nam tín nữ đấng đấng. Chư
liệt vị thành tâm tiếp điểm Thiên Tôn lâm đàn. Ta xin
chào, xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp điểm:)

DI-LẠC THIÊN-TÔN, Bàn Tăng chào mừng
chư Thiên sắc thiện tín tất cả đàn trung.

Hôm nay, Bàn Tăng giáng nơi Trúc Lâm
Thiên Điện để chứng lòng thành kính của chư thiện
tín và đem ân lành ban rải cho mọi người được mát
mẻ tâm trung, sùng tu chánh giáo, hầu sớm dứt khổ
ách tai nạn của sự cộng nghiệp gây nên. Bàn Tăng
miễn lễ, đàn trung tọa thiền nghe Bàn Tăng phân giải.

ĐẠO dựng nên Đất Trời. Trời Đất do Đạo
hóa sanh vạn vật. Vạn vật cũng do Đạo tiến hóa
không ngừng. Vì vậy cho nên trong vạn vật đều có
đất trời, tức là có Đạo vậy. Từ loài khoáng sản đến
côn trùng, thảo mộc, thú cầm, và Nhơn loại đều chịu
định luật chung của Đạo. Vì vậy, Đạo hết sức rộng
lớn, mà cũng vô cùng tế vi. Không thể tựa vào thể
dụng để luận Đạo, cũng không thể tựa vào thời gian,
không gian để đo cái Đạo. Thế nên Lão Tử gượng đặt

cho là Đại-Đạo.

Cơ thể con người là chỗ trụ của linh hồn, là chơn linh của Thượng Đế phát ban, nên mỗi người đều có tâm linh của Thượng Đế. Nếu biết trụ tâm suy nghiệm, thông lý Đất Trời, biết được căn cội vạn vật là thông Đạo. Hễ thông Đạo, thông vạn vật thì hòa mình cùng vạn vật đại toàn thể, không còn chấp ngã nhĩ bốn tha nữa.

Từ cổ chí kim, các bậc tu hành đắc Đạo chỉ có một suốt lý Đạo mà nên. Người đời còn mang phần thể xác tứ đại, nên bị chi phối bởi thập tam ma. Nếu tâm linh không thường trụ, làm chủ bản thân, để thất tình lục dục lấn át điều khiển, sẽ dẫn con người trầm mê đọa lạc.

Luận một cách khác: Nếu tâm linh thường trụ, đặc nhứt đặc trung, huyền quang khai khiếu, quán thông Thiên Địa vạn vật, thì ngồi tịnh thiền một chỗ, phóng hào quang một giây, quan sát khắp cả càn khôn vũ trụ, thất thập nhị địa, tứ đại bộ châu. Khi thân lại, trụ trong chỗ tế vi, không dùng mắt phàm xem được. Đến khi viên mãn công phu, ngày giờ nhứt định, sẽ xuất chơn như trở về hiệp nhứt cùng khối đại linh quang, còn lại mảnh thân tứ đại trần cấu sẽ trả về cho tứ đại cùng đất, nước, lửa, gió.

Thế nên Thiên Đường Cực Lạc không phải chỉ ở trong tưởng tượng mông lung chín tầng mây bạc, và A Tỳ địa ngục cũng không phải ở tận lòng đất âm u trung tâm điểm quả địa cầu, mà chính ở tại tâm trung của mỗi người.

Thử xem một ví dụ cụ thể sau đây: nếu tâm trung không làm chủ thập tam ma, ắt phải phạm

nhằm luật ngũ giới cấm, từ đó sẽ rơi vào bốn vách tứ đồ tường. Từ tứ đồ tường nảy sanh tứ khổ, tứ khổ giày vò tấm thân tứ đại ở nơi cõi trần, nào say sưa đến mất phẩm giá con người, nào đam mê sắc dục, tiêu tán điểm linh quang, nào bạc bài tiêu ma sự nghiệp, đói rét nghèo nàn, chẳng những cho chính bản thân mà còn lụy liên đến thế nhi tôn tử, lặn hụp trong mê hồn trận của nha phiến làm gầy gò thân xác. Rồi thử hình dung một kiếp con người đó ở cõi đời này, nào say sưa mất phẩm giá, nào đói rét nghèo nàn, nào loạn luân sắc dục, nào tiêu tụy thân xác, hỏi con người đó đặt ở một cương vị nào trong xã hội loài người? Có hưởng được hạnh phúc của thế nhân hay chăng? Hỏi tức là trả lời: chắc chắn là không. Con người đó phải tán tận lương tâm, khổ sầu nhục nhã, tuy còn sống ví như thác chưa chôn. Đó là địa ngục tại trần gian do tâm trung không thường trụ.

Con người biết tìm cửa Đạo, nên phân biệt lẽ chánh điều tà. Tâm trung thường trụ điều khiển bản thân, chuyển thất tình thành thất bửu, chuyển lục dục ra lục thông. Lúc bấy giờ nhãn quan nhìn vạn vật như tay chơn đầu cổ thân xác của mình. Từ đó phát khởi tình thương Vô Cực, nảy sanh lòng mến yêu, chăm sóc, dưỡng dục tất cả mọi người. Tình thương phát khởi tại tâm trung sẽ thể hiện lên gương mặt, tướng đứng, hình ngồi, đi, nằm, đều lộ vẻ khả ái, đức độ từ bi. Từ đó sẽ hiện lên một nhị xác thân để bảo tồn nhục thể. Vì vậy nên người tu hành đúng mức độ, đúng lý Đạo Đất Trời, dầu ở trong biển lửa không thấy nóng, ở chót Hy Mã Lạp Sơn không thấy lạnh, ở trong khám đường thế tục không thấy gò bó, ở trong thời

đao binh khói lửa không nghe tiếng động khí cụ chiến tranh, không còn cảm thấy sự khổ, ma không bắt, thú không ăn, kẻ hung ác không nỡ giết hại.

Con người được đến mức độ đó thì còn cầu mong gì lên chốn Thiên Đường Cực Lạc vô tận xa xăm, mà chỉ ở thế gian này cũng đã toại hưởng đầy đủ các điều kiện đó rồi. Một ưu điểm hơn nữa là được gần gũi cùng chúng sanh để có nhiều dịp thể Thiên hành hóa, để được công dày đức trội, hầu vượt lên phẩm vị Phật Tiên.

Mùa xuân này là giáp một mùa xuân nơi đây, Bàn Tăng được tái ngộ cùng chư thiện tín, toàn thể nam nữ hãy kiểm điểm lại nơi lòng mình, nơi bản thân mình và nơi gia đình quyến thuộc của mình, xem một năm qua đã tiến triển đến mức độ nào chưa về phương diện tinh thần đạo nghĩa?

Riêng Bàn Tăng nhận thấy có tiến triển khả quan về mặt hữu hình, nơi thờ phượng, từ mái nhà thô sơ lụp xụp trong mùa Xuân Ất Ty, đã trở nên đồ sộ nguy nga, huy hoàng, và cũng không kém phần uy nghiêm tôn kính. Nhưng đó là mặt hữu hình, thể chất. Cũng cần là cần ở phương diện tựa vào cái giả tướng đó để đánh vào thị nhãn của chúng sanh ưa thích về hình tướng, do đó cũng hấp dẫn họ lại gần gần nơi Thiên Tự. Đó là những trình độ hiểu Đạo thô sơ.

Điều quan trọng hơn là ở nội tâm. Nội tâm có nhớ lời Bàn Tăng phân giải năm ngoái cùng chẳng, và đã làm được những gì trong các điểm ấy?

Cúng lạy pho tượng tạm đặt tên Bàn Tăng để thể hiện lòng sùng kính một Đấng Từ Bi cứu thế,

nhưng phải cần làm và làm cho nhiều theo đức độ và giáo lý đã chỉ truyền mới mong tự cứu rồi thân tâm, chớ quá chú trọng về mặt hình thức lễ bái cầu xin mà thiếu về phần nội tâm tự tu, tự cứu, Bàn Tăng cũng không làm sao cứu rồi giùm.

THI:

*Hiếu thông sắc tướng với vô vi,
Xuân Hạ Thu Đông có khác gì,
Tuế nguyệt vận hành cơ tác động,
Cần khôn luân chuyển pháp huyên vi.
Hữu hình hữu hoại do công luật,
Vô sắc vô tình chẳng định kỳ,
Mới biết Thánh phạm trong lẽ Đạo,
Người đời học hiểu khỏi sầu bi.*

BÀI:

*Xuân Bính Ngũ đúng kỳ sắc lệnh,
Giáng Trúc Lâm thức tỉnh người đời,
Tu hành hiếu rõ lẽ Trời,
Mới không lỗi đạo làm người làm Tiên.
Phật Tiên vốn căn nguyên người tục,
Thánh Thần đều phát xuất trần gian,
Có thân, thân phải vẹn toàn,
Vẹn bề nhơn nghĩa, vẹn đàng vi nhân.
Biết chơn lý không phân màu sắc,
Hiếu đạo cơ không Bắc không Nam,
Nguyên tông Tam Giáo lâm phạm,
Trị an bá tánh đạo vàng hoát khai.
Đạo Thánh đã sắp bày nhơn nghĩa,
Đạo Phật thì gieo tía từ bi,
Đạo Tiên bác ái chẳng ly,
Đạo nào lại có rẽ chia sự gì.*

Ba lẽ đó thiếu thì một lẽ,
 Ất không thành, khó nhẹ siêu thăng,
 Xưa nay người thế tưởng rằng:
 Phật Tiên khác ngõ, Thánh Thân khác nơi.
 Học Đạo vậy nên đời mới loạn,
 Tu sắc màu khởi nạn đấu tranh,
 Hỡi ai thức tỉnh tu hành,
 Tìm ra lẽ Đạo cho rành người tu.
 Đã đầy dạn công phu chay lạt,
 Chấp ngã còn chẳng khác chi đời,
 Bần Tăng khuyên hỡi ai ơi!
 Tìm về chánh đạo thì Trời ấy ta.

Có điển quang Chơn Thánh Phan Thanh
 Giản sắp nhập đàn. Chư hiền sĩ, hiền muội khá chĩnh
 đàn nghinh tiếp. Cho phép hiền sĩ Huệ-Chơn an tọa
 dưỡng thần, hiền muội Bạch-Tuyết vào thay độc giả.

Ban ơn lành chung cho tất cả,
 Gọi phước từ bi giải họa trần gian,
 Rán lo tu nhập định tham hoàn,
 Bần Tăng tạ cảnh nhàn lui điển.

4.- TÌNH THƯƠNG DÂN TỘC

Trúc Lâm Thiền Điện, Ngọ thời mừng 2 tháng
 Giêng Bính Ngọ (22-1-1966)

(Tiếp điển:)

THI:

Tang thương biến đổi mấy sông non,
 Tuế nguyệt trường lưu chí chẳng mòn,
 Xuân sắc đượm nhuần Trời đất đẹp,
 Trở về trần tục gọi lòng son.

Tiền trào Phan Thanh Giản, Bốn Thánh chào
 chư hiền đệ, hiền muội. Bốn Thánh vâng chỉ Tam
 Giáo Tòa đến viếng Thiền Điện Trúc Lâm để cùng
 chư hiền đệ, hiền muội đôi lời tâm huyết. Miễn lễ
 đồng an tọa.

Bốn Thánh xin tựa vào đề tài của Đức Thiên
 Tôn để minh định thêm ý nghĩa giữa tình chủng tộc
 nước non.

Chư hiền đệ thân mến! Dân là hồn của nước,
 ví như Đạo là của đời. Nếu dân không đồng tâm nhứt
 trí, dân sanh bất lực, dân trí suy đồi, dân tâm loạn lạc,
 thì nước phải nguy vong. Đạo chẳng xương minh
 chánh pháp, sáng tỏ lý chơn, thì đời phải lạc lâm mê
 tín. Nên chi trải bốn ngàn năm có lẽ, dân tộc chúng ta
 đã hấp thụ từ bi Phật Giáo, nhưn luân Thánh Giáo,
 bác ái Tiên Giáo, lẽ thì nước Việt Nam nhỏ nhen, dân
 tộc thiểu số này phải được thịnh cường an định.
 Nhưng hiện tình xứ sở ta đã bị tang thương cốt nhục,
 cắt đất phân ranh, cũng do chánh đạo chẳng thực
 hành, mà tinh thần dân chúng bị sụp đổ, nên chi chịu
 những trạng huống ngày nay, Bốn Thánh thực đau
 lòng!

Nhân dịp Xuân sang, cơ Trời biểu lộ, Bốn
 Thánh cũng muốn cho Đại Đạo sớm trùng hưng để
 cứu đời trong nguy ngập, nên khuyên tất cả chư hiền
 đệ, hiền muội cũng như toàn dân, cố gắng kiểm điểm
 lại bằng hành vi trong thường nhật, tìm đạo lý ở tình
 thương, để tránh khỏi những điều tàn khốc xảy ra
 trong nèn Đạo Giáo.

Bốn Thánh rất vui nhận thấy những sự hy
 sinh của chư hiền đệ hiền muội sở tại, đã không vì

công lực, chẳng ham vật chất của tiền, biết sử dụng vật chất để đưa lòng người vào nẻo đạo. Chỉ còn một điều rất đáng quan tâm là hướng đạo phải nên trang hướng đạo, tìm chánh nghĩa định chánh tâm, để chánh giáo được trùng hưng, mới có thể vãn cứu lại tình thương của gia đình xã hội. Trong khi ấy, từ ảnh hưởng của cá nhân đến quần chúng sẽ lan tràn khắp cả năm châu bốn biển, mới mong mưu cuộc thanh bình Cực Lạc cõi thế gian. Bốn Thánh nhớ lại:

THI:

*Đôi dơi lấm lúc mấy sơn hà,
Xuân vẫn riêng tình với cỏ hoa,
Sắc lẫn hương Xuân phơi rờ rờ,
Mây lồng ánh nguyệt chiếu lòa lòa.
Rau vi thù trọn ơn thương quốc,
Độc dục cho nên nghĩa Kiến Hòa,
Hết Hạ Thu Đông, Xuân cũng đến,
Trời Xuân Xuân khắp cả bao la.*

Bốn Thánh rất mừng, trong buổi loạn ly của đời, rẽ chia của Đạo, Đấng Thượng Đế lại ban rải hồng ân và khắp đoàn hy sinh tận tâm phục vụ chánh nghĩa đời như Tôn Giáo chánh đạo, đột khởi Cơ Quan để tác động giáo lý phổ cập mọi nơi, thì cơ hội này là cơ hội hổ thoát lưới rập, chim được sổ lồng. Nếu chẳng biết rằng Trời dài đất rộng thì điều tận diệt ắt phải cam.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! Hỡi toàn dân! Hỡi nhân loại! Bốn Thánh cùng tất cả đều là chơn linh của Thượng Đế, thì nào có khác chi, cứ vững một niềm tin tu thân hành Đạo, rồi sẽ còn nhiều cơ hội gặp gỡ và sẽ kết quả cùng nhau ở cảnh Thiên Đàng

Cực Lạc chẳng sai đâu..

Chư hiền đệ, hiền muội và toàn đạo thân mến! Bốn Thánh đến với ngày xuân, có một lời chúc Xuân không gì hơn là tình thương của dân tộc sẽ được lan rộng để thực hành đúng lẽ Trời là tình thương Thượng Đế và tu thân hành Đạo đúng theo chơn lý ngàn xưa, để hoàng dương khắp hết năm châu bốn biển, cho thế giới an bình, nhân loại hưởng ngày Nghiêu thặng Thuấn. Những điều ấy là do từ cá nhân cho đến quần chúng trong Đạo hay ngoài đời, sẽ đoạt đến kết quả. Bốn Thánh sẽ chứng minh và luôn luôn tá trợ tâm thành của đạo tâm nam nữ, vững vàng tiến bước.

Bốn Thánh ban ơn lành toàn tất và ban phúc huệ Bộ Phận Hiệp Thiên Đài được vui vẻ lo tròn sứ mạng, thẳng.

5.- CHỨNG LỄ KHAI XUÂN

Thánh Thất Bình Hòa (Gia Định), Tuất thời mùng 3 tháng Giêng Bính Ngọ (23-1-1966)

THI:

*Hằng năm kỷ niệm cũng nơi đây,
Phật Đản luôn luôn vẫn nhớ ngày,
Mở lối liên giao cơ đạo mạch,
Không còn chia cách Bắc, Đông, Tây.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bàn Đạo chào chư Thiên sắc, chào lưỡng ban đạo tâm đấng đấng.

Vàng sắc chỉ Tam Giáo Tòa, Bàn Đạo đến chứng lễ khai Xuân tại Thánh Thất Bình Hòa, cùng để lời khen ngợi tinh thần cố hữu, gìn giữ nề nếp người

xưa còn để lại. Rồi đây, các bậc tiền bối giảng cơ để luận đàm Đạo sự với chư hiền sĩ, hiền muội, tín hữu ở địa phương này.

Ngày kỷ niệm Phật Đản hàng năm, chư hiền sĩ, hiền muội đã thành tâm hiến lễ, đó là điềm lành báo hiệu cơ quan quy Đạo mở màn, không còn chia cách đó đây, màu sắc, ranh giới, phái chi.

Chư hiền sĩ, hiền muội thành tâm tiếp điển tiền bối lâm cơ. Bàn Đạo ban ơn lành toàn thể Thiên phong chúc sắc cùng tín hữu sở tại, cũng như hiện diện đàn tiền, một mùa Xuân hưởng nhiều ân huệ Thầy Mẹ rưới chan, cởi mở lòng hành Đạo sao cho đúng với tôn chỉ sơ khai Đại Đạo: đó là Tam Giáo quy nguyên, ngũ chi hiệp nhất. Bàn Đạo xin kiếu.

(Tiếp điển:)

THI:

*GIÁO dân mở Đạo dựng xây đời,
TÔNG chỉ trước nào có rẽ đôi,
BAN phát năm chi do một gốc,
CHÍNH khai bảy phái bởi ba ngôi.
ĐẠO mâu cứu thế cơn giông tố,
NGUYỄN, Phạm (1) cũng đồng nguyện thế thôi.
NGỌC đá đến nay đã sáng tỏ,
TUÔNG lai ánh Đạo rạng ven Trời.*

Giáo Tông Ban Chính Đạo Nguyễn Ngọc Tương, Bàn Đạo chào mừng chư hướng đạo, chào Thiên phong chúc sắc cũng như toàn thể tín hữu nam nữ. Bàn Đạo miễn lễ, đàn trung an tọa để nghe Bàn Đạo giải phân.

Bàn Đạo nhận thấy nơi này là hữu duyên hữu phúc, có thể sớm chuyển mình vươn lên đón

luồng gió mới của cơ Đạo trong lúc quy nguyên.

THI:

*Lý đạo khuyên ai nhớ phản hồi,
Dặn lòng tiến bước chớ lời thôi,
Thời gian Ngươn Hạ không cho phép,
Tuổi tác già nua uống một đời.*

BÀI:

*Xuân Bính Ngũ để lời cầu chúc,
Khắp đệ huynh hạnh phúc nơi nơi,
Phổ Thông Giáo Lý Đạo Trời,
Cho cơ qui hiệp kịp thời cứu dân.
Nhìn thấy cảnh hồng trần tang tóc,
Khắp đó đây loạn lạc họa tai,
Dẫu tài cùng chẳng có tài,
Đại khôn quý tiện một ngày như nhau.
Huynh đệ còn phước cao đức cả,
Của Chí Tôn phổ hóa Nam Bang,
Từ khi khai mối đạo vàng,
Tuy danh chưa được lan tràn năm châu.
Nhưng danh thể đạo màu đây đó,
Khắp Bắc Nam đều có cảm tình,
Tinh thần vì đạo hy sinh,
Vẫn không lay chuyển dấu tình thế nao.
Khí phách còn đề cao nhân ái,
Từ công bình với lại từ bi,
Bớt thù, thêm bạn luôn khi,
Lấy ân báo oán, không gì chuyển lay.
Tôn chỉ Đạo Cao Đài giữ vững,
Lấy tình thương xây dựng nước non,
Thăng trầm danh tiết giữ tròn,
Nạn tai mấy lúc vẫn còn thanh danh.*

Hãy tiếp tục mà hành theo đó,
 Rồi một ngày sáng tỏ vinh quang,
 Ở trong tai ách khổ nàn,
 Mà lòng trong sạch mới càng quý thay.
 Việc đầu khó chung tay nung đỡ,
 Hiệp liên nhau từ dở nên hay,
 Mờ màn liên kết đó đây,
 Cho cơ quan đạo một ngày thành công.
 Khuyên huynh đệ gìn lòng ghi nhớ,
 Mãn Xuân này hẹn ở Xuân sau,
 Đôi lời tâm sự vùa trao,
 Để làm kỷ niệm cùng nhau từ rày.

NGÂM:

Chúc Xuân huynh đệ trong ngoài,
 Tu hành tinh tấn đủ đây công phu.
 Hễ rằng: trót phận người tu,
 Đi cho đến chốn để bù công lao.
 Phái chi đâu khác sắc màu,
 Cùng đồng miệng niệm Đài Cao danh Thầy.
 Ban ơn khắp cả trong ngoài,
 Đệ huynh vui vẻ, Tiên Đài xin lui.

Ghi chú:

(1) Phạm: là Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc

6.- XUÂN VỀ CẢNH CŨ

Liên Hoa Cửu Cung (Thủ Đức), Ngọ thời mừng 4
 tháng Giêng Bính Ngọ (24-1-1966)

Thành-Hoàng Bồn-Cảnh, Bồn Thành chào chư
 Thiên sắc, Ta chào bá tánh nhân dân sở tại. Đoàn trung
 nghiêm chỉnh tiếp điển Ngài QUAN-ĐẾ lâm cơ. Ta

xuất ngoại tuần đàn, xin chào chung, thẳng.

(Tiếp điển:)

THI:

Xuân Thu oai vũ quỷ thân kinh,
 Nay lại khó xây được thế tình,
 Nhân loại Hạ Ngươn tâm bán loạn,
 Bao giờ dứt được cảnh đao binh?

Bàn Đạo chào chư Thiên mạng, chào chư hiền
 đệ, hiền muội đàn trung.

Xuân Bính Ngũ, vâng lệnh Tam Giáo Tòa,
 Bàn Đạo đến chứng lễ khai Xuân tại Liên Hoa Cửu
 Cung, do lòng thành kính của họ Đạo sở tại, và
 hướng dẫn tiên bối lâm đàn giải phân đạo sự. Chư
 hiền khá chỉnh đàn thanh tịnh tiếp điển, Bàn Đạo ban
 ơn lành toàn tất, xin kiếu.

(Tiếp điển:)

THI:

Còn nhớ năm xưa tại cảnh này,
 Cùng chung huynh đệ kết liên dây,
 Gian nan cũng có, buồn vui có,
 Lớn nhỏ điểm tô mối đạo Thầy.

THIÊN-PHÁP Nguyễn Bửu Tài, Tệ Huynh
 chào chư hướng đạo Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý,
 chào mừng các em lớn nhỏ nội ngoại đàn tiên. Tệ
 Huynh mời toàn thể ngồi nghe Tệ Huynh phân giải.

THI:

(1)

Cảnh trước hôm nay chẳng đổi dời,
 Kể u người hiển rõ đôi nơi,
 Nhưng tình huynh đệ chưa xao lãng,
 Điểm tốt trùng hưng mối Đạo Trời.

(2)

Đạo Trời chung gánh buổi đời chinh,
 Anh trước em sau cố vẹn gìn,
 Mỗi phận mỗi người ra đảm nhận,
 Đạo thành mới cứu đặng quần sinh.

(3)

Quần sinh còn lắm chịu tai ương,
 Cũng bởi xa lìa dạ mến thương,
 Loạn lạc ngoài đời, trong đạo khảo,
 Thế nên còn cách trở nhiều phương.

(4)

Nhiều phương hãy nhớ dựng xây đời,
 Đạo đức gìn lòng dạ chớ lời,
 Nhân nghĩa đề cao lòng bác ái,
 Cho ra dân đạo buổi xây đời.

(5)

Xây đời nào phải chỉ tài thôi,
 Mà phải dựng tâm đức mới rồi,
 Đại-Đạo chỉ hơn đời chỗ đó,
 Gìn lòng son sắt các em ơi!

(6)

Em ơi hãy nhớ buổi xưa kia,
 Một gốc mà ra một khóa chừa,
 Dầu khác phái chi trong Đại Đạo,
 Nhớ ngày Đại Hội để gom về.

(7)

Gom về một gốc một Thầy thôi,
 Luật lệ chỉnh nghiêm cho vẹn rồi,
 Mới nói tha phương dương chánh đạo,
 Độ đời bốn biển trở về ngôi.

(8)

Ngôi xưa em có nhớ cùng chẳng,
 Trước điện Linh Tiêu đã nguyện rằng,
 Đi xuống trần gian y Thánh chỉ,
 Cứu đời dựng Đạo để làm căn.

(9)

Căn bản nay còn có nhớ không?
 Hay là vì bận chuyện bao đồng,
 Thế nhi, sự nghiệp cùng chung đỉnh,
 Sớm tối nha môn mãi chạy rong.

(10)

Chạy rong càng lúc lại càng xa,
 Quên lẫn bên lưng một kiếp già,
 Sức mòn lực cùng còn lẫn quẩn,
 Hơi tàn rồi phải đọa trầm kha.

Các em nên nhớ điểm này: Khai Đạo cũng do cơ bút, giáo Đạo cũng do cơ bút, mà đến ngày thành Đạo cũng do cơ bút. Kể từ đây, các vị tiền bối đã dày công khai Đạo trước kia sẽ hoàn toàn ủng hộ các em, nhứt là những cơ quan Đạo có tánh cách phụng sự tôn chỉ chung của Đạo Thầy, để các chi phái sớm quay về cùng chung dưới mái Thánh Đường duy nhứt của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Cũng là cơ bút, mà các em nên thận trọng cho lắm. Bởi vì giữa thời buổi loạn ly, biết bao nhiêu là sự nhiễu nhiễu, tà thần ma quái cũng có thể mượn danh Chí Tôn và Thánh Thần Tiên Phật để phụng sự riêng cho mục đích tâm tối. Các em chịu khó suy xét phân biệt thì thấy ngay nẻo chánh đường tà. Những lời do cơ bút ban ra, nếu đi ngược với tôn chỉ Đại Đạo, thiếu tinh thần phục vụ nhân sanh, thì các em hãy thận trọng mà chấp nhận ban hành. Anh

và các vị tiền bối sẽ luôn luôn tá trợ các em cùng đoàn hướng đạo vững bước trên đường thế Thiên hành hóa.

Tệ Huynh xin kiếu.

7.- CHỨNG LỄ KHAI XUÂN

Thánh Thất Bàu Sen (Sài Gòn), Tuất thời mùng 4 tháng Giêng Bính Ngọ (24-1-1966)

THI:

GIA hưng quốc thịnh Đạo hoằng khai,

TÔ điểm non sông dựng đức tài,

GIÁO hóa sanh linh về chánh tín,

CHỦ tâm một bước chớ hàng hai.

CHÚA GIA-TÔ xin chào mừng chư hướng đạo. Ta chào toàn thể con cái Thượng Đế. Hữu hạnh thay! Hữu phúc thay Tam Kỳ Phổ Độ, Tam Giáo quy nguyên đồng nhứt lý! Ta cùng hàng Tam Giáo giúp tay Thượng Đế chấn hưng nền giáo pháp đã suy sụp các thời kỳ đã qua. Hôm nay được lệnh Tòa Tam Giáo, Ta giáng cơ chứng lễ khai Xuân tại Thánh Thất Bàu Sen, mặc dầu có một thiếu số nhiệt tâm vì đạo, nguyện cầu, Ta cảm tình trước với bốn đạo nơi đây, hàng năm cử hành cuộc lễ Giáng Sanh, dầu có duyên, dầu thiếu phúc, nhưng trước tinh thần tha thứ cứu rỗi, Ta cũng kêu gọi một số người có thể chấn chỉnh địa phương này trong tương lai.

Ta mong rằng mùa Xuân năm tới sẽ đón luồng gió mới bốn phương Trời, do lòng người trụ cốt nơi đây mở toang cánh cửa, tay bắt nhịp cầu, lấp các hố sâu cùng san bằng những chướng ngại sớm cho

nhơn sanh cùng hưởng cảnh sum họp dưới mái nhà ĐẠI-ĐẠO.

Ta về chứng lễ, để nhường lời cho hàng tiền bối giải phân đạo lý. Vậy chư hướng đạo cùng toàn cả đạo tâm hãy chỉnh đàn tiếp diễn, Ta ban ơn lành toàn thể, xin lui.

8.- NỔ LÒNG ĐẠO ĐỨC

Ngọc Minh Đài (Vĩnh Hội), Tuất thời mùng 5 tháng Giêng, Bính Ngọ (25-1-1966)

Thanh Minh Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng lưỡng đài, chào liệt vị lưỡng ban. Tiểu Thánh thừa lệnh báo đàn, khá thành tâm tiếp THÁI-CÔNG giáng bút. Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu.

THI:

Gác cần nào phải vị công khanh,

Bởi thấy muôn dân khổ chẳng đành,

Diệt Trụ hưng Châu yên mối nước,

Lui về tạoi hưởng chốn non xanh.

Lão, KHUỠNG-THÁI-CÔNG TƯỚNG-PHỤ, chào chư Thiên mạng, chào chư hiền sĩ, hiền muội trung đàn.

Hôm nay, Lão thừa lệnh Tam Giáo Tòa giáng cơ chứng lễ khai Xuân và đưa lưỡng vị tiền bối đạo hữu lai đàn, cùng chư Thiên mạng và hiền sĩ, hiền muội luận bàn lý Đạo.

Nhân dịp này, Lão cũng đề đôi lời khuyên toàn cả hiền sĩ, hiền muội cùng các hướng đạo Thiên ân, nên cố gắng hoàn thành sứ mạng để ngày trở lại quê xưa, không còn vương bận nghiệp duyên nơi trần

thế.

Tình trạng hiện nay, từ đời đến Đạo, dầu không đúng với cảnh Châu Trụ ngày xưa, nhưng có thể còn hơn như thế nữa. Các sứ mạng Thượng Đế cho đến trần gian, là cả một vấn đề trọng đại trong hồi tái tạo dinh hoàn, lập Thượng Ngươn Thánh Đức, thì Lão khuyên, dầu gian lao nguy khổ, cũng gắng công, và nghĩ rằng các sứ mạng còn hơn Lão rất nhiều: không phải đề binh trận mạc, không vào tử ra sanh, chỉ dụng đức cảm hóa muôn dân, đem tài phổ độ quần chúng, để hết tâm thành phục vụ chánh nghĩa, là được vẹn tròn sứ mạng. Nếu không làm được thì chẳng những đời Đạo phải chịu biến chuyển chính nghiêng, mà các sứ mạng cũng phải chuyển luân lên xuống!

Đây là lời thật Lão để các sứ mạng tìm hiểu, hầu vững vàng trong nhiệm vụ, làm tròn lời thệ năm xưa.

Thôi chư Thiên mạng và liệt vị hiền sĩ, hiền muội thành tâm tiếp điển, có lương vị tiền bối giáng đàn, Lão ban ơn chung, thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

THƯỢNG trí nên mưu cuộc thái bình,

HOÀI tâm tưởng nhớ đến nhơn sinh,

THANH cao mới biết đời ô trược,

Giáng bút khuyên nhau nhớ nghĩa tình.

Thất Thánh Tiên Thiên Thượng Hoài Thanh, Tệ Huynh chào chư Thiên mạng, chào chư hiền hữu, hiền muội.

Thôi, Cao Triều Đạo Hữu đã đến, Tệ Huynh

xin nhường bút, thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

Muôn dặm non Bồng đến Ngọc Minh,

Cùng chư cố hữu tỏ thâm tình,

Nhớ chẳng buổi trước trên đường Đạo,

Những kẻ quên mình với chúng sinh.

BẢO-ĐẠO CHUỖNG QUẢN HIỆP-THIÊN-ĐÀI TÒA-THÁNH HẬU-GIANG Cao Triều Phát mừng chư Thiên mạng, mừng liệt vị đạo tâm nam nữ, mừng cháu Huỳnh Chơn, Diệu Lý.

BÀI:

Nay cơ Đạo trùng hưng chánh pháp,

Nhân dịp này quyết lập quả công,

Dem ra giáo lý đại đồng,

Hoàng dương đạo nghĩa khắp trong nước nhà.

Tuy Tệ Huynh nay đà khuất bóng,

Nhưng lòng còn xúc động tình thâm,

Thế gian bao ngộ thăng trầm,

Cái cơ nghiệp cũ ai cầm vững cho.

Đạo đã tiến lên đồ đại chúng,

Sang nhịp cầu ươm dựng phổ thông,

Cho dân biết giống biết dòng,

Cho người thức tỉnh tác lòng phân ly.

Ai đã thấy phái chi Đại Đạo,

Ai đã từng nói giáo mỹ tà,

Phen này phải diệt loài ma,

Mở đường sanh lộ đồng hòa nhứt tâm.

Nay Cơ Quan đã làm nhiệm vụ,

Thay chúng ta bảo thủ Cao Đài,

Cho an quốc nội nay mai,

Mối mong đem Đạo ra ngoài phô trương.
 Thân xác gởi dậm trường quan ải,
 Hồn linh còn đi lại các nơi,
 Để lo xây dựng Đạo Trời,
 Chờ cơ hội đến, chờ thời phục hưng.
 Dem giáo lý phong thuần mỹ tục,
 Cho muôn dân hưởng phúc thanh nhàn,
 Cho người đùng tường trái ngang,
 Đời đời đạo đạo mà toan nghĩ làm.
 Đời với Đạo cơ cãm có một,
 Đạo với đời nguyên cốt không hai,
 Nếu đời không Đạo, đời sai,
 Đời sai thì Đạo càng ngày càng chinh.
 Vì thế đấy giải mình cận kề,
 Nước nhà đang trong thế phân ly,
 Nhon tâm suy, đạo đức suy,
 Chỉ còn Thượng-Đế từ bi khoan hồng.
 Dem ân xá rải chung nhân loại,
 Ta hưởng đồng hưởng phải biết rằng,
 Ngàn năm một thuở Nam Bang,
 Nếu không tự lập Đạo vàng cho yên.
 Ly gián kế triền miên xây dựng,
 Khắp phái chi chốn chính móng nền,
 Nơi thì vì tuổi, vì tên!
 Nơi thì vì tước, vì quyền, vì danh!
 Tệ Huynh hổ phận mình Chường Quân,
 Công chưa thành chưa đáng công phu,
 Còn đây sứ mạng vận trù,
 Tương lai hỏi có mịt mù hay chẳng?
 Giáo lý Đạo hóa hồng khắp chốn,
 Để nhon tâm từ tốn liên quan,

Phận mình chớ quản gian nan,
 Cái mầm kết quả huy hoàng trước kia.
 Nay Tệ Huynh được về hội ngộ,
 Gởi đôi lời chứng tỏ tri âm,
 Hậu Giang một mối cơ cãm,
 Xin đem gởi gắm Đạo tâm giữ gìn.
 Cơ quan Đạo trung minh chánh giáo,
 Nói tiếp người gây tạo tương lai,
 Cùng trong con cái Cao Đài,
 Kè u người hiển thi tài làm nên.
 Xuân Bính Ngũ trước thềm đạo đức,
 Lời tâm tình để chúc Xuân nhau,
 Phổ Thông Giáo Lý đề cao,
 Cho toàn Đạo được tiếp trao hợp quần.

Tệ Huynh có mấy lời để chư Thiên mạng và đạo tâm lưỡng phái cùng vui. Xuân này, các tiền bối đồng cùng với chư sứ mạng đạo tâm sắp đặt guồng máy liên quan trên tinh thần chi phái Đạo, và đến Xuân sau sẽ thấy những điều kết quả mà chư sứ mạng đạo tâm không còn thở than buồn tủi nữa. Tuy vậy, đời vẫn chưa yên, mặc dầu, nhưng phải vượt qua, chớ nên vì sự khó nhọc, mà bán đồ nhi phế, phải đắc tội với Thượng Đế.

Tệ Huynh chào chung hết các sứ mạng đạo tâm lưỡng phái. Tệ Huynh lui về động phủ, thẳng.

9.- KIM NGÔN TỪ MÃU & CHÚC XUÂN

Thánh Thất Tân Định, Tuất thời mừng 6 tháng
 Giêng Bính Ngọ (26-1-1966)

An Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng,

chào liệt vị lương ban. Truyền lệnh xả đàn trong năm phút, dời bàn Cơ lên ĐIỀU TRÌ BỬU ĐIỆN khai Xuân. Thánh Nữ chào chung, lui gót.

(Tái cầu tại Điều Trì Bửu Điện)

THI:

CỬU trùng phó lệnh giáng khai xuân,

VỊ thể nhơn lai tinh mộng trần,

TIÊN cảnh vô vi nhi bất hoại,

NƯỞNG Nương giá ngự quân thi ân.

CỬU VỊ TIÊN NƯỞNG đồng chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lương ban. Truyền lệnh nghiêm chỉnh trung đàn, thành tâm nghinh tiếp VÔ-CỰC TỬ-TÔN giá ngự. Chúng Tiên Nương chúc các sứ mạng và liệt vị sớm hoàn thành nhiệm vụ để nhơn sanh đều được cộng hưởng một mùa Xuân đầy rực rỡ, chào chung, thăng.

(Tiếp điển:)

VÔ-CỰC TỬ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ linh hồn các con. Mừng các con.

Mùa Xuân đạo đức đến với các con, Mẹ cũng đến với các con nơi cõi tạm hồng trần mờ mịt này, để ngợi khen và ban ơn cho các con trong tân Xuân hành Đạo.

Hỡi các con!

THI:

Vạn vật mong chờ một chúa Xuân,

Dem về muôn vẻ đẹp màu Xuân,

Hồng lô tuyết điểm hoa treo ngọc,

Thượng uyển hương nồng hạc múa Xuân.

Khoác áo Tiên y che nắng hạ,

Rưới bầu linh dược mát lòng Xuân,

Thương con hành Đạo lâm trần thế,

Cho trẻ vui mừng trọn ý Xuân.

Mẹ ban ơn, miễn lễ các con an tọa.

Con ôi! Mỗi độ Xuân về, lòng Mẹ như băng khuâng lo ngại. Xuân về, xuân lại đi. Con rước lấy của Xuân thêm một tuổi đời chông chất và sắp vượt qua khoảng thời gian trên đường Thiên luân trong cõi tạm. Mẹ ngại rằng các con có biết thời gian ấy là quý báu không? Để chú trọng đến thời gian qua không bao giờ trở lại nếu các con không kịp ghi vào lịch sử đời hoặc Đạo một điểm son nào, thì cũng chỉ là triền miên sanh, trưởng, thâu, tàng, theo định luật của mọi loài trong vạn vật.

Con ôi! Mặc dầu mùa Xuân đến với vạn vật trong cảnh khói lửa đao binh, đến với vạn vật trong một đoan kỳ, mà vạn vật cũng phải tựa vào đó trú đi một năm dài gian lao kinh cụ. Ôi! Mới biết Xuân rằng quý.

Mẹ nhận thấy mùa Xuân này, các con làm một đoàn đi trong vạn chúng, đốt ngọn đèn giữa cánh rừng rậm bao la, mang theo sứ mạng để nói lên vang tận không gian rằng:

Đạo thị cứu nhơn, nhơn thoát khổ,

Nhơn năng hồng Đạo, Đạo trùng hưng,

Đạo thành, người lại vui mừng,

Non sông vạn vật thường Xuân cũng đồng.

Đêm nay là đàn thứ chín và cũng là đàn tất lễ khai Xuân. Các con hội về nơi Điều Trì Bửu Điện này, tuy nhỏ hẹp, nhưng đã chứng được niềm tinh thần hòa ái hiện trên vẻ mặt hân hoan trong xác thân mệt nhọc, Mẹ vô cùng cảm động.

Các con yêu quý! Rồi đây các con sẽ tạm nghỉ được trong một khoảng thời gian rất ngắn, lại tiếp tục nhiệm vụ. Con ôi! trần thế âm u của đời bao vây nhân loại chừng nào, thì cơ cứu cánh bảo tồn lại càng thúc đẩy các con phải nhận chịu mọi điều gian lao cam khổ, để làm tròn sứ mạng trên bãi giác sông mê, hay chìm ngọc minh châu trong đêm tối.

Hỡi con! chúng sanh đồng vạn khổ, nếu con không đặt mình vào Đạo, không chịu nổi gian lao với Đạo, thì con cũng phải cộng nghiệp với chúng sanh. Vật chất, vinh sang, công danh, phú quý, chỉ là cái màu tô điểm thêm cho cái vỏ xác thịt bên ngoài, chớ không có quyền phép đoạt được, mà sự tiến hóa hay thoái hóa đều do linh hồn gánh chịu hết. Các con được về với Mẹ hay không là do đó.

Hỡi các con! Tuy các con còn ở trong mọi cảnh trôi buộc của đời, nghiệp oan vương vấn, mà các con cũng cố gắng vượt lên, để bồi công lập đức. Như thế mới có thể chư Phật, Tiên, Thánh, Thần dắt dìu hộ trợ các con trong kỳ Thượng Ngươn tái tạo. Mẹ phân đây để các con lớn nhỏ nghe:

Các con có biết vì sao những bậc tiền bối lưỡng đài giảng cơ chỉ xưng toàn nhũ danh hay thọ phong chức sắc khi ở nơi trần hay không?

Con ôi! Đó là những người hữu căn hữu vị, chẳng phải kém quả thiếu công. Nhưng bởi sứ mạng chưa tròn, nên trước Linh Tiêu phát đại nguyện rằng: Nếu Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ không qui được Tam Giáo, không hiệp được Ngũ Chi, các Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh của các sứ mạng đã xây dựng nơi cõi trần, thì nguyện không vào hàng

Tiên vị, sẽ chuyển luân nơi cõi tạm cho đến khi nhiệm vụ hoàn tất, sứ mạng vẹn tròn, mới chứng quả Tiên Bang và an lòng nơi Cực Lạc.

Hỡi các con! Các con có cảm nghĩ đến việc này như thế nào không?

Mẹ rất đau lòng khi nghe lời nguyện ấy, nên chi Mẹ giảng Xuân này để khuyên các con hãy cố gắng hành Đạo tu thân. Nếu các con ở vào cương vị nào, địa phương nào, hãy rán lo nơi ấy cho Đạo được mở mang, giáo lý quảng truyền, cho nhơn sanh quanh vùng được thấm nhuần học Đạo, để nối tiếp kè vai gánh vác một phần nhiệm vụ cho người quá vãng, và bồi công lập đức, đoạn nghiệp trau thân của kiếp sinh tồn hiện tại của con.

Mẹ mừng là mừng ĐẠI-ĐẠO sắp được trùng hưng chánh pháp. THƯỢNG-ĐẾ đã ban ơn cho những đứa nhiệt tâm hành Đạo, và sẽ còn những đứa có căn lành đang chờ chực, hầu tiếp tay với các con trong cơ hội hồng dương giáo lý này. Các con vững lòng tiến bước.

Các con tiếp diễn, để cùng các vị Tiên Nương khai Xuân. Mẹ ban ơn lành toàn cả các con trong các Bộ Phận Cơ Quan và Thánh Thất, Mẹ hồi cung, thăng.

(Tiếp diễn:)

THI:

*Nhẹ gót đường mây với chúa Xuân,
Trở về cảnh tục viếng đồng thân,
Chúc cho đạo đức mau tăng trưởng,
Để bước ngôi Tiên chẳng ngại ngàn.*

Vân Hương Thánh Mẫu, Chị mừng các em.

Chị mừng chư sứ mạng.

Nhân tiết Xuân này, Chị được lệnh hộ loan giá lâm trần, cũng tạm bút để đôi lời chúc các em nam nữ, và Chị xin nhường bút lại cho Thánh Nữ An Hòa.

Chị lui gót.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Vui với ngày Xuân nếp Đạo màu,
Hồng trần chẳng bận, chẳng lo âu,
Khuyến người tu niệm nên ghi nhớ,
Xuân lại rồi đi, Xuân chẳng lâu.*

An Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lưỡng ban. Thánh Nữ hộ giá TỪ TÔN, tạm điểm quang đôi lời kính chúc: chúc cho các sứ mạng đặng tâm trung hoan lạc, tánh Đạo xương minh, đức tu hành bền tợ nước trường lưu, tình đồng đạo vững vàng như tòng lâm mật mật. Thôi Thánh Nữ xin nhường bút cho Thanh Tâm Tiên Nữ lai đàn, chào chư sứ mạng, chào liệt vị trung đàn, Thánh Nữ lui gót.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Công thành quả tựu đến Tiên bang,
Nay trở về đây gửi mấy hàng,
Hỡi các đệ huynh cần gấp bước,
Trong khi Đại-Đạo cứu đời tàn.*

Thanh Tâm Tiên Nữ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lưỡng ban.

Giờ nay, Chị được theo hộ giá TỪ MẪU khai Xuân, mới xin phép lai đàn, chúc chư Thiên mạng và quý đạo tâm được tu hành tinh tấn, đạo lý quán

thông, và rón lập công quả trong mùa Xuân năm Bính Ngũ. Chị xin nhường bút Thánh Nữ Bảo Hòa, chào chung tất cả, lui gót.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Chúc toàn sứ mạng lúc tân Xuân,
Và cả đạo tâm một tiếng mừng,
Rón giữ Thánh tâm cho vẹn vỹ,
Chờ ngày hội ngộ trước Hoàng-Ân.*

Bảo Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị trung đàn. Thánh Nữ xin chúc chư Thiên mạng và liệt vị vượt qua mọi nổi trở ngại để trùng hưng chánh Đạo và lập công bồi đức trở lại quê xưa. Thánh Nữ xin nhường bút Nguyệt Điện Tiên Cô lai đàn, chào chung, xin lui gót.

(Tiếp điểm:)

Tiên Cô Nguyệt Điện chào chư Thiên phong sứ mạng, chào tất cả trung đàn.

THI:

*Nhờ ơn hiếu tử lấm gia công,
Hành Đạo bao năm chẳng ngại lòng,
Mới biết cứu huyền cùng thất tổ,
Nhờ tu cứu vớt đặng môn tông.*

Nhân dịp khai xuân, Bàn Đạo lâm đàn để mừng chung cho toàn Đạo, mừng chư sứ mạng Thiên phong và luôn luôn hộ trợ cho tất cả đạo tâm trung kiên hành Đạo được vững tinh thần hoằng dương giáo lý. Giờ đã hết, Bộ Phận còn phải nghỉ ngơi để lo trách nhiệm tới.

Bàn Đạo một lần nữa, chào tất cả liệt vị đẳng đẳng, lui gót.

10.- HỘI ĐỒNG TIỀN BỐI

Thiên Lý Đan, Tuất thời 14 tháng Giêng Bính Ngọ
(4-2-1966)

(Đàn kỷ niệm đệ I Châu Niên thành lập Văn
Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý CĐGVN)

An Hòa Thánh Nữ, chào chư Thiên mạng,
chào chư hướng Đạo và liệt vị đàn tiền. Thánh Nữ
được lệnh truyền, tiếp theo đây sẽ có hàng tiền bối
đạo hữu giáng cơ. Chư liệt vị khá bình thân, không
quỳ, không ngò, Thánh Nữ chào chung, xin lui điể.

(Tiếp điể:)

THI:

*Công phu Đạo nghiệp sử đề danh,
Buồn nỗi phái chi chẳng hiệp thành,
Ai có về quê xin nhắn nhủ,
Ta còn sống mãi với nhơn sanh.*

NGOC CHUỖNG-PHÁP TIÊN-THIÊN ĐẠI-
ĐẠO Nguyễn Thế Hiể. Tiên Huynh mừng chư
hướng Đạo, xin nhường bút anh TÔNG.

(Tiếp điể:)

THI:

*TÔNG sống cũng danh, thác cũng danh,
Ngại chi sương tuyết phủ lưng thành,
Về đây gởi gắm cùng huynh đê,
Đạo nghiệp từ xưa chốn sử xanh.*

THÁI CHUỖNG-PHÁP TIÊN-THIÊN ĐẠI-
ĐẠO, Tiên Huynh mừng chư hướng Đạo. Tiên
Huynh ngỏ lời, đàn tiền khởi đọc bài "Mừng thay" để
quí trọng ngày giờ. Xin nhường bút anh TRÁC. Tiên
Huynh xin lui điể.

(Tiếp điể:)

THI:

*Đời bỏ lợi danh, Đạo mến danh,
Danh nêu sử Đạo ấy danh thành,
Danh không thẹn với người, cây cỏ
Nên Phật, Tiên nhờ kiếp chúng sanh.*

Hoàng Ngọc Trác, Tiên Huynh mừng chư
hướng Đạo, xin nhường bút anh KỶ. Tiên Huynh lui
gót.

(Tiếp điể:)

THI:

*Đạo đời sao vẹn với thân danh,
Người có thành tâm, Đạo mới thành,
Thành Đạo thì đời không tận diệt,
Biết chẳng chẳng biết hỡi nhơn sanh?*

Vương Quang Kỳ, Tiên Huynh mừng chư
hướng Đạo, xin nhường bút Hiể huynh THỎ. Tiên
Huynh lui điể.

(Tiếp điể:)

THI:

*Dem lợi danh đời đổi Đạo danh,
Dầu đời còn loạn, Đạo chưa thành,
Dầu thân đã trả xong duyên nghiệp,
Danh Đạo mãi còn với chúng sanh.*

Thái Thơ Thanh, Tiên Huynh mừng chư
hướng Đạo, xin nhường bút anh TRANG. Tiên
Huynh lui điể.

(Tiếp điể:)

THI:

*Chẳng tiếc công mà chẳng mến danh,
Nguyện sao ĐẠI-ĐẠO sớm viên thành,*

*Cho đời giảm bớt cơn điêu đứng,
Cho khỏi luân hồi nẻo tử sanh.*

Ngọc Trang Thanh, Tiên Huynh mừng chư
hướng Đạo, xin nhường bút anh BẢN.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Đạo sĩ màng chi chốn vị danh,
Mặc ai tài cán đắp trường thành,
Rửa tai e bọt mùi vương giả,
Nương gót đường mây lánh tử sanh.*

Đoàn Văn Bản, Tiên Huynh mừng chư hướng
Đạo. Xin nhường bút NGÔ ĐẠI TIÊN, Tiên Huynh
xin lui điểm.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Lòng không tham luyến nẻo công danh,
Đại Đạo chiêu minh chí vẹn thành,
Nhấn nhủ người đời noi chánh pháp,
Huyền vi chánh pháp ở nhơn sanh.*

NGÔI HAI GIÁO CHỦ Ngô Minh Chiêu,
Bản Đạo chào mừng chư hướng Đạo. Vừa rồi các Tiên
Huynh tiên bối, tiếp theo dấu trước của các Tiên
Huynh hôm Xuân nhứt giáng đàn, trước thăm viếng
chư hướng đạo và để chứng tỏ ủng hộ tán trợ đường
lối hành đạo của chư hướng Đạo Cơ Quan Phổ Thông
Giáo Lý. Chư hướng Đạo hãy nghiêm chỉnh điện tiền,
tiếp điểm CHỈ TÔN giá ngự, Bản Đạo xin lui.

11.- TÌNH TẠO HÓA

Thiên Lý Đàn, Tuất 14 tháng Giêng Bính Ngọ (4-

2-1966)

(Tiếp điểm:)

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viêt
CAO-ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương, Thầy các con,
Thầy mừng các con nam nữ. Thầy ngự trần gian giờ
này để ban huân từ cho các con trong buổi lễ Đệ Nhứt
Châu Niên Văn Phòng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.
Thầy miễn lễ, toàn thể các con an tọa.

Các con ôi! một năm dài hành đạo, các con
đã học tập đạo đức đại đồng. Các con đã đem đến cho
Thầy những tấm lòng hy sinh tốt đẹp, mà sự tốt đẹp
hơn hết là các con hiện diện đã biết Thầy và hiểu Đạo.
Thầy đem Đạo đến thế gian, chỉ mong mỗi điều duy
nhất đó mà thôi.

Để đánh dấu bước đầu tiên của các con trên
quãng đường thiên lý, nên Thầy đã dạy GIÁO TÔNG
cho phép mời các nơi về trong cấp bách. Mặc dù chỉ
được một số ít, nhưng cũng đã chứng tỏ việc làm
quang minh chánh đại của các con Cơ Quan Phổ
Thông Giáo Lý, và cũng gợi niềm thông cảm chung
toàn Đạo, để Thầy sẽ ban cho tất cả các con một ngày
vui trong nguyện vọng. Các con ôi!

THI:

*Chính mình Thầy đến chốn Nam bang,
Mượn đất đem gieo mối Đạo vàng,
Tưới nước vun phân Nho, Thích, Lão,
Nâng cành sửa lá Pháp, Hòa, Tăng,
Muôn dân cộng hưởng trong màu sắc,
Một nước âu ca vẹn nẻo đàng,
Biết phận thì con lo vẹn phận,
Chờ khi tái tạo cõi dinh hoàn.*

Các con ôi! hiện tình cơ Đạo tại Việt Nam đang trùng hưng Chánh Pháp. Mặc dầu thời cuộc có biến thiên, hoàn cảnh có chi phối nhưng từ tôn giáo này đến tôn giáo khác, đều mở rộng cửa để tiếp đón nhơn sanh. Chỉ tiếc vì: sự vật ở thế gian muôn ngàn hình thức sắc màu, đã xui các con nhìn vào đó, để hết tinh thần chú trọng vào đó, mà quên sứ mạng Thiêng Liêng. Chi nên: đời đấu tranh, Đạo chia rẽ. Nhưng các con ôi! không phải chỉ vì lý do đó mà Thầy dạy lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Một điều mà các con cần hiểu biết là trong bốn mươi năm khai Đạo, các con đã lãnh sứ mạng của Thầy, lo hoàng hóa Đạo Trời, phổ truyền giáo lý, qui Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi, để phổ độ chúng sanh từ thành thị đến thôn quê. Nhưng các sứ giả của Thầy vì đang bị mặc cảm ở quyền hành thống trị, mà bận rộn củng cố địa phương đã làm sai lạc và trở ngại mục đích mở Đạo của Thầy. Do đó, Tam Giáo đến cầu xin Thầy chuyển hướng qua giai đoạn khác. Đó là kêu gọi những con thương Thầy mến Đạo, có đức độ hy sinh, để ráp lại thành bộ phận Cơ Quan. Cơ Quan này là bộ máy sau cùng, động tác theo thời gian, để giúp đỡ các con hướng Đạo, từ Tòa Thánh, Hội Thánh, đến Thánh Thất, Thánh Tịnh, hầu có thông cảm nhau, và gặp gỡ nhau một chỗ trên phương diện giáo lý, hết nghi kỵ, tị hiềm nhau, để bắt tay nhau, tiếp tục đạo nghiệp phổ truyền giáo lý, cứu rỗi quần sanh.

Các con ôn lại lời Thầy năm xưa đã dạy: Thầy đem Đạo đến thế gian này để cứu rỗi tất cả vạn linh, chớ không phải vì một sắc dân nào. Vì thế nên ngày nay, đã đến lúc cần phổ cập Đạo Thầy cho tất cả

nhân loại, để chúng nó biết Thầy, hiểu Đạo mà tìm lại nguồn gốc của tình thương, để hầu sớm chấm dứt cảnh tương tàn tương sát.

Giờ này, Thầy vui mà nhận thấy tấm lòng đoàn kết và chí hi sinh do ở nơi Đạo tâm của các con. Thầy cũng cần dạy thêm mấy đoạn sau đây cho các con ghi nhớ mà hành Đạo.

THI BÀI:

*Sắc thiên quang bao trùm vạn vật,
Ngọc Hư Cung phảng phát mùi trầm,
Chứng lòng các trẻ đạo tâm,
Ngự trần nhằm lúc canh thâm giải bày.
Thầy mong con biết Thầy, hiểu Đạo,
Cho thế gian cải tạo thanh bình,
Lòng Thầy thương cả chúng sanh,
Trong tình Tạo Hóa, trong tình thiên nhiên.
Đạo là ngôi nhứt nguyên chủ tể,
Đạo cũng là đồng thể vạn linh
Từ trong vật chất hữu hình,
Nhơn thân xã hội gia đình nước non.
Đạo là lẽ các con đang sống,
Đạo là quyền cao rộng chở che,
Thu Đông mãi đến Xuân Hè,
Vận hành Thiên Đạo mọi bề dưỡng nuôi.
Đạo chẳng luận ở ngôi vương bá,
Đạo không phân sẵn dã lâm bô,
Dấn thân trên nẻo thế đồ,
Con mang cái Đạo từ giờ sơ sanh.
Vỡ vật chất vàng xanh đỏ trắng,
Nặng tâm tư vui đặng mát buồn,
Giang san khắp cả càn khôn,*

Phân ranh chia góc mặc con giữ gìn.
 Chừng cõi áo hữu hình màu sắc,
 Còn nhơn thân tai mắt mặt mày,
 Con ôi! ai lại khác ai,
 Cũng đồng một vóc hình hài Thầy ban.
 Máy Tạo Hóa trong màn huyền bí,
 Cửa cần khôn yếu lý nhiệm màu,
 Mắt phàm dễ thấy đặng đầu,
 Gót phàm khó nổi vọng cầu vào ra.
 Đó là tại con xa Chánh Đạo,
 Cõi hồng trần gây tạo trái oan,
 Nhân luân Đạo nghĩa lấp đàng,
 Tham, sân, si, dục, ngập tràn thiên tư.
 Vật chất lấp chơn như bốn tánh,
 Sắc màu thay ấm lạnh thấp cao,
 Đời xui chiến họa binh đao,
 Trong vòng tôn giáo trước sau phân lià.
 Cũng một gốc Thầy chia ba phái,
 Tùy hội nguơn ban rải giống lành,
 Có Trời mới có chúng sanh,
 Có con, con mới tu thành Phật Tiên.
 Con là một Thiêng Liêng tại thế,
 Cùng với Thầy đồng thể linh quang,
 Khóa chìa con đã sẵn sàng,
 Khi vào cõi tục, khi sang Thiên đình.
 Con phải dụng cái tình Tạo Hóa,
 Xem người không nhơn ngã đó đây,
 Chẳng còn duyên nghiệp tạo gây,
 Thì đâu cốt nhục chia ly đạo đời.

Vì quý trọng thì giờ để các con còn dưỡng sức
 hầu làm việc ở ngày mai. Thôi, Thầy tạm ngưng nơi

đây và rất vui lòng chấp nhận chí hy sinh, lòng nhiệt
 thành của các con và Thầy ban ơn cho các con để bù
 đắp lại trong một năm dài vui buồn cực nhọc vì Cơ
 Quan Đạo. Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng.

12.- GIẢI THÍCH DANH TỪ CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Nam Thành Thánh Thất (Sài Gòn), 13 tháng 2
 Bính Ngọ (4-3-1966)

LỄ PHÁT BAN BẢN QUI ĐIỀU CHO CƠ QUAN
 PHỔ THÔNG GIÁO LÝ CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM

THI:

Vốn thích an nhàn chốn động Tiên,
 Nhưng vì thế loạn, Đạo chinh nghiêng,
 Đồng chung nhiệm vụ kỳ Ngươn Hạ,
 Đành gác thanh vân đến điện tiền.

NGÔI HAI GIÁO CHỦ Ngô Minh Chiêu,
 Bàn Đạo chào chư Thiên mạng, chào mừng chư hiền
 đệ, hiền muội trung đàn.

Vâng Thánh sắc Tam Giáo Thánh Nhơn, Bàn
 Đạo đến đây cùng chư hiền đệ, hiền muội để giải
 thích danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài
 Giáo Việt Nam. Miễn lễ đàn trung an tọa đặng đặng.

Chư hiền đệ hiền muội nghe Bàn Đạo giải
 thích đây:

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là bộ máy điều
 hòa rộng khắp cả. Giáo Lý là dạy lẽ Đạo. Chử Lý nơi
 đây cần hiểu rõ thêm rằng: từ thuở chưa dựng nên
 trời đất, ở trong khoảng không gian có một khối khí
 thanh mờ mịt yên lặng trống không mà vẫn vùn vùn

khắp chốn. Trong cái khối ấy có một điểm sáng. Đó là Lý, mà cũng là ngôi Thái Cực. Lý biến hóa âm dương. Âm dương ngưng tụ, tạo thành càn khôn vạn vật. Lão Tử tạm gọi là Đạo, vì sự cao siêu mầu nhiệm biến hóa vô cùng, gương kêu là Đại Đạo. Lý là Đại Đạo. Lý Đạo hay Đạo Lý vẫn ở khắp mọi nơi.

Quân minh thần trung là Đạo Lý. Phụ tử tử hiếu là Đạo Lý. Phu thê tương ái, huynh đệ tương thân, bằng hữu tương tín là Đạo Lý. Đạo Lý không những ở trong hình thức tu hành mà thôi, lại còn ở trong khắp vạn vật chi linh. Có Đạo Lý thì cỏ cây được sanh trưởng thâm tàng. Có Đạo Lý thì vật mới được noãn thai thấp hóa. Có Đạo Lý thì người mới được tấn thoái trường tồn, v.v...

Đạo Lý vẫn ở trong các sinh hoạt, từ cái hết sức lớn, đến cái hết sức nhỏ. Đạo Lý là sự hằng sống của muôn loài vạn vật. Đạo Lý là sự điều hành càn khôn vũ trụ, năm tháng ngày giờ

Còn năm chữ Cao Đài Giáo Việt Nam: Cao Đài là một tá danh của Thượng Đế, khi đến mở Đạo tại Việt Nam. Nay để chỉ sự ứng dụng cho Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Còn chữ Giáo sau này là tôn giáo hay là Đạo Giáo chứ không phải giáo là dạy. Tôn giáo là cửa vào Đại Đạo, vào chơn lý. Còn hai chữ Việt Nam: Việt Nam là thời kỳ thứ ba mà cũng là thời kỳ chót, Thượng Đế đến đây mở Đạo. Việt Nam là cái rún của năm châu, tất cả đâu đâu cũng đổ dồn về rún. Từ Phật, Pháp, Tăng, Nho, Lão, Thích, đều cũng đi vào trong ngưỡng cửa đó, để nhìn chung Lý Đạo là Lý duy nhất của Thượng Đế.

ĐÀI cũng là cái đài. Cái đài tối cao trọng đại, chứa đựng từ bi cảm ứng trung thứ, tam qui ngũ giới, tam ngưng ngũ hành, tam cương ngũ thường. Đài là nơi, là vị trí tập trung tất cả xu hướng Đạo Giáo hay tôn giáo, phát tiết ra từ nơi đây với bao nhiêu sự nhiệm mầu cao siêu huyền bí.

Vì sự kiện trọng đại như vậy nên người tín đồ của Thượng Đế không phân chấp ngã nhĩ, chẳng luận sắc tóc màu da, không chia chi rẽ phái, không nhìn nhận sự chia rẽ giữa các hình thức tôn giáo, vì chỉ có một bàn tay của Thượng Đế, tùy thời kỳ, tùy trình độ địa phương, tùy duyên nghiệp, đến mở Đạo cứu đời.

Người tín đồ Cao Đài luôn luôn tôn trọng các xu hướng tín ngưỡng, đem tình thương hòa đồng khắp cả mọi giới, đem thiện cảm gieo rắc mọi nơi, để người người đều nhìn nhận cái lý duy nhất là cứu thế qua khỏi cơ tận diệt, hầu xây dựng hòa bình hạnh phúc nhân loại dưới ngưỡng cửa Đài Cao.

Hôm nay, Bàn Đạo vui vẻ chứng kiến ngày đánh dấu tươi đẹp của Cơ Quan. Nhon danh một hàng Tiên Bối Khai Minh Đại Đạo, chấp nhận đường lối hành Đạo của Cơ Quan, nên thỉnh lệnh Tòa Tam Giáo Thánh Nhon, đến đây giải thích định nghĩa danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam để cho chúng sanh không còn hiểu lầm trong định nghĩa chặt hẹp như thời gian qua.

Ngày Cơ Quan được thọ lãnh Thánh Dụ Qui Điều, tương lại sự giải thích của Bàn Đạo đã kịp thời đúng lúc.

Đàn trung thành tâm tiếp điển Giáo Tông

lâm đàn. Bàn Đạo ban ơn lành toàn thể chư hương Đạo, hiền đệ hiền muội và sẽ luôn luôn cùng các bậc Tiên Bối hộ trì sự hành Đạo thành tâm thiết ý của toàn thể. Bàn Đạo xin thăng.

13.- GIẢI THÍCH DANH TỪ

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ (Phần 2)

Ngọc Minh Đài (Vĩnh Hội, Sài Gòn), Tuất thời mùng 1 tháng 3 Bính Ngọ (22-3-1966)

Ngô Minh Chiêu, Bàn Đạo mừng chư hiền đệ, hiền muội. Miễn lễ, đồng an tọa để đàm đạo như thuở xưa.

Bàn Đạo may duyên lánh cõi tục trần, nhưng cũng không thể yên ngôi khi thế loạn, đạo chinh nghiêng, nên đồng góp tay vào việc hoàng dương giáo lý, quảng truyền chơn pháp, hầu cứu cánh cơn biến loạn ở trần hoàn.

Bàn Đạo vừa rồi đã lãnh lệnh Tam Trấn để giải thích danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài giáo Việt Nam, nhưng Bàn Đạo còn muốn giải thích bằng loại ngâm khúc, để chư hiền phổ biến cho toàn Đạo dễ đọc, dễ nhớ, nên nhân khi chuyển đàn kiểm thảo, Bàn Đạo thỉnh lệnh Tam Giáo giáng cơ trong giờ này, hầu tiếp nối công việc cùng chư hiền đệ, hiền muội. Vậy chư hiền đệ, hiền muội hãy tịnh tâm để nghe Bàn Đạo giải đây.

Danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý:

Đoạn 1:

BÀI:

Thuở chưa dựng nên ngôi Trời Đất,

*Khoảng không gian mịt mịt mờ mờ,
Hồn nhiên một khối ban sơ,
Vần vần luân chuyển gồm cơ nhiệm mầu.
Khí khinh khinh rộng sâu tỏa khắp,
Ánh huyền huyền bền chặt lưu hành,
Vô hình, vô tình, vô danh,
Cường viết: "ĐẠI-ĐẠO" hóa sanh vô cùng.
Tượng một điểm tụ trung duy nhất,
Là "LÝ", ngôi Thái Cực Thánh Hoàng,
Vận hành phân khí tạo đoan,
Âm dương ngưng tụ thế gian lập thành.
Một Lý ấy hóa sanh vạn vật,
Gồm chung bầu Trời Đất chở che,
Ngũ hành luân chuyển mọi bề,
Thâu, tàng, sanh, trưởng, Xuân, Hè, Thu, Đông.
Vật vật cũng lý đồng sanh hóa,
Nhơn nhơn đều Đạo cả dưỡng nuôi,
Noãn thai thấp hóa vô hồi,
Trường tồn tiến thoái cõi đời Tam Ngươn.
Có Trời Đất, có nhơn có vật,
Có Đạo mâu Trời Đất định phân,
Thế nên khắp chốn hồng trần,
Đều do Lý Đạo tạo phân hữu vô.
Lý Đạo vẫn bày phô mọi cảnh,
Lý Đạo là Thiên-tánh phát ban,
Chẳng riêng tu sĩ đạo tràng,
Chẳng riêng xuất thế tham thoàn mà thôi.
Người sanh giữa cõi đời là Đạo,
Đạo là đường toàn hảo toàn chân,
Quân thị quân, thần thị thần,
Ấy là lý đạo trong phần nước non.*

Phụ từ mới dạy con tử hiếu,
 Phu thê hòa nên điều sắt cầm,
 Đệ huynh nghĩa trọng tình thâm,
 Bằng hữu hữu tín tri âm hòa đồng.
 Đó lý Đạo trong vòng nhơn thế,
 Phận làm người hò dẽ mấy ai,
 Tu thân định mạng an bài,
 Thì đâu thế sự ngày nay... điều tàn!
 Người tu niệm là toan giải thoát,
 Thoát những gì? Cực lạc nơi đâu?
 Trong khi nhân loại đau sầu,
 Làm sao độc thiện, làm sao thanh nhân?
 Muốn giải thoát tìm đàng lánh tục,
 Muốn trở về cõi phúc thiên nhiên,
 Hiểu rằng: Lý Đạo vô biên,
 Thường hành nhứt dụng không riêng cảnh nào.
 Từ vương bá quyền cao chức trọng,
 Từ công hầu lao động thứ dân,
 Tánh thiện cùng với bản thân,
 Trong nguồn sanh hoạt, trong phần hành vi.
 Không tham dục lương tri mới hiện,
 Không vọng cầu tánh thiện chẳng đời,
 Máy linh lãnh chốn cõi Trời,
 Dem làm nghiệp dụng trong đời vi nhơn.
 Đây là cảnh tu chơn tá giả,
 Hãy tìm đường tiến hóa hườn nguyên,
 Háo sanh đức cả không riêng,
 Thánh, phàm, Cực Lạc, nã phiền do ta.
 Lập Cơ Quan dung hòa Đạo lý,
 Dem hữu hình phục tử hư vô,
 Không còn dùng thuyết mơ hồ,

Cho nhân loại phải mê đồ trầm luân.
 Nhìn sắc tướng rồi phân nhĩ ngã,
 Dấy lòng tham chác họa cho đời,
 Háo sanh là đức của Trời,
 Con đường tận diệt tự người tìm sang.
 Nầy hướng đạo Cơ Quan Giáo Lý,
 Nhận lời ta khắc kỷ chánh tâm,
 Kịp thời cứu cảnh luân trầm,
 Mượn nơi cảnh giả mà tâm nguồn chơn.

Đến đoạn 2:

"Cao Đài Giáo Việt Nam"

TIẾP BÀI:

Cao-Đài chỗ Thiên nhơn hiệp nhứt,
 Tá danh hầu cứu vớt vạn linh,
 Trong cơn thay xác đổi hình,
 Hạ Ngươn mặt kiếp phục sinh tánh lành.
 Giáo: tôn giáo lập thành cửa Đạo,
 Khi hoàn cầu điên đảo họa tai,
 Trần gian ló bóng Cao Đài,
 Đông Tây Nam Bắc hoằng khai chơn truyền.
 Kia tứ giáo: Phật, Tiên, Gia, Khổng,
 Khai sanh môn lập Đạo nơi nơi,
 Đều do nguyên lý của Trời,
 Thác sanh cõi thế cứu đời độ dân.
 Cảm ứng trước mở đường chánh đạo,
 Khi người còn hoài bão thiên lương,
 Thiện cảm trực ứng thượng từng,
 Ác cảm tạo nghiệp sa chân luân hồi.
 Biển trần khổ giam người trần tục,
 Bền mê đồ câu thúc mê nhơn,
 Vì chơn rồi bỏ tánh chơn,

Mạnh đành hiếp yếu không phân dữ lành.
 Đấng Thượng Đế vì tình Tạo Hóa,
 Chiếu Linh quang xuống ngã hồng trần,
 Mượn nơi chí trọng các lân,
 Hy sinh phá chấp gieo mầm từ bi.
 Chịu khổ hạnh bỏ đê tịnh tọa,
 Đem huyền thân túc xá kim thân,
 Tây Phương giải thoát nhưn quần,
 Nghìn năm lịch sử trọng phân Thế Tôn.
 Muốn cứu vãn quốc hồn dân tộc,
 Lập nền nhân Khổng-học Nho-gia,
 Mở đường trung thứ dung hòa,
 Đại đồng chánh nghĩa nước nhà trị an.
 Đem diệu pháp huy hoàng Đại Đạo,
 Dụng huyền năng trọng bảo nguyên nhân,
 Vì chùng sa chốn biển trần,
 Không còn linh tánh mất phần thiện tâm.
 Quên đức cả cao thâm sanh hóa,
 Chẳng tỉnh vì gây họa Tây Âu,
 Muốn cho thiên ác đảo đầu,
 Chiết thân xuống thế ngộ hầu cứu nguy.
 Đem giọt máu đỏ vì nhân loại,
 Chuộc tội người chẳng trái luật công,
 Lập nên Thánh Chúa đại đồng,
 Biểu dương Thiên luật chí công trị vì.
 Đó cảm ứng, từ bi, trung thứ,
 Đây công bình nắm giữ nguyên nhân,
 Mở toang các cửa nơi trần,
 Khai minh Đại Đạo độ lần chúng sinh.
 Nay Trung Ương sắc huỳnh mờ kỹ,
 Rún năm châu bốn bể là đây,

Cũng nơi vạn pháp phô bày,
 Tam tông qui lập Cao Đài chơn tông.
 Hiểu mọi lẽ Phổ Thông Giáo Lý,
 Cùng tận đường cơ chỉ pháp môn,
 Là đem lại kiếp sanh tồn,
 Trong vòng nhân loại dập dồn nạn tai.
 Cùng gặp gỡ Cao-Đài Đại-Đạo,
 Hòa lý chơn cời tháo hữu hình,
 Đùng vì sắc phái âm thính,
 Đùng vì mặc cảm chia tình đố đây.
 Nặng xu hướng rời gây ảnh hưởng,
 Để tôn thờ sắc tướng hiện thân,
 Quên tình Đạo ở tinh thần,
 Đạo thành cũng tại nguyên nhân hợp đồng.
 Nay Bản Đạo vì lòng mến Đạo,
 Đem công tâm chỉ giáo đạo tâm,
 Cùng nhau tìm hiểu lý thâm,
 Là phương cứu cánh đọa trầm ngày mai.

Chư hiền đệ, hiền muội! Thuở sanh tiền, Bàn Đạo quyết xuất thế để tìm đến bậc siêu đẳng pháp môn, hầu giúp vào cơ Đại Đạo, để cứu cánh dân tộc trong khi còn đô hộ. Nhưng ước vọng chẳng được hoàn toàn, vì Thiên số dĩ định, nên chưa đoạt đến mục đích, đã vô tình rời bỏ anh em, nên để lại một ảnh hưởng rất lớn cho phái Chiếu Minh là kỳ thân độc thiện. Đó chẳng phải Bàn Đạo cố tâm, cũng bởi kiếp nạn chúng sanh, nên chịu nhiều cảnh chia ly từ đời tới Đạo, chớ điều xuất thế hay nhập thế của Bàn Đạo điều là một lòng trung kiên khai Đạo, vì nước non dân tộc, vì chí hướng quảng độ quần sanh. Đến ngày nay, những giáo lý của Bàn Đạo còn rơi lại một

công trình dở dang thiếu sót, nên hiện tình, Bàn Đạo cũng trông vào hướng đạo hiện tại và tương lai, nối tiếp công nghiệp của tiền bối đã qua, hầu thanh minh cho tấm lòng của đệ huynh tiền bối và Bàn Đạo, điều ấy rất mong!

Từ đây, chư hiền đệ hiền muội hoặc ở Hội Thánh, Thánh Thất, Tịnh Thất, hoặc ở tư gia, hãy giữ chí trung kiên vì Đạo, đừng vọng tưởng non Sở núi Tần, đừng để tinh thần biến thiên thác loạn, đừng vì sự kháo đảo hay vui đâu chúc đó mà làm sai lạc Chánh Pháp. Thiêng Liêng luôn luôn hộ trợ và ban ơn, đâu cũng là hành sự.

Rồi đây, Thiên cơ vận chuyển, sẽ liên quan tất cả các nơi trên một nhịp cầu giáo lý để cùng gặp gỡ, thì hãy tự tu, tự lập, để khi gặp gỡ khỏi phải kém sút đồng đạo ở tinh thần hay lý tưởng đạo đức. Đó là cương vị ái môn đồ của Thượng Đế. Có trách nhiệm: giữ phân thi hành triệt để; chưa có trách nhiệm: tìm cách tu học, tập rèn, để hầu bồi công lập đức. Chí Tôn và chư Phật, Tiên không bao giờ dạy chư hiền đệ phải sang đây, sang kia, hoang mang không đường lối, chẳng biết việc mà làm, hay nhiều việc với kém đức thiếu tài để mang danh hư hoại cho nền Đại Đạo.

Bàn Đạo vì lòng cảm xúc nên có mấy lời, chư hiền đệ hiền muội ghi nhớ.

Tạm biệt, về sau còn dịp tao ngộ. Mừng chung tất cả đều được trọn ơn lành của Đấng Chí Tôn, thăng.

14.- THỨC TỈNH MỘNG TRẦN

Ngọc Minh Đài (Vinh Hội, Sài Gòn), Tuất thời Rằm tháng 3 Bính Ngọ (5-4-1966)

THI:

*Nhớ thuở xưa kia dưới cõi trần,
Cùng chung số kiếp của sanh dân,
May duyên trở gót về Tiên cảnh,
Nhìn lại hôm nay dạ nã nằng.*

An Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị trung đàn. Chư Thiên mạng cùng liệt vị thành tâm tiếp TỬ TÔN giá ngự. Thánh Nữ xin lui gót ứng hầu, thăng.

(Tiếp điển:)

VÔ-CỰC TỬ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ mừng các con.

THI:

*Mở đức càn khôn giúp trẻ hiền,
Trong khi đời Đạo thầy chinh nghiêng,
Lâm trần cho trẻ đồng vui dạ,
Đem mảnh thân con tựa Mẹ hiền.*

Mẹ rất cảm động trong giờ phút nghiêm trọng, các con lại đến đây để hầu lịnh. Đành rằng các Đấng Phật Tiên muốn thử thách lòng của các con giữa lúc này đối với một việc làm rất nên trọng đại, nhưng Mẹ cũng không nỡ yên nơi Diêu Điện, nên đến trần gian để đôi lời khuyên nhủ các con nên tu hành và hết sức đặt chí thành trong nhiệm vụ, để ngày kia, khi mà mảnh thân tứ đại con hoàn lại nơi cõi trần thì lịch sử còn nêu. Mẹ sẽ đưa tay dìu con đến chỗ trường tồn chánh giác. Mẹ miễn lễ, các con an tọa nghe Mẹ dạy mấy lời:

Con ôi! tuồng mặt kiếp đã diễn trên sân khấu

của trần gian, thì trống Lôi Âm, chuông Bạch Ngọc cũng đã vang rền trong cõi tục, kêu gọi các con hãy chủ tâm định hướng để nhìn theo ngọn đuốc chơn lý Đại Đạo mà bảo tồn bản linh chơn tánh.

Hiện nay cũng như ngày mai, và sẽ còn bao nhiêu ngày sắp đến, tiếp diễn đến khi nào dục vọng tan như giá gặp thái dương, chùng ấy mới minh định được số kiếp của nguyên nhân trên cõi thượng. Các con cùng chung trong cảnh mờ mịt bụi hồng, thì hãy đem huệ đặng mà soi đường dẫn lối, đừng vọng cầu ánh sáng bên ngoài, e rằng phải gặp cơn tai họa đó các con.

Nay nổi đời nổi Đạo làm cho nhơn loại điêu đứng tàn khốc, thì các con đã trở lại nhìn Đấng Chí Tôn, nhìn thấy bốn nguyên mà kẻ vai gánh vác trách nhiệm nặng nề giữa lúc khuynh nguy, thì tất cả tình thương Vô Cực Mẹ đã đem đến cho các con tận hưởng để sáng suốt tinh thần hầu vượt qua những hải hùng biến cố. Các con nên an lòng vững trí mà tìm đến mục đích đã nhận định, tự nhiên các con sẽ thấy huyền linh Vô Cực luôn luôn đến với các con.

Đàn nay là đàn kiểm duyệt của Đông-Phương Chương Quản nhưng Mẹ vì lý do trên mà đến đây với các con trong một ít phút, để các con được vui vẻ trong khi chí tâm hành Đạo. Dầu sao các con cũng phải cố gắng mà dìu dắt lẫn nhau trong bước đầu tiên của trách nhiệm, để được tăng trưởng phần đạo đức, hầu mở sự cứu cánh cho kịp lúc. Nếu đem việc ngày mai để nói cho các con biết thì chẳng có lợi gì, mà các con thêm phần âu lo bận rộn, nên phải để cho các con vững đức tin mà hành sự.

Con ôi! đời Đạo sẽ phân tranh vì dục vọng, thì con phải tránh hẳn dục vọng để gánh lại Đạo đời. Như công việc các con đang hành sự hôm nay, tuy là chưa thấy hiện hữu ra sao, nhưng tinh thần đã có, Mẹ khuyên tất cả phải tương thân tương trợ, đừng vì từ ái dục tâm mà để mất lòng tin nhau, rồi mang điều tội lỗi, chớ Thiên cơ đã định, thì các con là những đứa có duyên phước đầu tiên, và cũng còn rất nhiều đứa đang chờ để cùng thọ hưởng duyên phước này. Mẹ chỉ ngại ở riêng con, nếu một đứa sa đọa là Mẹ phải đau lòng, chớ Mẹ không ngại cơ Đạo hay việc đời, đâu cũng đều tiên định tất cả, và Mẹ khuyên các con phải nữ nên nhớ rằng: Bởi các con trọng tội, mang lấy nghiệp quần thoa, nặng bề sinh dục, khiêu linh mờ ám, phải chịu nhiều cay cực gian lao. Nay các con thức tỉnh tu hành tầm đạo, thì Mẹ khuyên mỗi đứa đều rán kiên tâm hành đạo, vững dạ tu trì, cần nhứt phải tự trọng, ái tha, và tìm chơn lý, đừng vui đâu chúc đó.

Con ôi! Phụ nữ đời gọi rằng phái yếu, nhứt là nhẹ dạ non lòng, nghe đây nghe đó, rồi không định được bốn phận tu hành, để lỗi đạo với gia đình, lỗi niềm cốt nhục, thì sự tu đâu đủ bù sót lại lỗi kia. Mẹ khuyên các con, duyên nghiệp đã đưa vào cảnh nào phải cam lòng trong cảnh ấy, và học gương Diệu Thiện, Lưu Hương, để cảm hóa gia đình cùng chung trong đường đạo đức. Đứng đi minh bạch, hành sự đoan chánh, tu học phải lối đúng đường, đó là các con biết tìm về với Mẹ. Con ôi!

THI:

Nhớ đến nữ lưu Mẹ khổ lòng,

*Nặng nề duyên nghiệp chốn trần hồng,
Rán tu đã có huyền linh Mẹ,
Định tánh đừng mơ nẻo Bắc Đông.*

Từ đây các con sẽ được mỗi đưa mỗi nhiệm vụ, tập rèn hành sự, tu học chân chính cho gương nữ nhi sáng tỏ mới soi được đàng sau. Các con đừng tưởng như những việc nô đùa hay cầu vui mà bê trễ nghe. Vì lời xưa có nói: "Tánh đạo biệt vô nam nữ tướng", thì ngoài cái vỏ quần thoa của con, thì linh hồn đồng đẳng, chỉ tại các con không chủ định, không sáng suốt và hay ý lại, biếng nhác, sụt sè, nên con phải chịu thua sút bên nam giới mà thôi. Lời Mẹ dạy, các con ghi nhớ hầu hành sự cho đúng theo trách vụ trong cơn sàng sây, kéo rời con hối hận tu không kết quả, Từ Mẫu chẳng thương con. Đây là cơ hội cho con góp tàn lực của đời bạc phước con để lập công quả kỳ chót mà thôi.

Mừng tất cả các con yêu quý của Mẹ, thăng.

15.- PHÁP LÝ NGƯỜI TU

Ngọc Minh Đài (Vĩnh Hội, Sài Gòn), Tuất thời
Rằm tháng 4 Bính Ngọ (3-6-1966)

THI:

*ĐÔNG hà Tây trúc cảnh thiên nhiên,
PHƯƠNG vị thanh cao thú diệu huyền,
CHƯỜNG đắc kim hoa hườn ngọc quả,
QUẢN thi chánh pháp độ nhân nguyên.*

Bản Đạo mừng chư hiền đệ muội trung đàn.
Bản Đạo rất mừng cho Thiên cơ chuyển hóa, sự cứu cánh đến với toàn linh ở Tam Kỳ Đại Đạo. Trước bao

nhiều cảnh biến trần đang sóng gió, đường trần cát bụi mịt mù, muốn tìm thấy ánh Thiên quang cũng khó được vẹn toàn cơn mặt kiếp.

Chư hiền đệ muội đồng an tọa nghe Bản Đạo giải thích pháp lý của người tu đây:

BÀI:

*Người tu giữ sự chân thành,
Giữ gìn giới luật học hành thiện lương.
Tu không đến trong trường hỗn loạn,
Tu không màng danh rạng tên đề,
Tu không làm lạc muội mê,
Tu không hưởng ứng các bề tà ma.
Tu thì giữ đạo nhà cương kỷ,
Tội không làm, pháp lý không vương,
Tu tâm đạo đức muôn phương,
Tâm người hiền ngộ, tâm đường chánh minh.
Không trộm cướp, ai rình, ai bắt,
Không nguy quyền, ai nhặt, ai thừa,
Không vào tứ đồ sớm trưa,
Ai đem nhân phẩm mình đưa chợ đời.
Không chen lấn những nơi quyền tước,
Ánh bạc tiền không vượt chánh tâm,
Không ham mê, không lạc lầm,
Tham lam đâu có, ai cầm ngục môn.
Không hơn thiệt bên chôn tổ tụng,
Không vì đời lợi dụng đạo danh,
Tòa đời tuy sẵn lập thành,
Nhưng không không hết ai đành hỏi tra.
Giữ thuần túy dung hòa đạo hạnh,
Chỉnh nội tâm nội cảnh đoan trang,
Xiển dương chánh pháp đạo tràng,*

*Nghiêm minh qui luật là đàng an thân.
 Khi lập thành các phần đã dạy,
 Từ cơ quan đến ngoại nhân viên,
 Dầu chưa pháp lý ban truyền,
 Nhưng rồi cũng sẽ rộng quyền hưởng chung.
 Nếu không tạo, không vun, không tưới,
 Dầu tìm tòi chờ đợi ích chi,
 Dầu cho pháp lý ban đi,
 Không đường tiến hóa ích gì hỡi ai!
 Khuyến an tâm sắp bày mọi việc,
 Từ trong ngoài chi tiết chỉnh trang,
 Chờ khi trở ánh đạo vàng,
 Chư hiền sẽ thấy huy hoàng tương lai.*

Chư hiền đệ thành tâm nghinh tiếp, Từ Tôn Vô Cực đã đến. Bàn Đạo ban ơn chung chư hiền đệ hiền muội, thăng.

VỮNG LẬP TRƯỜNG CHÁNH TÂM
 HÀNH ĐẠO

VÔ-CỰC TỪ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ mừng các con.

THI:

*Gác giá xe loan đến cõi trần,
 Để lời dạy dỗ hỡi nguyên nhân,
 Đời bao nhiêu khổ nên hành đạo,
 Có MẸ ĐIỀU-TRÌ sớm đỡ nâng.*

Hôm nay Mẹ đến trần gian với các con trong kỳ tam cá nguyệt là vì Mẹ nhìn thấy biết bao nhiêu cảnh khổ diễn ra, những chơn linh đã vì thế sự đảo điên thành lạc hậu, nên Mẹ rất đau lòng. Nhân các con đến trước đàn đông đủ, Mẹ giáng để cùng con một vài lời khuyên dạy. Mẹ miễn lễ, các con an tọa và

tịnh tâm ý thức lời Mẹ phân đây:

Con ôi! Đạo lý tối đại, có lẽ các con rất ngạc nhiên trong thời kỳ hỗn loạn mà các con hành đạo lại phải nhập thế. Lễ thì các con được yên thân tu trì, sớm kinh chiều kệ, đọc thiện cầu an, quản chi vinh nhục bại thành, thì đâu mền công danh phú quý, mới gọi rằng tu.

Nhưng con xét kỹ lại mà xem, nếu con thử đóng ngay một vai trò ấy trong cảnh này, rồi con sẽ thấy những gì đến với các con.

Con ôi! Kia Phật giáo trùng hưng từ mấy ngàn năm khai Đạo, đến nay cũng không khỏi được kiếp nạn chúng sanh, mà mục đích tôn chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là trùng hưng Tam Giáo Đạo. Hiện cảnh như thế, hỏi các con có đau lòng chẳng?

Cùng nhân loại, cùng con cái của Mẹ, cùng thủ túc đệ huynh thì mỗi khi động một chút vết thương ở một ngón tay hay một ngón chân, cũng làm cho đau đớn toàn thân và tâm linh xúc động. Vì thế nên vấn đề nhập thế hành đạo của các con phải thực hiện trong lúc này.

Nhưng trước khi con đảm nhiệm và hiến thân hành đạo, hay con vì sự thiết tha thống khổ mà chia sẻ góp công, thì cũng phải trước tu tập cho được hoàn toàn một vi nhân đạo hạnh, thì con đường hành đạo nhập thế mới mong đoạt được đến kết quả.

Con ôi! Đời là cõi tạm, vật chất như bọt nước đầu gành. Con đến để rồi đi, vật chất chọt tan chọt tụ. Con đừng mang những gì oan khiên nghiệp chướng trở lại cảnh Thiên Đường mà phải bị luật điều trừng phạt.

Từ đây, Mẹ dạy các con, tất cả Cơ Quan phải cố gắng thành tâm thiện niệm và chú trọng đến lời nguyện của mình trong mọi hoàn cảnh. Các con đừng nên thắc mắc về hệ thống, nguyên tắc, qui luật rồi trề nải thì giờ. Đó là những lợi khí của tà thần thừa cơ các con sơ hở mà xâm chiếm, làm cho tan tành huynh đệ, thất bại công phu. Chừng ấy Mẹ chẳng biết làm sao.

Còn các con ở các Tòa Thánh, Hội Thánh, nên gìn giữ hoàng khai đạo pháp nơi địa phương mình cho lan rộng, cho mở mang thêm, đúng theo chánh pháp Đại Đạo, và các con sẽ là đại diện cho Cơ Quan để tiếp xúc liên lạc trong các cơ cấu hành đạo được lưu thông, rồi các con sẽ gặp nhau trên phương diện giáo lý, chớ không xa đâu con à. Đó là căn bản của sự quy nguyên thống nhất Đại Đạo.

Mẹ nhắc lại lời CHÍ-TÔN đã nói: "Thầy và chư Tiên Phật không bao giờ đến hay chứng minh cho những sự chia rẽ của các con", thì nếu các con cứ ở non Tần trông núi Sở, thấy ánh sáng bên ngoài vội tắt sinh lực của mình, thiệt là khờ khạo lắm ru!

Hỡi các con! Một ngày kia, Đạo Giáo hoàng dương khắp hoàn cầu vũ trụ, chẳng lẽ từ đây đến các nước, các con lại phải kiêm nhiệm một chức vụ trong đôi ba nơi hay sao? Mẹ giải rõ cho con hiểu để hầu tìm ra đường chánh đạo mà hành đạo.

Con ôi! Tà chánh khó biện phân là bởi con đi sai đường lạc lối, nên mới bị rủ ren. Nếu con cứ giữ vững tinh thần trong cương vị chánh pháp Đại Đạo, thì dầu kẻ Bắc Hải, người Nam San cũng có thể gặp nhau trong chỗ hợp đồng nhất bốn.

Từ nay trở đi, các con nhớ lời Mẹ dạy hôm

nay mà làm câu tâm kinh hằng bữa, để đi đến chỗ quy nguyên thống nhất, kịp thời ứng phó với mọi hoàn cảnh điều linh sắp đến.

Các con đừng tưởng đâu đâu chẳng có Thiêng Liêng. Thiêng Liêng đều đến với tất cả nhơn sanh, tất cả Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh, cá nhân; chỉ các con không chịu tiếp đón Thiêng Liêng bằng chí thành tâm đạo, mà đem bức rào ngoại vọng để ngăn đón, rồi con thất bại lại than van.

Dầu Thiêng Liêng có hết sức hộ trì cũng không tránh được uất khí phiền não của các con đưa đến. Các con sa đọa, Mẹ khó ngồi an. Vũ trụ hoàn cầu luân chuyển, tam nguyên phục tử, tất nhiên các con càng chủ định hơn nữa mới được.

Mẹ dạy đã nhiều, thì giờ sắp hết, các con còn phải đem Thánh giáo học tập.

THI BÀI:

*Thương con tạm để mấy lời,
Cho lòng con bớt nỗi đời chua cay.
Bút linh diển tả đêm dài,
Hỡi con ghi nhớ ngày ngày đừng quên.
Mở lòng thức tỉnh là nên,
Tìm đường chánh đạo mới bền công phu.
Con tu phải rán mà tu,
Cho con và cũng đem bù chúng sanh.
Đạo cơ khi đã lập thành,
Hóa hoàng chánh pháp năm nhành đơm hoa.
Kìa con bóng nguyệt tà tà,
Điều Cung trở gót Mẹ già đợi trông.
Trông con nơi chốn trần hồng,*

Minh tâm định tánh thoát vòng trần la.

Mẹ ban ơn lành tất cả các con nam nữ đồng vui vẻ mà hành đạo, thăng.

16.- HAI CHỮ: GIÁC MÊ

Ngọc Minh Đài (Sài Gòn), Tuất thời mùng 9 tháng 5 Bính Ngọ (27-6-1966)

THI:

Đời khổ nên đem đạo cứu đời,

Cứu đời nhờ ở đức năm nơi,

Năm nơi phối hợp về nguyên thủ,

Nguyên thủ trọn gìn thoát bể khơi.

Thành Hoàng Bổn Cảnh, Bổn Thần chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lưỡng phái. Bổn Thần thừa lệnh ĐẠI TIÊN đưa Hiến Thế Đạo Nhơn giáng đàn. Chư liệt vị khá thành tâm tiếp điển, xin lui gót ứng hầu.

(Tiếp điển:)

THI:

HIỂN linh nhờ giữ vẹn công phu,

THẾ sự xem như cảnh ngục tù,

ĐẠO đức hơi ai gìn chín chắn,

NHƠN tâm khắc phục thoát diêm phù.

HIẾN THẾ ĐẠO NHƠN Phan Văn Thanh chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đạo hữu lưỡng phái.

Giờ này, Tệ Huynh được may mắn tiếp lệnh GIÁO TÔNG cùng LÊ ĐẠI TIÊN giáng đàn để cùng huynh đệ luận đàm về đạo đức. Tệ Huynh mời chư Thiên mạng và tất cả đạo hữu trung đàn đồng an tọa.

Chư Thiên mạng ôi! liệt vị đạo hữu! Thế sự ngày nay chẳng những ngoài đời lăm điều hỗn độn, điều linh, mà các giáo hội cũng lăm vào tình trạng diên nguy không ít, nhưng phải làm sao? Nếu các Đấng vô hình đem quyền pháp để xoay sở cuộc đời, khiến loạn thành trị, định an cơ Đạo, dẹp tà mở chánh, là việc quá dễ dàng, chỉ một cái phất tay thì hoàn toàn ổn định. Nhưng không thể được, vì vạn linh sanh chúng là những điểm linh quang của khối đại linh quang, đức háo sanh vô cùng tận, vì thế nên phải chịu trong vòng thiên luân chuyển hóa để nhìn sự nhơn quả luân hồi.

Tệ Huynh cũng tự xét mình, khi lúc sanh tiền, cũng từng xót xa nóng tánh, phạm lỗi nghĩ sai như chư Thiên mạng và liệt vị đạo hữu đương thời, đã nhiều tưởng tượng ước muốn sao Thiêng Liêng không dùng phép màu để diệt tà khởi chánh, đem lại qui nguyên Đại Đạo cho rõ ràng Thiên chức, cho nhơn sanh tỉnh ngộ, để làm chi mà phải rày đây mai đó, gọi gọi kêu kêu, đến nỗi tà chánh khó phân, đạo tâm xao lãng, có phải thế không?

Ôi! Nếu dễ dàng như vậy thì Tam Giáo Đạo đã cứu độ hết toàn linh tự mấy ngàn năm qua, đâu có ngày này, người tu không gìn được chánh pháp, kẻ thế đọa lạc tương tàn. Hiện giờ càng ngày càng xa chánh pháp, nhơn sanh càng trụy lạc, có phải Tam Giáo Thánh Nhơn không tận dụng đạo pháp để cứu rỗi nhân loại đâu? Cho đến ngày nay, Đấng CHỈ TÔN huyền huyền THƯỢNG ĐẾ lại phải dùng điểm linh quang chiếu rọi, chính TỪ PHỤ phải đến phạm trần qui nguyên Tam giáo, mở rộng huyền năng chánh

pháp, mong cứu vớt lại các nguyên nhân chơn tánh, đem trở về cùng khối đại linh quang, hầu tái phục Thượng Ngươn Thánh Đức, xóa bỏ, hủy diệt những gì đã cực điểm tiến về con đường tiêu diệt, như thời hiện tại mà chư liệt vị đã thấy.

Tệ Huynh đến hôm nay để nhắc lại một vấn đề mà tất cả người tu hành trong các Đạo giáo hay các giới đều luôn luôn thốt ra nơi cửa miệng, ấy gọi là "Giác" và "Mê".

Đây Tệ Huynh cũng cố gắng đem những công trình học tập ra để cùng huynh đệ một vài luận thuyết về người tu, chớ Tệ Huynh cũng chưa phải tự hào là Thánh Giáo. Chư Thiên mạng và liệt vị hãy biết cho điều đó. Trước hết Tệ Huynh xin nói chữ "Giác".

Giác, thường khi người Đạo vẫn gọi là giác ngộ, bến giác, bờ giác, mà Giác đây là "Biết". Giác cũng một phương diện trong các phương diện ở sự tỉnh ngộ của người đời. Giác là biết, tri cũng biết, mà thức cũng biết, nhưng chữ Giác mới có thể đóng song song với chữ "Mê".

Biết của chữ Giác đây là thấy mà biết. Khi đã thấy rồi thì sẽ biết, biết rồi sẽ định, định rồi sẽ hành. Thế nên chữ Giác cùng Mê đặt vào hai bên của biển đời. Đây là sự thấy của chữ biết.

Hiện tại, trong quăng đời sống của mọi người, kể từ lúc bước chân qua khỏi ngưỡng cửa đời, là bắt đầu tạo phước gây tội, thì trong nhứt cử nhứt động của mỗi hành vi sinh hoạt đều có lẫn lộn giác và mê trong ấy.

Thấy tội lỗi bị hình phạt liền biết, thấy sự tàn

sát bất nhơn phải chịu luân hồi quả báo liền biết, thấy sự thất bại đau khổ liền biết, thấy sự xấu xa bị nhục nhã liền biết, thấy những gì phải trái nên hư liền biết. Trong mọi cái biết ấy sẽ đưa lý trí con người vào nơi tỉnh ngộ. Khi tỉnh ngộ được và hoàn toàn tỉnh ngộ, đó là đã sang qua bến giác, đã nhìn thấy biển khổ sông mê.

Nếu sự tỉnh ngộ của con người không chuẩn định, chỉ trong phút chốc hay vì một sự quyến luyến rử ren mọi vật dục sở tế ở trong đời, bèn trái ngược lại, là "Mê".

Mê bắt đầu che lấp lý trí con người, đánh rơi khôn ngoan linh diệu, để hứng chịu những ảo ảnh mơ huyền, theo gót mị tà, lìa bến giác vào trở lại bến mê.

Người tu hành lại cần phải tìm hiểu giác và mê nhiều hơn hết, vì người tu hành tất nhiên đều có ở trong qui củ chuẩn thẳng quyền pháp của Đạo Giáo, thì cần phải giác hơn là mê.

Giác để tự cứu mình và lập công cùng THƯỢNG ĐẾ, hầu đem chánh pháp gieo rải phổ độ mọi người. Nếu người tu không hiểu chữ giác, không sang bến giác hay bờ giác, thì ôi thôi! kinh kệ mơn hơi cùng tắt tiếng chưa lìa bể khổ với sông mê.

THI:

*Suy luận cho rành chữ giác mê,
Bến nào là giác, bến nào mê,
Mê tìm chơn lý, mê thành giác,
Giác chuộng hã huyền, giác hóa mê.
Giác tánh thung dung sang bến giác,
Mê tâm trầm lụy giữa dòng mê,
Ai ôi! trôi gót tìm bờ giác,*

Cho khỏi luân hồi ở bến mê.

Chư Thiên mạng, chư liệt vị đạo hữu! Trong cuộc đời hành đạo của liệt vị hẳn là đã nhận định chữ giác, mà giác của liệt vị đây là giác ngộ. Vì người sẵn điểm linh chơn tánh, dầu cho sanh ở cõi trần, biết bao nhiêu cuộc vinh hoa phú quý, biết bao phù phiếm xa hoa, và cũng biết bao nhiêu cơ bần khốn khó, biết bao cảnh trạng thương tâm, nhân ngoại cảnh mà nội trạng trở thành giác ngộ. Có giác ngộ, ngày nay kẻ Tiên người tục mới đặng gặp gỡ nhau trong trường hợp đặc biệt này. Tệ Huynh nêu ra đây để khuyên liệt vị một lời tâm huyết là: Khi liệt vị đặt mình vào Đạo, tất nhiên tự mình đã đủ năng lực chế ngự, không sa tứ đổ, không mến lợi danh. Sự chế ngự ấy đã được phần chiến thắng ở nội tâm mà phát được đạo tâm và đạo đức, thì Tệ Huynh nghĩ chư liệt vị đạo hữu đâu còn tiếc gì những cái tư hữu cá nhân, mà không hoàn thành sứ mạng trong cơ cứu cánh kỳ ba này.

Hiện tình Đại Đạo không phải sự chia rẽ phái chi hay phân ly huynh đệ mà làm cho cơ Đạo không được hồng dương chánh pháp. Đó chỉ là một quan trọng trong các cái quan trọng của Đại Đạo. Cũng ví như hiện tình, Tôn Giáo phân tranh, làm cho lu mờ chánh pháp, cũng là trong các quan trọng mà điểm chính thức là Thiên chức và nhơn tâm. Nếu Thiên chức đã đến với các sứ giả, nhơn tâm đã hoài vọng đến các sứ giả, mà các sứ giả mãi củng cố những gì của riêng mình, tất nhiên phải chịu hoàn toàn thất bại trước một việc khảo đảo, dầu nhỏ hay lớn...

THI:

Dầu cho thế sự lấm điêu linh,

*Góp sức phá tan giấc mộng huỳnh,
Mở mắt nhìn xem trời đất rộng,
Huy hoàng đạo pháp cứu nhân sinh.*

BÀI:

*Nhân sinh trong buổi khốn nàn,
Vinh sang cũng khổ, cơ hàn cũng nguy.
Lợi danh nghĩ có ra gì,
Đầu gành bọt đọng, mấy khi vững bền.
Nhìn xem cảnh khổ bốn bên,
Tôi bởi gió đạn mưa tên nã nùng.
Cũng xương cũng thịt đồng chung,
Kiếp người như thế có cùng ta chăng?
Vì xưa khéo ở khéo ăn,
Khéo tu khéo niệm, nay rằng được yên.
Nếu không sớm tạo cơ duyên,
Thì trong kiếp nạn có riêng ai nào!
Tệ Huynh để một lời sau,
Khuyên chung huynh đệ rán trau tâm thành.
Đấy là đường lối hóa sanh,
Cho cơ Đạo được lập thành cứu nguy.
Rán mà cách vật trí tri,
Làm nên danh Đạo sử ghi muôn đời.
Canh khuya xin để mấy lời,
Tạ ơn huynh đệ trước nơi điện tiền.
Hẹn ngày gặp gỡ cõi Tiên,
Trong khi hội ngộ hàn huyên tất tình.
Xin chào tạm dứt điển linh.*

Tệ Huynh chào tất cả chư Thiên mạng, chư hiền liệt vị đạo hữu lưỡng phái, xin lui gót, thẳng.

17.- BẢN CHẤT NGƯỜI TU

Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Tuất thời 14 tháng 5 Bính Ngọ(2-7-1966)

THI:

*VÂN hạc khinh khinh bộ thảo hài,
HƯƠNG hoa điểm sắc tiểu hoa khai,
THÁNH lâm viễn vọng cao sơn khứ,
MẪU tại cao sơn lệ cảm hoài.*

VÂN-HƯƠNG THÁNH-MẪU chào chư Thiên Mạng, Chị chào các em nam nữ.

Chị giảng đàn hôm nay vì lời mời của AN HÒA hiền muội và cũng nhân dịp gặp gỡ các em để có đôi lời nhắn nhủ. Các em an tọa.

Các em ôi! Nước nhà đang hồi tao loạn, đạo giáo giữa lúc phân tranh, cốt nhục chia ly, giang sơn nghiêng ngửa. Ai đã sanh vào thời kỳ này, đứng trong hoàn cảnh này lại chẳng bi đát thương tâm!

Hôm nay, Chị đến với các em để an ủi và khích lệ các em trên bước đường tu công bồi đức, học Đạo tu thân. Các em đã sớm giác ngộ, tự tìm ra một phương châm siêu thoát để tránh hết mọi phú quý, bả lợi danh, và tự tìm cho mình một trách vụ không kém phần quan trọng đối với non sông nhân loại.

Hiện nay, các em đã có bốn phận điều hành Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, là bộ máy của Thiêng Liêng đang sử dụng trong thời này, để un đúc, đào tạo thêm những bậc tài năng đạo đức, tiếp tục hoằng dương chánh pháp, phổ độ chúng sanh để trở về tình thương của THƯỢNG-ĐẾ. Nhưng nhìn lại nội bộ Cơ Quan, lòng Chị không khỏi băn khoăn lo ngại.

Các em ôi! Người tắm nước của bể là người

đã tắm nước của muôn sông. Khi nước ở sông thì dòng trong, dòng đục, mặn, ngọt, thay đổi vô chừng. Nhưng lúc đổ về nơi bể, thì chỉ còn một màu sắc trong xanh với vị mặn không hề thay đổi. Giáo lý đạo và người hành đạo cũng như thế, các em ạ!

Các em nghe Chị khuyên:

THI:

*Một nguồn chia xẻ đến muôn sông,
Ngọt mặn đục trong khắp mây dòng,
Khi nước trở về nơi bể cả,
Chỉ còn sắc tánh bể mênh mông.*

BÀI:

*Bể mênh mông một dòng khơi chảy,
Khắp trường giang vạn phái đồng nguyên,
Trong xanh sắc nước diệu huyền,
Trùng dương muôn lượng con thuyền ngược xuôi.
Nước của bể bốc hơi phi thượng,
Tụ ven trời phiêu phưởng thành mây,
Nặng nề nơi cõi trần này,
Tan ra mưa móc chan đầy rạch sông.
Hơi thành mây, mây vòng thành nước,
Nước về nguồn, nước vượt lên hơi,
Hơi lên đóng ở ven trời,
Thành mây rơi xuống cõi đời làm mưa.
Các em ôi! Chị vừa phân đây,
Ngâm ngẫm xem sẽ thấy lý chơn,
Nước mây nào có gì hơn,
Đục trong mặn ngọt vẫn phần nước trôi.
Em ôi! đã tỉnh rồi giấc mộng,
Thế sự này còn phông ra chi,
Chính mình cách vật trí tri,*

Chính tâm thành ý mà suy việc làm.

Dù cơ đạo phân tam rã tứ,

Dù việc đời lành dữ thế nao,

Mùi thơm khó nhũ kinh ngao,

Công danh khó chuộc anh hào trượng phu.

Đã đến lúc Chị về châu nơi Diêu Điện, Chị tạm biệt các em. Các em hãy cố gắng sao cho đáng mặt Rồng Tiên. Thôi Chị ban ơn lành cho tất cả, chào chung, lui gót, thăng.

18.- THU VỀ NHẮN BẠN NỮ LƯU

Thánh Thất Tân Định, Hội thời rằm tháng 8 Bính Ngọ (29-9-1966)

THI:

Thu về vui với cõi trần gian,

Nữ giới chen chừn đến Đạo tràng,

Giữa lúc nhơn sanh còn cộng nghiệp,

Lo tu để sớm giảm tai nạn.

KIM ĐỒNG NGỌC NỮ chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lưỡng phái. Ngọc Nữ vâng lệnh báo đàn, có chư THÁNH NỮ và TIÊN NƯƠNG lai đàn hầu lễ. NGỌC NỮ chào chung chư liệt vị, xin xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp điểm:)

THI:

BẢO ngọc giới trau giá mới cao,

THỌ sinh bách tuế có chi nào,

THÁNH hiền lịch sử ghi danh để,

NỮ sĩ nam tài vạn kiếp sau.

Tệ Nữ chào chư Thiên-ân sứ mạng, chức sắc,

liệt vị đạo hữu lưỡng đài. Tệ Nữ cùng chư Tiên Nương hộ giá TỬ TÔN KIM-MẪU giáng lâm để chứng tâm thành của liệt vị trong buổi lễ Trung Thu.

NGÂM KHÚC:

Sắc rực rỡ dạ quang thu nguyệt,

Hương ngạt ngào kim khuyết thu phong,

Nương mây nhẹ gót trần hồng,

Viếng thăm đồng đạo thỏa lòng ước mơ.

BẢO-HÒA THÁNH-NỮ

Gọi hồn thu thần cơ uyển chuyển,

Chứng lòng vàng trước điện ngâm nga,

Gởi cho em chị đạo nhà,

Cùng chung một kiếp đào hoa thuở nào.

AN-HÒA THÁNH-NỮ

Kim phong lộng pha màu thu điệp,

Hồng trần mơ hồ điệp tam canh,

Hóa Công gieo rải giống lành,

Đài hoa thượng uyển sẵn dành muôn hương.

HỒNG-CÚC TIÊN-NƯƠNG

Cõi trần tục nhiều đường sa đọa,

Kiếp má hồng lấm ngã truân chuyên,

Sông mê có Bát Nhã thuyền,

Cuộc đời tao loạn cơ Tiên cận kề.

NGỌC-BÍCH TIÊN-CÔ

Mong nữ phái quay về chánh đạo,

Mong bạn trần cõi thảo tà tâm,

Dù rằng Thiên Địa dương âm,

Linh quang một khối cao thâm gieo trồng.

NGUYỆT-ĐIỆN TIÊN-CÔ

Chớ vội nghĩ quân hồng bạc số,

Mà quên xem kim cổ anh thư,

Bốn ngàn năm đã có dư,
Non sông gấm vóc bây giờ để ai.

DIỆU-HẠNH TIÊN-CÔ

Kỳ ân xá Cao Đài cứu thế,
Buổi Hạ Ngươn bốn bể chung nhà,
Thống truyền giáo lý tam gia,
Đạo qui chánh đạo, nhơn hòa đức nhơn.

VÂN-HƯƠNG THÁNH-MẪU mừng chư
Thiên mạng, Chị mừng các em nam nữ:

Khuyến phận chị keo sơn gắn bó,
Nhũ đàn em lớn nhỏ dất dàu,
Tịnh lòng học lý cao siêu,
Thiên luân vạn dặm dập dìu thủ khoa.

Chị thay mặt các anh linh Thánh Nữ tạ lòng
tưởng niệm của các em trong thời thuyết đạo. Vậy các
em thành tâm tiếp Đức QUAN-ÂM BỒ-TÁT. Chị từ
giã các em, chào chư Thiên mạng, lui.

(Tiếp điển:)

THI:

QUAN-ÂM BỒ-TÁT giáng hồng trần,
Giữ tiết Trung Thu rải phước ân,
Cho khắp nhơn sanh con thống khổ,
Cho người tâm đạo thoát mê tân.

Bàn Đạo mừng chư Thiên-ân sứ mạng, mừng
chư hiền sĩ, hiền muội.

Bàn Đạo rất vui nhìn thấy giữa buổi lễ tiết
Trung Thu, do các đạo tâm đã kết thành một vòng
hồng quang điển. Đó là bảo vật quý giá cùng các hiền
sĩ hiền muội dâng cho Từ Mẫu hôm nay:

Nhàn dương liễu Ma Ha chan rười,
Đức từ bi vun tưới nữ hiền,

Đạo tâm thủ phận tùy duyên,
Phổ Đà Nam Hải cảnh Tiên đợi chờ.

THI:

Đợi chờ hiền nữ thoát trần la,
Bóng trúc đài sen sẵn cửa nhà,
Bạn với Tiên Nương cùng Thánh Nữ,
Không sanh, không trưởng cũng không già.

Bàn Đạo chúc ơn lành cho liệt vị. Thành tâm
tiếp DIỆU-TRÌ KIM-MẪU. Thăng.

(Tiếp điển:)

DIỆU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC ĐẠI-TỪ-
TÔN, Mẹ mừng các con.

THI:

Chín trùng Mẹ đến với con thơ,
Chứng ở lòng con biết kính thờ,
Ân huệ sẵn dành bao Hạ qui,
Phước hồng chan rười máu Thu sơ.
Nhơn tâm miễn đặng noi đường chánh,
Thế đạo may ra thoát cảnh mờ,
Mỗi độ Thu về ghi bút ngọc,
Giữ gìn tu học ấy Thiên cơ.

Mỗi độ Thu về, các con đều mong mỗi đến
trước linh cơ để nhìn Đấng Từ Mẫu vô hình, dâng lên
tấm lòng thành kính thiết tha giữa hồi diên nguy thế
sự.

Con ôi! Tình VÔ CỰC vô biên vẫn ban đều
muôn vật. Hôm nay, trước các con, Mẹ đem hồng ân
chan rười cho các con được bình tâm, khuây hết nỗi
niềm riêng của mỗi đứa. Mẹ miễn lễ, các con đồng an
tọa đàn tiền nghe Mẹ dạy:

Hỡi các con! Mẹ đã dạy rất nhiều từ khi dùng

linh điển đến với các con. Mùa Thu này, Mẹ khen ngợi tinh thần đạo đức của các con có phần tiến hóa, dầu trải qua bao nhiêu khảo đảo của nơn tâm và thế sự. Trung Thu này, Mẹ không đem công việc mới đến cho các con, chỉ dạy thêm các việc con đang làm mà chưa được đó thôi.

Con ôi! CHÍ TÔN hằng ngự nơi lòng mỗi trẻ. Mẹ hằng nuôi nấng linh hồn các con. Còn trong việc tu hành học Đạo đã có giới luật quyền pháp là khuôn mẫu mực thước để un đúc các con, và các con lần dò trong đường chánh quả. Thánh Ngôn, Thánh Giáo là những tiếng gọi Thiêng Liêng khi các con bị thất tình lục dục bao vây. Những điều hay dở thị phi là những tấm gương sáng chói cho các con thấy rõ sự thực hư thành bại, thì các con phải quây quần với nhau, để giữ gìn những điều quan trọng lại mà tu học, đừng ngại chuyện xa xôi để tư tưởng được phát minh thành đạo. Tu học và hành đạo là những Thánh Hiền Tiên Phật đó con à.

THI:

*Mượn cõi hồng trần luyện tánh linh,
Đừng nên xem nhẹ kiếp nhân sinh,
Trăm năm dễ mấy ai trăm tuổi,
Lừa lọc sao cho đáng phận mình.*

CỬU KHÚC LIÊN HƯỜN

*Hồng trần kể mấy mùa thu,
Nơn sanh một kiếp công phu bao ngày.
Con đến trần ai,
Chịu đọa đầy,
Trả vay,
Say.*

...

*Say không thoát ra ngoài tục lụy,
Say quên về cảnh trí thiên nhiên,
Con ôi! Mộc bản thủy nguyên,
Vạn linh do khí Tiên Thiên kết thành.
Vào nẻo tử sanh,
Quên dũ lành,
Đấu tranh,
Đành.*

...

*Đành đeo đẳng bại thành vinh nhục,
Đành lẩn chen họa phúc nghiệp duyên,
Con ôi! vạn sự do Thiên,
Phải nên thủ phận tùy duyên tu trì.
Đời đã loạn ly,
Đạo có gì,
Cứu nguy,
Khi.*

...

*Khi nơn loại ai bi thảm khóc,
Khi hồng trần bông bột chiến tranh,
Con mong Đại Đạo lập thành,
Đạo thành do ở đức lành các con.
Tâm chí sắt son,
Giới luật tròn,
Hỡi con,
Còn.*

...

*Còn trì thủ là còn kiên nhẫn,
Còn hiệp hòa còn phận khoan dung,
Khép mình vào nẻo chánh trung,*

Cho nên Đạo hạnh tác phong nữ hiền.
 Chị nhủ em khuyên,
 Đình tư riêng,
 Dịu hiền,
 Yên.

...
 Yên trong cảnh cơ duyên đã định,
 Yên trong đường chánh tín tu tâm,
 Thánh Đường hôm sớm viếng thăm,
 Cùng nhau giáo lý cao thâm học hành.
 Tứ đức sẵn dành,
 Rán tập tành,
 Rạng danh,
 Thành.

...
 Thành công ở đức lành con nhé!
 Khéo khôn cùng chia sẻ chị em,
 Đêm đêm kinh kệ đọc xem,
 Ngày ngày bốn phận lập thêm công trình.
 Một kiếp phù sinh,
 Nặng gia đình,
 Vẹn gìn,
 Tình.

...
 Tình huyết nhục do mình gây tạo,
 Tình Thiêng Liêng hoài bão dặt dùi,
 Cho cam công trẻ chất chiu,
 Từ khi tám bé mong nhiều tương lai.
 Thục nữ hiền tài,
 Ở ngày mai,
 Bảo hoài,

Ai.

...
 Ai nối lại tương lai thanh sử,
 Ai gọi nhuần ân tứ vô vi,
 Ai mong yết Mẹ Diêu Trì,
 Ai tranh bảng ngọc trong kỳ Hạ Ngươn.
 Thiên địa tuần hườn,
 Đạo hoàng dương,
 Bốn phương,
 Nương.

...
 Nương cõi tạm lập trường Chánh Đạo,
 Nương cơ huyền dạy bảo con tu,
 Hồng trần...

(đọc tiếp lại đoạn đầu bài)...

Con ôi! Mưa Thu còn ảm đạm, gió Thu còn
 thê lương. Các con phải tĩnh tâm tu học, đừng buông
 lung ngoại vọng, đừng nghĩ chuyện bao đồng.
 Nhưng công quả của các con trong một năm, công tác
 các con cần phải tiến lên, còn những chuyện xa xôi thì
 nên dứt bỏ. Tất cả thành công rực rỡ sẽ đem đến niềm
 tin hành chánh đạo của các con.

Trung thu này Mẹ ban ơn lành cho các con
 nữ giới sở tại và nam phái, trong những lời giáo huấn
 của Mẹ hôm nay, các con sẽ hòa đồng nhau tu học.

Trung Thu bút ngọc đề thơ,
 Ban ơn con trẻ gọi nhờ điển ân.

Giã từ các con, Mẹ hồi Diêu Điện. Thăng.

19.- ĐỊNH NGHĨA CAO THƯỢNG BỬU TÒA

Cao Thượng Bửu Tòa, Tuất thời 18 tháng 8 Bính
Ngọ (02-10-1966)

THI:

*Lâu ngày có dịp trở về đây,
Mình thấy đệ huynh hiệp mặt mày,
Cũng nữ, cũng nam cùng bạn cũ,
Khác là tâm chí có riêng tây.*

ĐÔNG-THẮNG CHƠN-NHU, Đạo danh Chơn Sắc, nhũ danh Trần Văn Tìa, Tệ Huynh chào mừng chư liệt vị hướng đạo cùng chư Thiên phong Chức sắc đạo hữu nam nữ, xin mời toàn thể an tọa.

Đáng lý thì tôi xưng hô là Bần Đạo, nhưng với mối tình cố hữu giữa bạn đạo ngày xưa, nên tạm xưng là Tệ Huynh cho có tình xưa nghĩa cũ, và hồi tưởng lại khi còn sanh tiền để hôm nay dùng những lời lẽ hết sức đơn giản như buổi sanh tiền để luận đàm đạo sự cùng huynh đệ. Thật ra cũng có người cao niên kỹ hơn tôi, do đó tôi tạm xưng hô là Tệ Huynh để được đầy sự khiêm nhượng và tình thân hữu như thuở nào, và cũng gọi quý hiền hữu là anh em.

Hỡi anh em! Cảnh cũ còn đây, người xưa còn đó. Bạn đạo có người đã hy sinh gần suốt đời mình cho lý tưởng Đại Đạo, có người răng long tóc bạc, có bạn sạt nghiệp gia vong, có người tàn tài tán mạng, có bạn quá đói nghèo nần. Nhưng quý ở chỗ là dầu nghèo, dầu hoạn nạn, dầu thân nhơn chết chóc vì lý tưởng Đại Đạo, nhưng tinh thần thương Thầy mến Đạo, vì nhơn sanh, nên đã lặn lội đeo đuổi đến giờ phút này. Tệ Huynh nhìn thấy hiện diện anh em và hồi tưởng lại quá khứ mà lòng đau quặn thắt, giọt lệ

tuôn dầm.

Hỡi anh em! Danh từ CAO THƯỢNG BỬU TÒA ý nghĩa sâu sắc và hay biết bao nhiêu, mà Tệ Huynh có thể định nghĩa theo sự hiểu biết của mình như sau:

CAO là Đạo Cao Đài, mà THƯỢNG là trên hết. Người vào Đạo Cao Đài luôn luôn phải cao vọng học hỏi cho nên người đạo đức gương mẫu. Là bậc thượng trên, là đàn anh, là hướng đạo, là chức sắc Thiên phong, phải có tác phong thanh cao của kẻ bề trên để làm gương cho hàng tín hữu. Còn BỬU TÒA là tòa nhà quý báu. Quý báu nơi đây không có nghĩa là tòa nhà đó phải được xây bằng kim cương, mã não, xa cừ, pha lê, mà sự quý báu đây là tòa nhà đạo đức, là bóng mát che phủ người lữ hành những khi nắng hạ, là mái nhà che mưa những lúc mưa dầm, đêm Thu mờ mịt, là tòa nhà nhân nghĩa đạo đức, trong đó có cả tình thương, có khoan dung, có tha thứ, có phục thiện, có xây dựng, có cứu giúp người đói cơm khát nước, có cứu khổ kẻ lương thiện hoặc quê mùa chất phác, bị hàm oan, nạn tai lúc rủi.

Tóm lại CAO THƯỢNG BỬU TÒA là người có đủ điều kiện tinh thần đạo đức, tác phong của bậc hiền nhân quân tử mới xứng được ở trong cái tòa nhà đó, để cứu thế độ nhơn.

Song song với danh từ đó, lại còn câu kinh thứ nhứt của Đạo Cao Đài, đó là:

"Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp"

Đạo là danh từ. Lòng thành tín hiệp là hành động. Mỗi mỗi việc làm đều phải có lý của nó. Thí dụ như người bệnh cần thuốc. Bệnh là điểm tựa, là sự vật.

Thuốc là cứu cánh. Nếu thuốc không trị được bệnh thì thuốc không có ý nghĩa gì nữa. Như đói lòng nhờ cơm. Nếu cơm thiu, cơm hẩm, không giúp được người đói thì cơm không còn ý nghĩa gì nữa.

Còn Đạo, nếu thiếu lòng thành, thiếu tín nhiệm, thiếu đức tin, thiếu hiệp hòa, thì đừng nói tới đạo đức gì nữa.

Hỏi vậy Đạo là gì?

Đạo là bản thể vũ trụ, tối cao tối thượng, mà Đạo cũng là nguồn sống của vạn vật chi linh. Do đó mà những bậc Thánh Triết Hiền nhân quân tử mới dám xả thân cầu đạo, đem sự tín ngưỡng, đem hành động nghĩa nhân đạo đức gây được uy tín trong nhân gian để đem họ hiệp về con đường đạo là nguồn sống. "Thị đạo đắc tấn, hành đạo giả thuận Thiên; thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong".

Ngược lại, nếu không lòng thành, không hành đạo, làm sao có uy tín với nhân gian? Mà khi mất uy tín với nhân gian thì làm sao ai dám đến hiệp với mình. Mà khi không ai hiệp với mình, làm sao kêu họ về với Đạo, để trở lại bốn nguyên. Do đó, hàng hướng đạo phải tâm niệm câu nhựt tụng đó để làm kim chỉ nam cho việc hành đạo, lãnh đạo nhơn sanh.

Còn danh từ Tòa Thánh, Hội Thánh là gì?

Tòa là tòa nhà chứa đựng. Thánh là bậc Thánh triết hiền nhân quân tử.

Hỏi vậy ai là bậc Thánh Triết? Không phải từ trên Trời rớt xuống, mà chính là người sống ở thế gian. Làm được những việc như Thánh Hiền Tiên Phật đã làm, đó là bậc Thánh triết hiền nhân. Tuy còn

mang nhục thể, nhưng với hành động đó, cứu cánh của hành động đó, hợp với lòng Trời, thuận lòng người, đem ích lợi cho nhân sanh, đó là Thánh.

Nếu từ các hàng Giáo Phẩm, Chức sắc, Chức việc, học và hành đúng theo đạo luật qui điều, đó là hàng Thánh ở thế gian. Các bậc Giáo Phẩm trong Đại Đạo đã từng ở nơi Thánh Đường, đến chiêm ngưỡng CHỈ TÔN tại Tòa Thánh là bậc Thánh rồi, còn gì nữa. Chỉ tiếc thay! Những tác phong, những hành động, những đức độ chưa thể hiện đúng với cương vị của mình, nên đã từng thấy các hàng Thánh đó khó mà ở yên trong Tòa Thánh và Hội Thánh.

Còn Hội Thánh là gì? Là nơi mà các vị Thánh nhân hội hiệp lại bàn tính những việc có ích nước lợi dân, cứu độ vạn linh. Nếu không có những hành động đó thì danh từ Hội Thánh chỉ là một danh từ nay đở mai sụp, một khảo đảo với nhau, vì chưa đúng cương vị của hạng Thánh hiền.

Tệ Huỳnh cũng còn nhớ lại lúc sanh tiền, cũng có lúc khi quá dễ dãi, có lúc lại quá khắt khe, cũng có lúc xem thường cương vị của mình, nên hậu quả vẫn còn lưu lại đến ngày nay.

Trước kia, nếu Tệ Huỳnh biết sẽ xảy ra cơ sự như vậy, thì không xây dựng lên trụ tướng của Cao Thượng Bửu Tòa này, mà chỉ để số tiền và nhơn lực, vật lực đó dùng vào ngay những công tác từ thiện xã hội. Nếu biết trước và làm việc đó thì đâu còn để hậu hoạn lại cho anh em như trước hiện tình. Đó cũng là một phần trách nhiệm của Tệ Huỳnh vẫn còn dang dở.

Lâu ngày gặp nhau, nửa mừng nửa tủi, nửa

lo ngại cho cơ đạo sở tại mà Tệ Huynh đã nói khá nhiều.

Giờ đây, Hội Thánh đã có, pháp luật qui điều đã sẵn, Thánh ngôn, Thánh giáo cũng đã dạy rồi, nhưng nhận thấy anh em làm không đúng hoặc không làm, thử hỏi Tệ Huynh phải sắp bày hay phải nói gì hơn?

Sau cùng, Tệ Huynh chỉ khuyên anh em có một chữ "HÒA" để làm kỷ niệm cho ngày hội ngộ kẻ hiền người u:

THI:

Chữ HÒA khuyên nhớ hồi anh em,
HÒA được tránh cơn gió tạt rèm,
HÒA nhã dung HÒA cơn khỏo đảo.
Rán làm hơn nói với chờ xem.

BÀI:

Lời Tệ Huynh anh em suy nghĩ,
Phân tách ra từ tí từ ly,
Dung hòa thương mến nhau đi,
Để đưa thuyền Đạo qua khi rối loạn.
Hòa có được an bang tế thế,
Hòa có rồi huynh đệ mới thương,
Hòa rồi chung bước một đường,
Hòa xây dựng Đạo hoằng dương giúp đời,
Hòa không được, kẻ nơi người ngã,
Hòa không xong, tan rã sớm chiều,
Thiếu hòa như thiếu tình yêu,
Cảnh này rồi phải tiêu điều cho coi.
Hòa tránh được kẻ xoi người móc,
Hòa tránh hồi kẻ thọc người bươi,
Không hòa khó lãnh Đạo Trời,

Không hòa đạo nghiệp rã rời còn chi!
Không hòa bị thế khi đời thị,
Không hòa đời khinh bỉ chê cười,
Rằng: "Tu còn lại móc bươi",
Ắt làm những việc trò cười thế gian.
Hòa xây dựng huy hoàng đạo nghiệp,
Khắp đó đây chung tiếp nhiều tay,
Kẻ xây người dựng Đạo Thầy,
Mới mong thấy được một ngày vinh quang.
Rằng: "Đạo Trời phổ tràn quốc nội,
Rồi mai sau ra tới ngoại bang"!
Nếu trong chẳng được vẹn toàn,
Làm sao ra được phổ ban nước ngoài.
Hồi hương đạo! Nào ai thương Đạo?
Hồi Thiên phong! Hoài bão nào ai?
Khá nên chung trí chung tay,
Dung hòa tác hiệp nay mai cứu đời.
Miệng hằng nói: "Thay Trời hành Đạo",
Mà sao còn khỏo đảo nhau chi?
Hòa đi, khuyên hãy hòa đi,
Thuyền từ rước khách qua khi hãi hùng.

Cao Triều Lão Hữu đang đợi chờ, không dám dài dòng. Một lần nữa, Tệ Huynh xin cảm ơn toàn tất quý vị và anh em chị em, rán thương yêu nhau để làm sáng danh Đạo, danh Thầy. Hễ còn chia rẽ là chết. Phải hòa, nhưng hòa trong chánh đạo, chớ nếu hòa trong tà đạo cũng bị diệt vong. Xin chào chung toàn thể. Thăng.

(Tiếp điểm:)

THI:

Nhờ Đức Giáo Tông hộ nhập đàn,

*Xin mừng quý vị khắp tam ban,
Tinh xưa nghĩa cũ còn kia đó,
Với bạn thân yêu bước đạo tràng.*

Nhũ danh Cao Triều Trực, Tệ Huynh chào mừng chư hướng đạo, chào chư liệt vị Thiên phong Chức sắc đạo hữu nam nữ xa gần. Cha mừng các nhục tử, nhục tế, nhục tôn. Xin mời quý vị ngồi để Tệ Huynh tiện bề luận bàn đạo đức.

Một dịp may được Đức Giáo Tông hộ trì về đàn nơi Cao Thượng Bửu Tòa, trong đó có chữ CAO là tộc họ của họ CAO đã gây bao mối tình mến luyến, và nhớ lại sự nghiệp đạo đức của dòng họ CAO từ Minh Chơn Đạo đến Cao Đài Cứu Quốc. Tệ Huynh cũng xin quý liệt vị vui lòng cho Tệ Huynh một thời gian ngắn để hầu trần tình đôi điều về đạo đức cũng như hỏi han cùng bốn tộc.

Trước hết, Tệ Huynh nói qua về sự đạo đức tu hành của một đời người, tạm để bài tựa là:

ĐỜI NGƯỜI VÀ SỰ NGHIỆP

Nhớ lại năm xưa, từ anh cả Cao Triều đến lúc Tệ Huynh, đã gắng công và phụ của để vừa giúp chung quanh vấn đề hành Đạo, không phải chỉ để cầu danh hoặc cầu lợi cho cá nhân mình, hoặc gia thế tôn tử mình. Sự thật là hành đạo để gây một sự nghiệp cho đời người. Sự nghiệp đó không phải ở tiền bạc của cải vật chất, mà chính là sự nghiệp đạo đức.

Nhận thấy một đời người, khi mới sanh ra một hài nhi, ngoài một thân xác bé thơ trống trải bạch thủ, thì không có chi cả. Đến lúc bỏ xác, tục gọi là chết, thì cũng không đem theo được chi cả. Mặc dầu nhà cao đất rộng, ao cá, ruộng trâu, vợ hiền con đẹp,

cháu ngoan, nhưng không phải một đời người sở dĩ có ở thế gian chỉ có như vậy thôi sao?

Có lẽ chính vì hiểu biết được đời người là tạm, tất cả của cải vật chất đều tạm, nên những nguyên căn sớm giác ngộ, họ hằng thiết tha gây dựng một sự nghiệp đạo đức. Chỉ có sự nghiệp ấy mới trường cửu.

Thử phân tách đời người có hai sự nghiệp: một là sự nghiệp vật chất như nhà lầu, xe hơi, tàu thủy, máy bay, ruộng, trâu, ao cá. Một khi nhắm mắt lìa đời rồi, chắc chắn là không thể đem những vật đó theo được. Đương nhiên, của cải đó để lại cho vợ con sử dụng. Nếu vợ con là người có đạo đức, thì của cải đó dùng vào việc đạo đức, đúng nhân đúng nghĩa. Bằng trái lại, nếu vợ con quên hẳn đạo đức, sa ngã bạc bẽo, rượu trà trụy lạc, thì của cải ấy không ích gì cho ai, mà có khi nó là phương tiện giúp cho người sử dụng nó làm những việc tội lỗi. Như vậy, sự nghiệp vật chất chưa chắc gì để lại ích lợi cho người sống và cứu rỗi bạt độ được linh hồn người chết mà chính là người đã tạo ra nó.

Còn một sự nghiệp thứ hai là sự nghiệp đạo đức. Sự nghiệp này người gây tạo ra nó phải cần đến tình thương, lòng bác ái vị tha, hy sinh cái cá tính tư hữu của mình. Chỉ biết đem cho ra chớ không biết lấy lại.

Như vậy, khi gây tạo sự nghiệp vật chất, ít nhiều sẽ hoặc đã đụng chạm với người đời, với lẽ phải, như đo gian, đong khéo, nói dư, mách lới thủ đoạn, mưu chước đảo lừa, xảo ngôn, trau chuốt, nịnh bợ để được của cải. Khi có những hành động đó là đã

gây ít nhiều tội ác rồi. Còn người gây tạo sự nghiệp đạo đức, chẳng những không có ác ý làm hại ai, mà còn mưu sự có lợi cho người đời.

Khi mưu sự có lợi cho người đời là được lòng người, được công quả, được phước đức, ắt là đời người ấy hoặc thê nhi tử tôn hưởng hồng phước hoặc hiện tại, hoặc trong mai hậu. Nhưng có một điều này cũng nên coi chừng: Có khi mình tính làm việc phước đức nhân nghĩa, trước là để chuộc lỗi tiền khiên, sau là gây thêm âm chất mới. Nhưng trong lúc hành động, hoặc cố ý, hoặc vô tình chẳng những không chuộc hoặc trừ được nghiệp chướng cũ, mà lại gây thêm nghiệp chướng mới.

Chính vì điểm sau này mà những người tu kỹ cần phải thận trọng cho lắm. Những bậc sớm giác ngộ, thì ngoài phương tiện sống thường nhật cho thể xác, còn cần chăm chú về mọi hành động để gây tạo sự nghiệp đạo đức ở ngày mai. Như Tệ Huynh xưa kia, đâu phải thiếu chi phần vật chất, làm phúc làm thiện, chỉ vì với mục đích ấy mà thôi.

Còn về việc tu hành để thành Tiên tác Phật, đó là một vấn đề khác nữa.

Nhớ lại xưa kia, công quả đối với đạo của Tệ Huynh chẳng có là bao, ngày nay được siêu thoát, khỏi luân hồi chuyển kiếp, tạm gọi là thành đạo, chỉ vì tấm lòng trung thành mà được, như trung với nước, trung với đạo, trung với thê tử, trung với bằng hữu. Chỉ nhờ có chữ trung đó mà Tệ Huynh được thành vào hàng Thánh. Tuy rằng nguyên căn trước kia là Tiên vị, nhưng chuyển kiếp nhiều đời trong vòng sa đọa mà chưa trở phục hoàn ngôi xưa. May

nhờ Tam Kỳ ân xá, CHỈ TÔN xá tội và được Tôn Sư dắt dẫn trở lại Thiên Thai, để tu dưỡng thêm cùng tiếp tay với các hàng Tiên Thánh mở đạo độ đời, mong ngày nào đó sẽ phục hoàn ngôi vị cũ.

Ngày nay, thấy các liệt vị đang trên đường lập công mà ham! Phải chi trước kia, khi còn tại thế, có đủ phương tiện vật chất, mà lại được thêm sự hiểu biết như giờ nay, thì Tệ Huynh sớm trở về Tiên cảnh là cõi cao hơn.

Thời giờ đã mãn, GIÁO TÔNG đợi chờ, xin kiếu, thăng.

20.- HUẤN TỪ "VĂN TUYÊN PHỦ"

Thanh An Tự, Tý thời 21 rạng 22 tháng 9 Bính Ngọ (2-11-1966)

THI VẤN:

*Vạn phái đồng nguyên tông thức cơ,
Tràng trung tích thủy tại ư tư,
Trường lưu thế thượng hồng Thiên Đạo,
Mạc bả nhơn gian định nghĩa từ.*

Trọng Do Tử Lộ, Tệ Sĩ chào chư Thiên-mạng, chào chư liệt vị đạo hữu Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Tệ Sĩ vâng lệnh VĂN-TUYÊN THÁNH-VƯƠNG chuyển đệ Thánh Sắc TAM GIÁO TÒA cho chư liệt vị. Vạy chư liệt vị thành tâm thính sắc. Tệ Sĩ xin tuyên đọc:

TAM GIÁO THÁNH NHƠN NHÒ TÔNG KHAI HÓA VĂN TUYÊN PHỦ Khổng Thánh Trọng Ni huấn từ, giữ Thanh An Tự, chư môn sanh các hạ nam nữ đồng đẳng khánh hi:

Tam Giáo Tòa ân phê Thánh bút,
 Lễ Thanh An khánh chúc Đế Quân,
 Hạo nhiên tú khí trùng trùng,
 Nhứt tâm thành kính Thiên ân giáo truyền.
 Tam kỳ chuyển quy nguyên vạn pháp,
 Nhứt lý đồng phổ cập ngũ châu,
 Nhơn sanh qui tại thù đồ,
 Nhứt trí bá lực công hồ mạc vi.
 Thiệt thiết giả tu tri Thiên mạng,
 Phi phi hề thử khán nhân duyên,
 Cổ viết: Vô thân duy Thiên,
 Chường hoa đắc quả nhân tiên nhơn gian.
 Cổ tự hóa huy hoàng chánh thể,
 Thánh Đức truyền tiết chế trùng hưng,
 Tại Minh Đức, tại Tân Dân,
 Hi Hiền hi Thánh tinh thần phong quang.
 Văn Tuyên Thánh Vương.

21.- BỐN NGUYÊN CHỜN TÁNH

Ngọc Minh Đài, Tuất thời Rằm tháng 10 Bính
 Ngọ (26-11-1966)

An Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng,
 chào liệt vị tam ban.

Kỳ Hạ Ngươn giải ách, Đức TỪ-TÔN KIM-
 MẪU lai đàn để dạy dỗ chư Thiên mạng và liệt vị.
 Vậy đồng thành tâm hành đại lễ tiếp loan giá, Thánh
 Nữ xin lui gót ứng hầu. Thăng.

(Tiếp điểm:)

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU VÔ-CỰC TỪ-TÔN, Mẹ
 mừng các con.

THI:

Nhớ đến con thơ dưới cỗi trần,
 Trong khi đời đạo chịu gian truân,
 Lập công quyết giữ lòng son sắt,
 Ân huệ dành riêng đã sẵn phần.

Giờ này, Mẹ giáng đàn để cùng các con trong
 lúc thời thế loạn ly, đem sự an ủi vỗ về trên bước
 đường hành đạo để các con vững niềm tin hầu thoát
 qua những cơn bão tố phong ba, giữa cỗi trần ai đang
 tiến diễn. Mẹ miễn lễ, các con đồng an tọa.

Hỡi các con! Cõi Thiên Đường là nơi bất sanh
 bất diệt, không phiền lụy nghiệp oan, không trả vay
 vay trả. Nhưng các con đã trót rời cảnh Thiên Đường
 để thác sanh vào nơi thế tạm, mang một sứ mạng tạo
 lập nên cỗi dinh hoàn, đâu phải là Thượng Đế đưa các
 con vào nơi đọa lạc, mà chính đó là đức háo sanh tạo
 thành trung giới vạn vật để vũ trụ thêm một phần của
 sự màu nhiệm vô biên. Nào hay đâu, khi con vào cõi
 hồng trần, chẳng vững vàng giữ bốn nguyên chân
 tánh, để bụi trần che lấp điểm linh quang, rời xa linh
 tánh tức là Đạo.

Con ôi! Trong khi ấy nguyên thủy hóa sanh
 là Mẹ, Mẹ phải đem quyền năng thâm diệu, hầu cầu
 khẩn với Chí Tôn để đến thế gian vạch rõ đường đi
 nước bước, nhắc nhở tiền kiếp hậu lai, và cũng để cho
 các con thức tỉnh mà nhìn đến nguyên nhân của mình
 hầu quày gót trở về nơi khối đại linh quang và sẽ
 chuyển luân trong đức háo sanh chí trọng.

Trong khi đem Đạo đến thế gian, Chí Tôn đã
 phải phân thân nhiều kiếp hầu hoàng khai chánh đạo
 để con được đem chánh pháp mà tìm lại cái đạo của

con đã mang đến hồng trần tự ngàn xưa.

Đến thời kỳ này là buổi cùng Hạ Ngươn mặt kiếp, theo vận số tuần hườn. Con ôi! Mẹ rất thương hại cho các con trong lúc thiếu thời, cường tráng, sáng suốt, thông minh lại phải "Thông minh phản bị thông minh ngộ". Cho đến lúc con chợt tỉnh giấc nồng vì một tiếng chuông cảnh giác hay một tiếng sấm sét trong thời hỗn độn, các con đến với Mẹ hay hành đạo, trong khi sức hầu mòn, tuổi hầu tàn, mà lại đa mang biết bao nhiêu là trái oan duyên nghiệp, tội lỗi chất chồng, nên chi khả năng phải là tùy theo cảnh mà xuất dụng, trí tuệ tùy theo cảnh mà ứng hiện, sức lực tùy theo cảnh mà tiến thối, luôn luôn nguyện cầu tha thiết những điều con muốn, con ham, con thích, tựa hồ như thuở tráng niên.

Ôi Thiêng Liêng cũng hết sức hộ trì, sự ân xá cũng ngập tràn ban bố, nhưng chỉ trong sự giới hạn của sự nhân quả đền bù, chớ không vượt khỏi luật công bình của Tạo Hóa.

Hỡi các con! Điều Mẹ giải dẫn hôm nay là để các con tự xét mình hay nhìn lại bản thân và tâm trí của mình để làm một tấm gương cho mai hậu của đoàn măng non mà chính các con đã gây tạo ra.

Đây Mẹ nói rõ hơn nữa, là hồng ân vô lộ lúc nào cũng chan rưới con nắng hạ thâm tàn, ví như ban đạo pháp, dạy công quả, giúp phần tiến triển hành sự, ủng trợ vô vi, các con có nhận thấy chăng?

Mặc dầu, những con nào biết thì đỡ khi thân phạm bị bộc phát bởi căn nghiệp tiền khiên, bởi súc tích dòng ô trước, bằng con nào không biết suy nghĩ thì phải chịu trong chỗ đền bồi, chớ tình Vô Cực Mẫu

Từ tương quan làm sao mà Mẹ quên được sự đau khổ của mỗi con. Bởi thế, Mẹ khuyên các con phải tự giác và độ dẫn đoàn sau cũng như các con đã từng lãnh trách nhiệm trong Tam Kỳ Phổ Độ.

Luật Trời đất âm dương phối ngẫu, Thiên Đạo Nhơn Đạo hai đường đã song song. Tuy nhiên, nếu các con muốn trở nên Thánh Hiền Tiên Phật thì phải xử thế vào mức độ thanh cao, rèn tâm luyện tánh cho đúng nghĩa nhân đạo lý, thì cơ luân chuyển trường tồn âu cũng trong đức háo sanh, mà con không đến nỗi phải vào nơi phong đô ngục thất. Con ôi!

THI:

*Sớm biết lo thân độ lấy thân,
Oan khiên nghiệp chướng cõi lần lần,
Gieo mầm đạo đức cho mai hậu,
Hột giống nguyên nhân được trọn phần.*

Về phần tâm lý như sự, con ôi! tránh làm sao khỏi, vì các con mở cửa trước lúc bình minh, thì trước thềm đã có thị phi, mở cửa sau lúc bình minh vẫn có thị phi ở ngõ sau. Cõi thế gian này là vậy. Phương chi, thời kỳ hỗn loạn điên nguy mà các con muốn mỗi mỗi đều toàn hảo toàn chân cũng khó mà được đó các con. Nếu các con hiểu lời Mẹ nói hôm nay.

BÀI:

*Vô ma kháo bất thành Đại Đạo,
Ngọc có đời giá bảo mới nên,
Đường trường biết sức ngựa bền,
Hỡi con mài sắt nên kim đâu là.
Tu con sửa cái "Ta" trước nhứt,*

Tu con vun cội đức sau này,
 Cõi trần tỉnh tỉnh say say,
 Đạo là phương pháp chữa ngay bệnh trần.
 Nếu con mãi lo thân lo thế,
 Mẹ e rồi sanh tẻ sanh hư,
 Chẳng quen tìm đến cửa từ,
 Phải về nẻo đạo bây giờ mong ai.
 Lời tha thiết hôm nay con nhớ,
 Giữa thâm canh dạy dỗ mọi điều,
 Cái tình mẫu tử cao siêu,
 Con nên con hưởng, con liều Mẹ đau.
 Nay Cơ Quan đề cao trách nhiệm,
 Mai con hiền đặng hiển thân danh,
 Đoàn viên nơi cõi Thiên Đình,
 Hường an Cực Lạc thế tình rời xa.
 Dầu con có bảy ba lo liệu,
 Dầu con toan nắm nứ lợi danh,
 Trăm năm dễ mấy thân sanh,
 Áo quan một cổ bao quanh một đời.
 Con để lại bao lời nhắc nhở,
 Cùng tâm thường một thuở nơn sanh,
 Có chi bằng ngọc đề danh,
 Thánh Hiền Tiên Phật lập thành muôn thu.
 Các con gắng công phu công quả,
 Nhờ Thiêng Liêng ân xá phước ban,
 Để con biết nẻo rõ ràng,
 Biết lo chọn lọc thau vàng từ nay.
 Đêm hầu tàn tình dài đặng đặng,
 Giờ khắc qua lòng chẳng thỏa lòng,
 Ước chi con thoát trần hồng,
 Trở về Diêu Điện Non Bồng vui say.

Thôi căn kiếp đọa đây âu phải,
 Thôi nghiệp duyên trang trải cho rồi,
 Kiếp này cố gắng con ơi!
 Vượt cho qua khỏi luân hồi thế gian.
 Mẹ thương con trước đàn dạy dỗ,
 Con nhớ lời tìm chỗ hiểu xa,
 Già con Mẹ lại Diêu Tòa,
 Hẹn còn hội ngộ đài hoa đất diu.
 Mẹ ban ơn chung các con, Mẹ hồi Cung,
 thăng.

22.- TRÁNH NGHIỆP TRÁI OAN
 Ngọc Minh Đài, Tuất thời Rằm tháng 11 Bính
 Ngọ (26-12-66)

THI:

Nhẹ gót đường mây đến cõi trần,
 Đoái nhìn em chị dạ láng láng,
 Nghiệp oan còn vương nơi phàm tục,
 Nên phải sớm trửa cảnh nợ nần.

Chào chư Thiên mạng. VÂN-HƯƠNG
 THÁNH-MẪU, Chị chào mừng các em nữ phái. Xin
 mời toàn thể đàn trung an tọa.

Thừa sắc lệnh Từ Tôn Kim Mẫu cùng chỉ định
 của Tam Trấn Oai Nghiêm Bồ Tát, Chị đến giờ này để
 đem sở hành với lòng đạo đức kể ra cho các em cùng
 nghe trong thời kỳ gian nan khốn khổ, dù hoàn cảnh
 mình hay hoàn cảnh nhân sinh cũng thế.

THI:

Mây nước muôn trùng cảnh hợp tan,
 Lối về ai vẽ nét sơ hoang,

Ba vòng thế giới chân chưa mỏi,
 Sáu nẻo luân hồi nghiệp đã mang.
 Tiếng trống Lôi Âm còn giục giã,
 Hôi chuông Bạch Ngọc vẫn kêu vang,
 Mộng đời cố nuốt bao dòng lệ,
 Đun lại lò cừ mấy hạt đạn.

Hỡi các em! Ân huệ Thiêng Liêng lúc nào cũng phổ cập đến chúng sanh, chỉ vì chúng sanh không hưởng thụ để đánh lạc mất bản linh chân tính. Cho đến ngày nay, trước cục diện thay đổi tuần hoàn, phải đành chịu triền miên khổ lụy! Em ơi!

BÀI:

Sắp đến độ mai vàng thay lá,
 Vừa qua cơn nắng Hạ mưa Thu,
 Đường trần để gót ngao du,
 Luận câu thế sự trầm, phù, được chẳng.
 Trên áng ngọc hương đăng phùng phát,
 Dưới bệ vàng nô nức tâm thành,
 Động lòng nhớ thuở sơ sinh,
 Cùng chung một khối điển linh ban truyền.

Trước đây, Chị tạm đóng vai trò lương y để kể lên chúng bệnh trầm kha của các em và cũng chỉ một vài phương chữa trị cho bệnh nhân.

Bệnh đầu tiên các em là bệnh oan gia trái chủ, mà hiện nay các em đang nhận làm trách nhiệm chính yếu của mình, đang tha thiết giữ gìn trong kiếp này hay lắm lúc còn hẹn đến kiếp lai sinh.

Bởi thế nên trần gian chứa đựng biết bao nhiêu xác thân đầy đọa, liễu úa hoa tàn. Dù phải trăm cay nghìn đắng, não ruột bầm gan cũng vẫn tìm hy vọng trong chuỗi đời đầy đau khổ. Cho đến ngày

hôm nay, hoa cỏ cũng tang thương, vật, người cùng cảnh ngộ.

TIẾP BÀI:

Đến trần gian chia miền chia cõi,
 Mượn thân phàm rằng giới rằng hay,
 Quấn quanh rồi cũng chốn này,
 Bại, thành, vinh, nhục, dậm dài thiên luân.
 Có ai biết vì nhân nan giả,
 Có ai tưởng thiên hạ giai do,
 Hóa Công un đúc một lò,
 Khuôn viên màu sắc nhỏ to thợ Trời.
 Hễ sinh đứng làm người thì đã,
 Có khác gì tầm trả nợ dâu,
 Thanh mi cho đến bạch đầu,
 Bao nhiêu thế sự cơ câu éo le.
 Ở Tọa Hóa chờ che đùm bọc,
 Nghĩa sanh thành hình vóc tóc da,
 Đứng trên muôn dặm sơn hà,
 Ngọn rau tác đất mặn mà tâm can,
 Đem quốc sử đọc trang thanh sử,
 Mở dư đồ nhìn thử cơ đồ,
 Mấy ngàn năm đã diễn phôi,
 Bút thần vạn thuở điểm tô oai hùng.
 Đi đi lại lại trong vòng nhân thế,
 Được được thua thua kể mấy mươi,
 Tang thương diễn tại lòng người,
 Sông Gianh Bến Hải cuộc đời chia đôi.
 Chí hồng học tung trời bạt gió,
 Sức kinh ngư đây đó vẫy vùng,
 Sá chi một góc Á Đông,
 Mà chia manh mún cho lòng thiết tha.

Chừ ta hỏi lại ta trước nhất,
 Hỏi gia đình, sự nghiệp, giang sơn,
 Lỡ sinh là kiếp vi nhân,
 Hiếu trung sao vẹn, nghĩa ân sao tròn.
 Đứng trông cảnh nước non khuyh phúc,
 Ngồi nhìn tuông cốt nhục phân ly,
 Quốc dân khốn khổ sâu bi,
 Thẹn gương Trần Lý, xót vì Triệu Trưng!!

Các em ôi! Đời là thế, có gì sung sướng đâu. Hiện tình thế sự vật chất đang hồi cực thịnh, mà tinh thần đang lúc suy vi, tất nhiên nhân sinh phải đi vào luật đào thải của Hóa Công. Thế nên Chị mới kêu gọi các em tu. Tu để làm gì? Tu để tiến hóa kịp trong cõi đời Thượng Ngươn Thánh Đức. Tu để xoay xở lại cảnh địa ngục này sang cảnh Thiên Đàng. Nhưng sao, khi các em nghe đến việc tu thì phần đông liên tưởng ngay là xả phú cầu bần, xả thân cầu Đạo. Người đang sống cảnh nhung lụa vinh quang lại sợ mất đi điều lạc thú, mặc đẹp ăn ngon; người trong cảnh vất vả làm than sớm rau chiều cháo, nào có thú chi quyến rũ, nhưng cũng lại không thích tu. Ấy có phải các em nghĩ rằng kiếp chết là kiếp mất mà chỉ hiện sinh thôi chăng?

Đây Chị chỉ minh chứng sự thực là hai chơn hồn vừa thoát hóa, xét lại đường tu chưa mấy, công quả là bao, nhưng lại được tránh nơi đọa lạc, lên cõi Thiên Đàng chờ ngày phán xét, các em có cho đấy là một việc mông lung mờ ảo chăng?

Nếu thế thì các em đã làm rồi, không kể đến câu: "Tu nhứt kiếp, ngộ nhứt thời", mà Chị chỉ nói là sự thực từ xưa nay trong sách sử, dẫn chứng đến ngày

nay đều rõ ràng không bao giờ huyền hoặc, các em ạ!

Như Đức Thế Tôn Như Lai đắc đạo cũng là một sự thực hiển nhiên chơn lý, nào phải là huyền ảo đâu. Đến ngày giờ này cũng thế. Nhưng trong sự thành có từng giai đoạn, từng cấp bậc, hoặc thường nhiều, hoặc thường ít, hoặc đắc vị, hoặc tái kiếp nơi hồng trần, đều được dành trong ân huệ kỳ ba của Thượng Đế tất cả.

Trong phần ấy cũng nhờ có sự công quả của quyến thuộc thân nhân, vì có câu: "Tu cứu cửu huyền thất tổ". Đấy là một công quả hiện đại chứng minh ở dòng tư tưởng, và kết thành Thế Tôn, chớ không phải một việc mơ hồ đâu.

Nên Chị khuyên các em hãy nghĩ, ngoài cá nhân mình, còn bao nhiêu trách nhiệm khác cùng liên quan tới cá nhân nữa. Chị kể đây là muốn đem chân lý đến cho các em khỏi phải thắc mắc âu lo, để tự mình tu tập, hành đạo lập công trong thời kỳ mạt kiếp. Các em ôi! Cái vinh sang phú quý ngày nay là đã kết tinh ở mấy kiếp tu trì khó nhọc ngày kia. Nếu các em không nghĩ đến, rồi khi bệnh trạng đã kết thúc cuộc đời người, chừng ấy, than ôi! lửa phiền đốt cháy cả tâm can, băng giá đóng thành bể hận. Các em lại mang dòng tư tưởng sang thế giới khác, để kết cấu cho linh hồn một hoàn cảnh kế tiếp, song hoàn cảnh không cùng hoàn cảnh, mà phải chịu dưới quyền ngự trị của Đấng Chí Công để phán xét tiền nhân hậu quả.

Khi hoàn cảnh bất đồng tái kiếp nơi thế gian, các em lại gây ra ý tưởng so sánh, hồn tử ghen ghét, lý trí chủ quan tranh đấu từ kiếp này sang kiếp khác, từ đời này sang đời khác, từ thế kỷ này sang thế kỷ

khác, mãi mãi triền miên trong bể hoạn.

TIẾP BÀI:

*Cảnh phú quý lầy lừng hy vọng,
Đời vinh sang dấy động phàm tâm,
Túi tham không đáy ngấm ngấm,
Được bao nhiêu cũng âm thâm liệu lo.
Chen chân đến bến đò Tào Hóa,
Hỏi chừ sang mấy ngã hồng trần,
Có gì cứu cánh bản thân,
Cho linh hồn khỏi quả nhân đền bù.
Nên Chị bảo em tu là thế,
Bảo em tu tìm kế sinh tồn,
Trong khi vực hóa nên còn,
Giữ sao cho vẹn linh hồn ngày xưa.*

Các em tu trong thời kỳ quốc dân khốn khổ nguy nan, dù cho chưa nên Tiên đắc Phật, các em cũng được trung, được hiếu, được nghĩa, được ân. Các em có thấy chăng? Khi các em đã hy thân hành đạo, là các em đi sâu vào con đường ái tha vong kỷ. Nếu đã ái tha vong kỷ thì không nghĩ đến lợi riêng cho mình. Tất cả nhân sinh đều không nghĩ lợi riêng cho mình mà lợi chung cho toàn thể, thì còn đâu tranh đấu giựt giành, nước sôi, dân an lạc. Đó là các em đã được phần trung. Khi các em là một chủ gia đình, các em không nghĩ lợi riêng cá nhân, thì nào có dành vật chất sự nghiệp cho đời mai hậu riêng của tôn tử thân nhân, mà chỉ nghĩ là sẽ làm, làm để ngày mai lợi chung cho tất cả. Tinh thần ấy, ảnh hưởng ấy, tôn tử sẽ không bị vật chất chế ngự như đời ông cha, và sẽ thoát ra ngoài nô lệ vật chất. Sự thành công sẽ tăng trưởng như giống cây tùng bá sừng sừng giữa rừng

sâu, vượt cao trên chín tầng không gian, để hưởng thụ khí khinh thanh của nhựt nguyệt, là các em hay tôn tử đã làm được chữ hiếu. Đó đại khái căn bản duy nhất đời người cốt hai điểm quan trọng, còn bao nhiêu việc trong kiếp nhân sinh, cũng sẽ do căn bản đó mà hành động và chứng minh thực sự.

Ấy thế, các em tu không phải phế bỏ mọi việc luân thường, ly gia cắt ái trong hiện trạng, mà là tạo một tương lai vĩ nghiệp cho nhân loại nước non. Các bậc Thánh Triết siêu nhân hành đạo cũng ở đường tu như thế mà thành. Nếu các em còn lẩn quẩn trong vòng trói buộc vật chất, không đem hết bản năng để tự vệ linh hồn, đến khi thân này hoại đi sẽ tàn tạ cả quá khứ, hiện tại và tương lai. Đây Chị dạy qua mức đầu tiên cho tất cả các em suy nghĩ và sẽ đến với các em sau này.

Hỡi các em! Chị dạy hôm nay để các em về tìm hiểu, hầu đặt mình vào nhiệm vụ Thiêng Liêng để tránh luân hồi nghiệp quả.

Em ôi! Nhựt thực tam sang dạ mạnh thất xích. Đáng lo là lo cho tương lai huy hoàng rực rỡ, đời gọi Thế Tôn. Đáng hy sinh là hy sinh cho vĩ nghiệp để hậu thế là bậc vĩ nhân, đừng quanh quẩn xó bếp đầu môn, sẽ uống một kiếp người trên cõi thế. Dù nữ cũng như nam, trách nhiệm vẫn đồng trách nhiệm. Nữ phái lại càng nhiều công trạng, càng nặng nề hơn cả nam nhân, vì phải chịu trong nếp tùng phu, may mà được đức lang quân biết tu trì học đạo, biết nhân, nghĩa, hiếu, trung, đó là bóng tùng quân đáng chờ che thân đặng cát. Tất nhiên phải nương lấy bóng tùng, vượt lên để cùng hưởng thụ Thiêng Liêng ân

huệ.

Nếu không may trong cảnh nước ngược thuyền xuôi, gặp phải gia đình vô đạo, dẫn dắt các em vào mọi thú truy lạc truy hoan, hễ bước một bước như thế là đã tròng vào cổ các em một khoen sắt của tử thần nơi địa ngục, mãi đến hết vòng khoen sắt là phải cam tâm theo định mệnh, chịu dưới lưỡi hái tử thần, đoạn cuộc đời, đem vào một thế giới tận khổ vô biên, chừng ấy các em có ăn năn cũng quá muộn màng.

Thôi Chị dạy bấy nhiêu để các em suy nghiệm sau này còn dịp gặp gỡ. Chị ban ơn lành tất cả các em nam nữ, và chúc các em được hoàn thành nhiệm vụ trên sứ mệnh Cao Tiên, thẳng.

23.- KHẮC PHỤC BẢN TÂM

Ngọc Minh Đài, Tuất thời mừng 1 tháng Chạp Bính Ngọ (11-1-1967)

Kim Quang Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư liệt vị đàn tiền, Tiểu Thánh đến báo tin liệt vị hay: Ngay trong giờ phút này có Đức Đông Phương Chưởng Quân thượng ngự Pháp Đàn Vô Vi, chư liệt vị thành tâm kính lễ. Đàn tiền thành tâm tiếp điển tiền bối Đạo Đức Chơn Nhơn, Tiểu Thánh xin chào chung liệt vị, xuất ngoại hộ đàn, thẳng.

(Tiếp điển:)

THI:

*Cõi đời lấm nẻo lấm chông gai,
Tứ khổ ràng thân ai hỡi ai!
Sanh phải vượt qua bao trọng trọc,*

*Bịnh càng giam hãm tợ tù đầy.
Lão lai tài tận khôn dò bước,
Tử hậu vô tri khó giải bày,
Nếu chẳng biết tìm cơ giải thoát.
Vô thường đến cửa hẹn sao đây?*

NHƯ-Ý ĐẠO-THOÀN CHƠN-NHƠN, Lão chào chư Thiên sắc, chào mừng chư hiền đệ hiền muội đàn trung.

Giờ này, Lão giáng đàn để đàm luận đạo sự cùng chư hiền đệ hiền muội và cũng để dạy Vĩnh Nguyên Tự. Lão mời toàn thể chư hiền đệ hiền muội đàn trung an tọa.

Hỡi chư hiền đệ hiền muội! Việc thành Đạo trong giới tu hành cũng như việc thành công trên trường đời, cũng tương tự như nhau.

Thử kiểm điểm lại những vị chơn tu đắc đạo, có phải dễ dàng như món đồ vật từ trong túi lấy ra đâu? Những vị ấy đã trải qua bao phen khắc kỷ để làm chủ bản tâm chơn tánh, điều khiển mọi hoàn cảnh sự vật chung quanh, kiên tâm, can đảm, khắc phục mọi nỗi khó khăn, từ y phục, ẩm thực, cư trú, danh vị, sự nghiệp, tình cảm chật hẹp đến mọi nỗi lạc thú ở đời. Tuy thấy bên ngoài những vị đó nét mặt trầm ngâm, thân hình đơn giản, một mảnh bô vải che đậy, xem qua thiệt là giản dị, sự thật ra nào ai biết được bên nội tâm những vị đó hoạt động rất nhiều, tranh đấu rất gay go với mọi tư tưởng bên ngoài đưa đến, mọi sự khảo thí chung quanh rào đón, khó có một điều là tâm vững trơ như đá như tròng, sự vật là sự vật, nội tâm là nội tâm, không vì sự vật mà làm cho lay chuyển nội tâm, đó là một điều bí yếu thành công

trong thời kỳ tạo Tiên tác Phật.

Còn như ở trường đời khi được thành công một phương diện nào đó cũng không phải là dễ.

Thí dụ như một thí sinh vừa dự một buổi tiệc ăn mừng thi đỗ một bằng cấp cao học, cảm tưởng những thực khách đối với thí sinh đó cho là dễ dàng khỏe khoắn vui vẻ, nhưng nào mấy ai để ý đến phần nội tâm và sự lo âu phập phồng của thí sinh đó vẫn còn lảng vảng đến giờ dự tiệc.

Một vài thí dụ đó, để chư đệ muội suy gẫm trên bước đường tu thân lập quả của mình. Không phải việc đó khó như vậy không thể có ai làm được. Ngày nay, trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đã có nhiều phương tiện cho người tín hữu tu hành để đắc quả, nhiều lối quanh đường tắt, nhiều Kinh điển Thánh Giáo Thánh Ngôn, ít ai chịu khó tìm hiểu lý nghĩa sâu sắc và những khía cạnh siêu thoát của nó, mà chỉ vừa tìm hiểu những gì thích hợp với thành kiến sẵn có, thỏa mãn những dục vọng tầm thường, rồi tự cho là đủ. Bởi vậy cho nên đã hơn bốn mươi năm Trời giáo đạo, mà chưa được mấy người tìm hiểu và làm đúng sự màu nhiệm của lý Đạo. Do đó mới có cảnh trống đánh xuôi kèn thổi ngược trong huynh đệ đồng đạo. Chỉ đến ngày nay, trước cảnh tang thương bi đát của đời, THƯỢNG-ĐẾ không thể kéo dài thời gian, để dãi nuông chiều với những đứa con còn lười biếng, chậm chạp, tự ái, ích kỷ, nên đã truyền lệnh các bậc Chơn Tiên đem pháp môn thiết thực đến để dạy những ai chịu khó gia công học hỏi và hành để tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời. Còn ai chẳng được làm theo thì cũng tùy theo duyên phước mà thọ hưởng ít nhiều, hoặc bị

roi ra ngoài vòng tiến hóa của vũ trụ trong buổi Hạ Ngươn Mạt Kiếp điều tàn, để lập lại đời Thượng Ngươn Thánh Đức.

Lão cảm ơn và nguyện đại nguyện cho toàn thể chư Thiên sắc và hiền đệ hiền muội được vượt mọi trở ngại để hoàn thành sứ mạng trong kỳ lập đời Thượng Ngươn Thánh Đức, rồi sẽ gặp nhau tất cả. Lão chào chung toàn thể, thăng.

24.- TỈNH GIÁC NAM KHA

Thiên Lý Đan, Tuất thời 26 tháng Chạp Bính Ngọ (5-2-1967)

Thanh Minh Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào liệt vị lương ban. Tiểu Thánh thừa lệnh báo đàn, nghiêm chỉnh thành tâm tiếp GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO, Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu. Thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

*LÝ hòa xuân sắc, sắc xinh tươi,
THÁI độ trần ai thoát lưới đời,
BẠCH Ngọc từng phen gieo giống thiện,
Giáng trần nay kể đặng mười mười.*

LÝ THÁI BẠCH, Bàn Đạo mừng chư hiền đệ hiền muội trung đàn.

THI:

*Một năm qua lại một năm qua,
Thế sự bao nhiêu cũng gọi là,
Lỡ bước đường trần nên cố gắng,
Mau chơn cho kịp bóng trời tà.*

HỮU:

Trời tà lăm kẻ lăm bôn chôn,
Có thấy chẳng ai vực hóa côn,
Nếu chẳng biết mình nơi vị cũ,
Chưa rời bến tục đã hoàng hôn.

HỮU:

Hoàng hôn có kẻ đến tìm Ta,
Nếu muốn say sưa trước Bửu Tà,
Hãy giờ bầu Tiên tìm thuốc lạ,
Xuất thân chớ để vương Nam Kha.

HỮU:

Nam Kha giấc mộng hồi còn dài,
Uống thuốc trường sanh ngại tỉnh say,
Đến bến không sang đò vẫn đợi,
Không sang thì trở bước đường dài.

HỮU:

Đường dài mới biết vó truy phong,
Lạc nẻo rồi ra cũng uống công,
Vị bồi lòng phàm còn béo ngọt,
Ắt mùi tiên tửu chẳng hơi nồng.

HỮU:

Hơi nồng tiên tửu thiếu chi đây,
Hồi bạn ngày xưa uống giải khuấy,
Chớ để bợn trần còn dấy động,
E cho quên lừng lối về Thầy.

HỮU:

Về Thầy mới biết Đạo Trời chung,
Chẳng luận Đông Tây với giống dòng,
Hà tất địa phương mơ bá đạo,
Cho hoài công của kẻ vun trồng.

HỮU:

Vun trồng nên giống dễ gì đâu,
Sương nắng từng phen phải dãi đầu,
Tông bá mới là quân tử tánh,
Ai ơi! sớm biết để quây đầu.

HỮU:

Quây đầu trở lại nếp nhà xưa,
Sứ mạng Thiêng Liêng chẳng phải vờ,
Bát Nhã chống chèo nhờ thiện chí,
Bao nhiêu khách tục rước cùng đưa.

Bản Đạo ban ơn chung toàn tất chư hiền đệ
hiền muội được nhiều hồng ân trong cuối Đông và
Xuân sắp đến, thẳng.

25.- MỞ RỘNG TÌNH THƯƠNG

Ngọc Minh Đài, Tuất thời 29 tháng chạp Bính
Ngọ (8-2-1967)

Bạch Hạc Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư
Thiên sắc lưỡng đài, chào liệt vị tam ban. Liệt vị khá
thành tâm nghiêm đàn hành đại lễ tiếp CHÍ-TÔN giá
ngự. Tiểu Thánh chào chung tất cả và xin chúc liệt vị
đầy công quả trong năm sắp đến, lui gót ứng hầu.
Thăng.

(Tiếp diễn:)

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viết
CAO-ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương, Thầy các con!
Thầy rất vui nhìn thấy các con đến châu Thầy trước
giờ Xuân sang, để cùng nhau hưởng hồng ân Thầy
dành sẵn cho các con cũng như Thầy hằng ngự nơi
chánh tâm mỗi trẻ.

Tân Xuân này, Thầy cho triệu các con về đây

để đại diện các Thánh Thất nơi Thủ Đô cùng hợp đồng lãnh một sứ mạng hành Đạo mà Thầy sắp giao phó nơi đây. Miễn lễ các con đồng an tọa.

THI:

*Thầy dành cho trẻ một mùa Xuân,
Đi lại trần gian xóa khổ trần,
Như Lý Đạo màu đang cứu cánh,
Cho đời thuần túy nét thanh tân.*

Các con! Hiện tình thế sự ngày nay đã diễn biến biết bao nhiêu tấn tuồng nhân quả. Đó không phải do sự chấp định của Thầy, mà do luật định của Đạo. Từ thuở khai Thiên tịch Địa sắp bày trần thế đến ngày nay, các con chỉ hiểu Đạo khai trong những thời kỳ hỗn loạn để cứu thế, hay Đạo khai trong cơ biến dịch đất Trời. Đến ngày nay, Thầy đã dạy rất nhiều và rất rõ ràng cho các con từ mấy mươi năm qua, Đạo là con đường duy nhất của vạn linh sanh chúng, từ Thầy ban phát đến thế gian, và từ thế gian các con trở lại cùng Thầy. Thầy là Hư Vô Chi Khí, thì Đạo cũng đồng nghĩa đó thôi. Nên chi, trong thời kỳ Hạ Ngươn, chính mình Thầy dùng khí Hư Vô trực tiếp hữu hình đến thế gian để dẫn dắt thấu hồi những điểm linh quang Thầy đã cho đến trần gian trở về khối đại linh quang.

Các con nghĩ kỹ mà xem, chẳng một điều chi gọi là huyền bí cả. Nhưng lẽ huyền bí thiên nhiên vẫn đến với các con, mà các con đang nương theo lẽ huyền bí ấy để sanh trưởng cõi trần. Thầy dạy như thế để các con hiểu thêm chữ Đạo nhiều hơn. Con ôi! Luật Thiên Điều sáng tỏ, máy Trời đất vận hành, nên Thầy đã từng nói với các con: Sự thương yêu là cơ thể

của Thầy.

Những hiện cảnh ngày nay đang phô diễn trong đời là một sự cảnh tỉnh nhân loại trở về cùng Thượng Đế, tức là tiểu linh quang về hiệp thành khối đại linh quang là Thầy, và đức hạo sanh bất diệt vẫn tuần tự, Tạo Hóa Càn Khôn vũ trụ lập Thánh Đức Thượng Ngươn.

Hỡi các con! Hãy cố tìm sự sáng suốt Thầy đã ban cho mỗi trẻ từ Bạch Ngọc Kinh đến đây để suy đoán kiếp sanh tồn của con, và con nắm vững sự sáng suốt ấy để chầu Thầy hằng bữa đang ngự trị nơi lòng con, thì dầu cho bao nhiêu biến trạng cũng không làm con lạc Đạo xa Thầy.

Sở dĩ nhân loại ngày nay đã chịu trong luật đào thải của Ngươn Hội xây vắn và luôn luôn biến thiên khổ lụy, nào cơ cần điều linh, nào thiên tai chiến họa. Con ôi! Từ Phụ vẫn là đức hạo sanh, mà chính con lại tạo nên đường tận diệt. Bởi thế, Thầy phải đem hình thức Thánh Thể sắp bày nơi trần gian cũng như Thầy đã vạch rõ máy hành tàng vận chuyển sự sinh tồn của con ra trước mắt, để con tìm thấy sanh môn tử lộ, tìm thấy Thầy là các con, các con là Thầy, tất nhiên không phải cầu cạnh quyền thuật cao siêu hay tìm ở lý trí xa xôi, tạo nên những gì để cơ cấu chịu đảo lộn, mà trần gian lại phải một phen luân chuyển điều tàn.

Các con tìm đến với Thầy để học Đạo như hiện trước đây các con sẽ về chầu Thầy thì Đạo ấy là Thầy và các con, các con cần nên sửa mình tu tâm luyện tánh, diệt hết lục dục thất tình, để yên lặng mà trông thấy Đạo, mà hành Đạo và trở lại Thầy, như Hạ

Thu, Đông đã mãn là mùa Xuân đến với các con.

Thầy muốn thực hiện cho rõ lý đạo, Thầy phải nhờ nơi các con thay Thầy làm người đi trước để rước kẻ đến sau, và các con nên nhớ rằng: Nếu các con không thương được kẻ ghét mình thì khó mong gần gũi với Thầy, hay con còn hiểu Đạo bằng một lối hiểu thường tình, ắt cũng phải trầm luân đọa lạc.

Hỡi các con! Thầy là Cha cả vạn linh sanh chúng, Thầy chỉ đem lý thiên nhiên Tạo Hóa để ban đồng, không riêng vị. Mảnh đất Việt Nam này được hoàng khai Chơn Đạo ngày nay cũng do định luật, mà dân tộc Việt Nam đang hồi khốn khổ điêu linh, các con có cảm nghĩ buồn khổ riêng mình, chớ các con ngờ đâu tạo thiện, tác ác là do nơi vạn linh sanh chúng chẳng riêng gì các con. Nếu Thầy không dụng đức háo sanh thì các con có nghĩ rằng càn khôn vũ trụ sẽ ra thế nào chẳng, lựa là nhân vật.

Thầy đến trong giờ này để đem lại cho các con một mùa Xuân sáng chói giữa cảnh tối tăm, đem một hương Xuân ngọt ngào cho các con trong khi hãi hùng oi bức, đem tinh thần Xuân đến cho các con tươi tỉnh, phá tan hết những gì đang ám ảnh đè nén linh hồn con trong cảnh đọa đầy hỗn độn, và các con thừa hành sứ mạng của Thầy, mang tất cả lời Thầy dạy với tình thương yêu, nhân loại, với đức háo sanh để đem đi. Các con đi để thực hành, thực hành lý thuyết Cao Đài Đại Đạo trong bốn mươi hai năm đã biến chuyển rất nhiều giai đoạn.

Hỡi các con đại diện các Thánh Thất, Thánh Tịnh! Hỡi các con Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam! Mùa Xuân này các con hợp đồng

lại để tiến hành trên đường công quả và đúng với chương trình đã vạch sẵn ở Thiên cơ cho kịp thời gian Đại Đạo qui Tam Giáo hiệp Ngũ Chi, thiết Tam Long Huê Hội.

Hỡi các con! Toàn khắp trên mảnh đất Việt Nam đã hiện lên Thánh Thể của Thầy, dầu là trong sự đạo tâm công quả, muốn hiến thân để hành đạo, hiến của để lập đức, hầu thoát cảnh trần tục trở lại cảnh Thiên Đường; dầu là do sự phạm tâm dục vọng, tranh đấu ở trong giới đạo đức. Nhưng đối với Thầy vẫn xót thương và chứng chiếu, thì trong khi những Thánh Thất, Thánh Tịnh nào bị tàn phá hay hiu quạnh, hay cô lập, Thầy vẫn xem như các Tòa Thánh, Hội Thánh, Thánh Thất, Thánh Tịnh uy nghi rực rỡ hiện hành. Các con hãy nhận thức lòng Thầy để đem vào lòng các con, và tập lần lần để cho lần lần được thành công trên quan điểm thương yêu, ảnh hưởng ấy sẽ đem đến sự hoàng dương đạo lý của Thầy.

THI:

*Xuân đến con vui với tiết xuân,
Hãy đem Đạo lý độ người trần,
Trong cơn mê muội xa ngôi vị,
Thức tỉnh lên đường học Thánh Nhân.*

Thầy sẽ cho các Đấng Thiêng Liêng hộ trì các con trên đường thế Thiên hành hóa, và các Đấng Thiêng Liêng sẽ đem đến cho con nhiều kết quả mỹ mãn.

THI:

*Các con tuân lệnh của Thầy ban,
Độ thế qua cơn thế khổ nàn,
Đem tiết Xuân gieo cùng khắp chốn,*

Để đời tận hưởng thú vinh quang.

Các con nam nữ lưỡng phái cố gắng hành Đạo lập công. Thầy đã truyền lệnh cho Cao Triều Phát lai đàn hầu dạy Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý, để cho các con được thông cảm tình đồng đạo, và Cao Triều Phát lập công tiến vị theo sự khẩn cầu của tiền bối Đại Đạo đang ở bên cạnh của Thầy. Các con cần vui vẻ để đón tiếp Cao Triều Phát trước giờ Giao Thừa nghinh xuân, và các con sẽ thấy ngay sự hành đạo hiện tại còn mang thể xác thuận tiện hơn khi đã thoát xác trở về cảnh giới Hư Vô.

Thầy ban ơn các con trong huân từ mùa Xuân năm Đinh Mùi, thăng.

VUN QUÉN MÀM NON

(Tiếp điển:)

THI:

CAO thấp hơn thua một nước cờ,

TRIỀU suy kẻ sĩ há làm ngờ,

PHÁT ngôn chẳng ngại ai thương ghét,

Bản tánh như nhiên tự thưở giờ.

Cao Triều Phát chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đàn tiền. Tệ Huynh mừng chư hiền đệ hiền muội.

Một hãnh diện cho các hàng tiền bối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ có dịp giúp Thầy giáo Đạo lập công, và cũng là duyên nghiệp liên hệ buổi sinh thời phải xử sự cho xong. Tệ Huynh mời liệt vị và toàn thể hiền đệ hiền muội an tọa để luận đàm đạo sự.

Tệ Huynh giảng đàn hôm nay, mừng mừng tủi tủi, lòng bản khoản dạt dào. Tủi là nhìn lại quãng đường hành đạo năm xưa, những cố hữu chung

thuyền kẻ còn người mất, sự nghiệp đạo vẫn tiến nhưng còn dang dở. Mừng là mừng được thấy còn sống sót một số cộng sự năm xưa nay vẫn còn lẫn lóc với sứ mạng cao cả, được Thiêng Liêng trao phó, mặc dầu thời cuộc đổi thay, bổng trầm lắm lúc, khảo thí liên miên, từ vật chất đến tinh thần cũng như tình cảm, nhưng các bạn ấy đã cố gắng hy sinh, chịu đựng, vượt qua những nỗi khó khăn, nhờ đó mới kiên trì hiện diện đến ngày nay.

Hồi chư liệt vị hưởng đạo và hiền đệ hiền muội! Hữu duyên hạnh ngộ Đạo Cao Đài, tuy rằng thời cuộc đổi thay, lắm lúc đổi chủ bao phen, sử Đạo trên bốn mươi thu đã đóng góp rất nhiều với đời và với các triều đại, từ vật chất đến tinh thần cũng như sinh mạng, nhưng luôn luôn giữ vai trò đạo đức cách mạng, vẫn giữ được lòng trinh trắng thuần túy đạo đức. Nhờ đó mà trải bao phen thăng trầm bĩ thối, sinh mạng tài sản của đồng đạo bất cứ ở vùng nào trên đất nước Việt Nam vẫn được bảo tồn, mặc dầu có một vài địa phương vì cộng nghiệp chúng sanh đành phải trả. Ngày nay những người còn giữ Đạo, phổ thông Đạo, hãy nhắm vào đường lối, mượn thể để toan lo giác thế, mà hành Đạo cho trọn thì trọn chung. Nhớ câu Thánh ngôn năm xưa: "Một nước nhỏ nhoi trong vạn quốc, ngày sau".

Nhứt định ngày ấy sẽ đến và phải đến. Đến với dân tộc Việt trên phương diện đạo lý và đạo đức. Bởi vậy, ngay từ bây giờ những ai nặng vì ơn nước nghĩa dân thì lo phần đó, còn ai nặng lòng vì Đạo hãy chuẩn bị ngay đường lối chủ trương mạch lạc để ngày ấy xương minh chánh pháp khỏi phải lọng cộng ngộ

ngang khi thời cơ đã đến, mà sự chuẩn bị ấy không thể không có.

Phong trào Thanh Thiếu Niên do đó, Tệ Huynh hôm nay muốn đề cao và lưu ý những người có trách nhiệm hãy quan tâm đến vấn đề số một này.

Vì Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là một trong các tổ chức Cơ Quan, mà tổ chức Cơ Quan là của Đại Đạo, mà Đại Đạo tức là của Chí Tôn Thượng Đế. Đã là của Thượng Đế tức là của nhân loại hay vạn vật. Vì lẽ đó, Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là của nhân loại, nên cần phải được ưu tiên quan tâm săn sóc đến.

Nói một cách khác, đầu Thanh Thiếu Niên của một gia đình, xã hội, quốc gia hay nhân loại đều là của Đại Đạo, vì Đại Đạo là chúng sanh, mà chúng sanh là Đại Đạo.

Trời có Xuân Hạ Thu Đông; cuộc thế có sanh, trưởng, thâu, tàng, mà mùa Xuân là mùa vạn vật hồi sinh ấm áp, trải qua mấy lúc Đông thiên. Còn trong một đời người, tuổi thanh niên là mùa Xuân, là phát huy, là sáng tạo. Do đó, thanh niên cần phải được vun quén, tổ chức, giáo dục, chăm sóc và thúc phát mọi mặt. Người đi trước phải dọn đường sửa lối cho kẻ theo sau, làm thế nào khai thác những mầm sinh, những khả năng từ thuở thanh thiếu niên, vì thanh thiếu niên là những gì đang chờ đợi kết quả ở tương lai.

Thanh Thiếu Niên không sống cái sống của riêng mình, không làm cái làm của riêng mình, mà phải làm và sống cho đại chúng. Bất cứ một gia đình, quốc gia, xã hội và nhân loại nào, đầu ở quá khứ hiện

tại hoặc vị lai, phải ý thức và kỳ vọng ở thanh thiếu niên, chẳng khác nào cây, đem hột đi ươm lên thân cây con, tùy sự chăm sóc kết quả của cây xấu hoặc tốt phần lớn do chủ vườn chăm sóc.

Các em nhớ điều này: Những kết quả không phải thực kết ở ngày mai mà phải thực hành sáng tạo ngay trong hiện tại. Hãy nhìn lại tiết Đông thiên mà nhận thấy mùa Xuân là ấm áp, chớ đừng chôn mình trong tiết Đông thiên băng giá mà chết trước không được hưởng tiết Xuân sang.

Người đi trước là bậc đàn anh, cần phải sửa soạn xây dựng cho đoàn sau những gì mình đã khai sáng. Những tánh ích kỷ độc tôn sẽ nhận chìm tiến bộ. Nếu Sĩ Đạt Ta khi xưa nhập tịch Niết Bàn ngay sau khi người thành Đạo thì đâu được đời gọi là bậc Thế Tôn. Còn những khoa học thực nghiệm Tây phương nếu không truyền bá mãi mãi, thì đâu được chói lọi như ngày nay.

Lời này các em cần ghi nhớ để hành đạo trong mùa Xuân đầy phấn khởi.

Hỡi các em! Các em phải nhận thức trách nhiệm của mình. Hãy nhìn thẳng vào hoàn cảnh để cương quyết bắt tay vào việc hoằng giáo độ đời. Đời can qua mới rõ tay bình định, lúc loạn ly mới xuất hiện nhân tài. Tu không phải chán đời ẩn dật, tu bắt buộc phải mạnh dạn đi vào đời. Chỗ nào tối, người Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý thấp ngọn đuốc sáng. Chỗ nào hầm hố chông gai, có người Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý kiên dũng đem đạo đức đến san bằng. Chỗ nào lạnh lùng băng giá, người Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý đem

tình thương Thượng Đế đến sưởi hâm ấm áp. Chỗ nào nóng bức, có người Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý đem tình nhân loại đến dập tắt dịu dàng. Cái bốn phận thiêng liêng người Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý không thể từ chối được.

Mục đích như thế mà phương tiện là gì? Khí giới để đạt thành là chi? Chỉ có các em là các em. Ta không bảo các em chinh phục thiên hạ, mà bảo các em tự thắng các em và phục vụ cho thiên hạ. Hãy lấy niềm vui khi làm cho kẻ khác. Hãy lấy làm hãnh diện khi xả thân cho tha nhân. Không ai có thể bắt kẻ khác làm cho mình hơn hết là mình làm cho kẻ khác. Người Thanh Thiếu Niên hãy tràn ngập hoan lạc trong sự cao thượng. Phương châm duy nhất cho các em là liên kết tự kiểm và nhận phê trong tinh thần hành động duy tiến.

Mùa Xuân lại đến đây, các em hãy vui vẻ lên, vui để biết rằng mình không là thừa tập thể của nhân loại. Vui để biết rằng tương lai sẽ do chính mình sắp đặt. Các bậc đàn anh của các em đã đi qua rồi trên con đường phục vụ trong sự miên viễn của lịch sử, thì hiện trong cơ Đạo ngày nay những ước vọng và hùng khí của thời thanh xuân nhường lại cho tất cả các em, bất cứ trên cương lĩnh nào, các em cũng bắt buộc ý thức cái bốn phận cao cả của người được tiếp nối, của người được giao phó, của người được đặt niềm tin trên viễn đồ thái bình cực lạc.

Tất cả những lời nói hôm nay mang đến các em hiện diện, khiếm diện hay bất cứ hiện hữu chốn nào, ước ao của Ta là đánh thức các em trong mùa Xuân này, và trước khi nắng Hạ mưa Thu đến với các

em, ngõ hầu các em bày diễn tư tưởng, tình cảm và hành động của mình chân thực, làm những việc đáng làm trong năm mới.

THI:

*Mở cửa trần gian rước Chúa Xuân,
Dem màu Đạo lý về canh tân,
Cho đời sớm thoát nơi đau khổ,
Trả lại ngàn xưa Đức Thánh Nhân.*

THI BÀI:

*Đức Thánh Nhân cõi trần xây dựng,
Nguồn lý chơn điểm nhuận khắp nơi,
Thường xuân biết đặng lòng Trời,
Ngày xuân đến với mọi người vui Xuân.
Xuân vẫn đến hồng trần tự thưở,
Đông vừa tàn hơn hờ Xuân sang,
Vẽ vời cảnh vật huy hoàng,
Bỏ cơn nắng Hạ, Đông tàn thiết tha.
Xuân đến với sơn hà gấm vóc,
Xuân đến cùng chủng tộc nhân sinh,
Đề thơ gởi gắm chút tình,
Nổi đời nổi Đạo nổi mình với Xuân.
Mảnh đất Việt nền nhân xây tạo,
Mầm lý chơn Đại Đạo gieo trồng,
Vận hành Nam Bắc Tây Đông,
Lập đời Thánh Đức đại đồng âu ca.
Cùng Tạo Hóa chan hòa mưa móc,
Cùng nước non một góc chí linh,
Xuân ôi! Xuân có riêng tình,
Loạn ly ba cõi, thái bình mấy châu!
Ruộng nhiều lúa thân trâu nặng ách,
Cảnh hoang vu mấy khách tới lui,*

Nếu cam trong phận tôi đời,
 Dầu cao lương cũng đượm mùi nô gia.
 Mây âm đạm sông Hà vẫn vũ,
 Khói thê lương bến Cửu mịt mờ,
 Trông về cố quận như mơ,
 Tấm thân đặt trước ván cờ điêu linh.
 Tiếng trống giục trường đình vắng vắng,
 Bóng chinh nhơn tháp thoáng xa xa,
 Quê hương đâu mấy cửa nhà,
 Tiếng quyên khóc bạn giọng gà túc con.
 Thân cây ăn đã mòn lưỡi búa,
 Xác tằm khô còn chứa nợ dâu,
 Mặc ai sốt mỡ chia dâu,
 Dạ thừa không khỏi, cúi đầu chẳng yên.
 Vốn tiện tận bạc tiền sản nghiệp,
 Chẳng ích gì cho kiếp lưu vong,
 Trẻ thơ tay bé tay bông,
 Lũy tre rặng lá chi mong thị thành.
 Cũng đành chịu mà tranh sự sống,
 Dám đem thân lẫn cổng nhà vàng,
 Chợ đời buôn dọc bán ngang,
 Lân la trộm cướp lằng nhặng đua đòi.
 Bóng nhựt nguyệt khôn soi chậu úp,
 Màu tang thương chẳng chút lạt phai,
 Triền miên trong kiếp đọa đày,
 Hạ Thu Đông mãi ai hoài với Xuân.
 Tuổi nước mắt để vằn hoa nở,
 Bón tâm tình cho rõ sắc hương,
 Chờ Xuân trong cảnh đoạn trường,
 Rước Xuân về để canh tân cho đời.
 Công tiền nhân chói ngời lịch sử,

Dãy non sông ngàn tứ muôn chung,
 Hãy toan nối gót thư hùng,
 Đừng gây chi việc nào nùng ai bi.
 Đem tuổi Xuân bù chi non nước,
 Mượn hồn Xuân vun tước quén chồi,
 Lẽ Trời sáng tỏ khắp nơi,
 Đạo Trời cứu vớt mọi người thế gian.
 Tuổi Xuân ấy tạo đoan vĩ nghiệp,
 Hồn Xuân là nối tiếp vạn linh,
 Mùa Xuân là ánh bình minh,
 Thanh niên tu sĩ hy sinh lên đường.
 Cùng vui với tình thương trách nhiệm,
 Cùng tạo chung quan điểm tương lai,
 Vẫy vùng khỏi lưới trần ai,
 Lập đời Thánh Đức hưởng ngày Thuận Nghiêu.
 Xuân Xuân đến tỏ nhiều tâm sự,
 Xuân Xuân sang ai giữ ngày Xuân,
 Cho toàn khắp cả thế nhân,
 Thường Xuân cho đúng tinh thần thường Xuân.

THI:

Thường Xuân mới biết Đạo là Xuân,
 Lại lại đi đi cuộc chuyển vần,
 Xuân vẫn còn Xuân, Xuân bất tận,
 Là mùa Thanh Thiếu tạo nên nhân.

Tệ Huynh sống còn ở ngày mai là do các em,
 và các em cũng sẽ là điểm linh quang bất diệt của
 Thượng Đế, của Việt Nam.

Đã hết giờ, Tệ Huynh chào chư phận sự Cơ
 Quan Phổ Thông Giáo Lý, hẹn còn gặp lại khi sau,
 tháng.